

THƯ VIỆN ĐỒNG THÁP



DAVV16.1121

CỘNG SẢN VIỆT NAM

LỊCH SỬ

TRUYỀN THỐNG và CÁCH MẠNG

XÃ THƯỜNG LẠC

1930-2005

(Sơ thảo)

0.789

DAVV16.1121

**BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY HỒNG NGỰ
VÀ ĐẢNG ỦY XÃ THƯỜNG LẠC**

Tháng 4 năm 2009

Cánh đồng mẫu lúa chất lượng cao



959 789
L302.5

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HUYỆN HỒNG NGỰ - TỈNH ĐỒNG THÁP

LỊCH SỬ
TRUYỀN THỐNG và CÁCH MẠNG
XÃ THƯỜNG LẠC
1930-2005
(Sơ thảo)



BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY HỒNG NGỰ
VÀ ĐẢNG ỦY XÃ THƯỜNG LẠC
Tháng 4 năm 2009

Lời giới thiệu



Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, chỉ đạo của Tỉnh ủy Đồng Tháp và Huyện ủy Hồng Ngự về biên soạn, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng; được Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hồng Ngự và Phòng Lịch sử Đảng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Tháp phối hợp giúp đỡ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thường Lạc tổ chức sưu tầm tư liệu, biên soạn Lịch sử truyền thống và cách mạng xã Thường Lạc từ năm 1930 đến 2005, dưới dạng sơ thảo.

Sơ thảo Lịch sử truyền thống và cách mạng xã Thường Lạc ghi lại quá trình đấu tranh cách mạng kiên cường, bất khuất góp phần giành độc lập, tự do và cần cù, sáng tạo trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, quê hương đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng bộ và nhân dân xã nhà dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trân trọng và phát huy truyền thống quý báu, đảng viên, cán bộ và các tầng lớp nhân dân xã Thường Lạc không ngừng phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

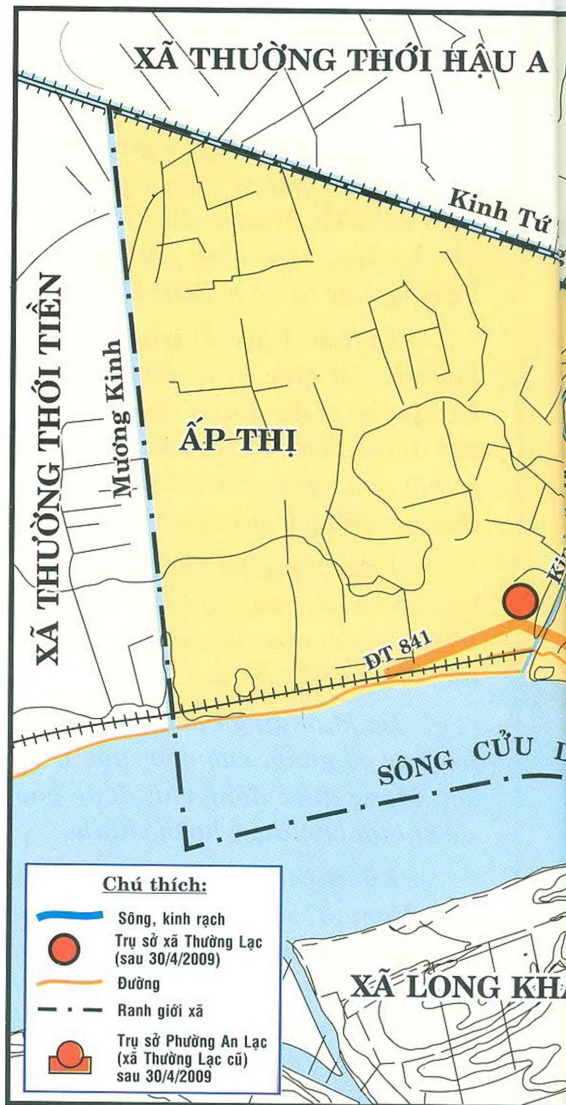
Do khả năng biên soạn và điều kiện có hạn, mặc dầu đã hết sức cố gắng, cuốn sơ thảo lịch sử không tránh khỏi thiếu sót. Mong được đồng chí, đồng bào tiếp tục đóng góp, bổ sung để khi tái bản được hoàn chỉnh.

Kỷ niệm 79 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2009) và các ngày lễ lớn năm 2009, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thường Lạc xin giới thiệu với đảng viên, cán bộ và nhân dân cuốn Sơ thảo Lịch sử truyền thống và cách mạng xã Thường Lạc từ 1930 đến 2005.

Thường Lạc, tháng 2 năm 2009

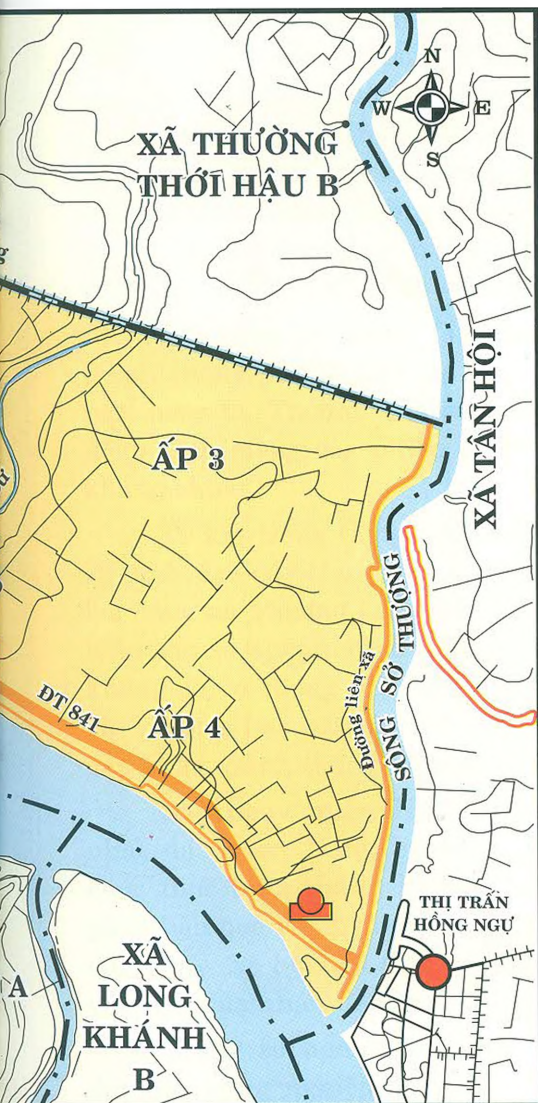
BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ THƯỜNG LẠC

BẢN ĐỒ
XÃ THƯỜNG LẠC - HUYỆN



H CHÁNH

G NGỰ - TỈNH ĐỒNG THÁP



Lời nói đầu

Xã Thường Lạc nằm về phía Tây Bắc của huyện lỵ Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Kể từ khi ông cha ta đặt chân lên mảnh đất vốn đã có truyền thống dựng nước, đấu tranh chống giặc ngoại xâm giữ nước, biết bao thế hệ đã đồng lòng, chung sức lao động, cần cù sáng tạo, cải tạo tự nhiên thành ruộng vườn, làng mạc, xây dựng quê hương thịnh vượng, đóng góp nhân tài và vật lực cho cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Các tầng lớp nhân dân Thường Lạc đã đoàn kết đấu tranh chống phong kiến áp bức và thực dân, đế quốc xâm lược nước ta. Thường Lạc cũng là địa bàn đứng chân hoạt động cách mạng của nhiều người yêu nước qua các thời kỳ kháng chiến.

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động xã Thường Lạc một lòng theo Đảng, có nhiều cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Qua các thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, xã Thường Lạc luôn bám trụ giữ vững địa bàn hoạt động, góp phần giành thắng lợi trọn vẹn ngày 30/4/1975.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước, Đảng bộ và nhân dân xã Thường Lạc tổ chức thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Đảng, khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, cải thiện, nâng cao đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân trong xã.

Trong sự nghiệp đổi mới và công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, dưới sự lãnh đạo của

Đảng bộ, các tầng lớp nhân dân xã Thường Lạc không phân biệt nam, nữ, già, trẻ, giai cấp, thành phần, người có đạo và người không có đạo, tất cả đoàn kết một lòng, ra sức sản xuất, góp phần xây dựng gia đình, quê hương giàu đẹp, nước nhà phồn vinh và hạnh phúc.

Trân trọng và phát huy truyền thống quý báu của Đảng bộ và nhân dân xã Thường Lạc, trong nhiều năm qua, được sự quan tâm của Huyện ủy và Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hồng Ngự, đặc biệt là sự nhiệt tình cung cấp tư liệu của các vị cao niên am hiểu lịch sử địa phương, các bậc lão thành cách mạng, các ngành đoàn thể và nhân dân đã giúp cho Đảng ủy, chánh quyền và nhóm công tác tiến hành sưu tầm tư liệu, biên soạn và đã hoàn thành sơ thảo **Lịch sử truyền thống và cách mạng xã Thường Lạc 1930 - 2005**.

Quá trình tổ chức sưu tầm tư liệu và biên soạn gặp nhiều khó khăn, đó là lịch sử diễn ra trong thời gian dài, tài liệu thành văn không còn, nhân chứng còn ít, trí nhớ có hạn nên tư liệu không đầy đủ, khó tránh khỏi thiếu sót. Chúng tôi mong đón nhận và tiếp thu những ý kiến đóng góp quý báu của đồng bào, đồng chí gần xa để tiếp tục bổ sung và tu chỉnh tập lịch sử của xã nhà được hoàn thiện hơn.

Tháng 8 năm 2008

NHÓM BIÊN SOẠN

Chương mở đầu

KHÁI QUÁT VỀ MẢNH ĐẤT CON NGƯỜI XÃ THƯỜNG LẠC

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Xã Thường Lạc thuộc huyện Hồng Ngự⁽¹⁾, tỉnh Đồng Tháp, chiều dài 12 km, ngang nơi rộng nhất 5 km, chu vi là 16 km. Xã có diện tích tự nhiên 1.421 ha, trong đó diện tích đất sản xuất nông nghiệp là 1.069 ha, còn lại là đất ở và các loại đất khác.

Xã Thường Lạc nằm về phía Tây Bắc huyện lỵ Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Phía Bắc giáp xã Thường Thới Hậu B; Nam giáp sông Cửu Long và xã Long Khánh A; Đông giáp sông Sở Thượng, thị trấn Hồng Ngự và xã Tân Hội; Tây giáp xã Thường Thới Tiền. Dân số 11.956 nhân khẩu với 2.555 hộ⁽²⁾.

II. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN

Từ ngày cha ông ta, những cư dân người Việt đến tiếp nhận vùng đất, khai phá, nơi đây chỉ là một vùng hoang vu rộng lớn. Trải qua quá trình biến đổi của sông Tiền và sông Sở Thượng hình thành nên vùng đất phù

(1) Nghị định số 08 ngày 23/12/2008 của Chính phủ lập thị xã Hồng Ngự. Theo đó, xã Thường Lạc tách ra lập phường An Lạc thuộc thị xã Hồng Ngự, xã Thường Lạc vẫn thuộc huyện Hồng Ngự

(2) Số liệu năm 2005

sa, sông Tiền chảy vào sông Sở Thượng tỏa ra các kinh rạch, tràn lên đồng bằng bồi lấp dần các bưng xình... Theo thời gian, dòng nước sông Tiền và sông Sở Thượng làm thay đổi nhiều hình thành nên những cánh đồng rộng lớn và các con kinh rạch; theo đó, đường làng, nhà cửa và những cụm dân cư đông đúc. Và cũng không ít lần, nhiều cư dân ở ven sông Tiền phải di dời đi nơi khác do dòng nước chảy đất bị xoáy mòn và sạt lở.

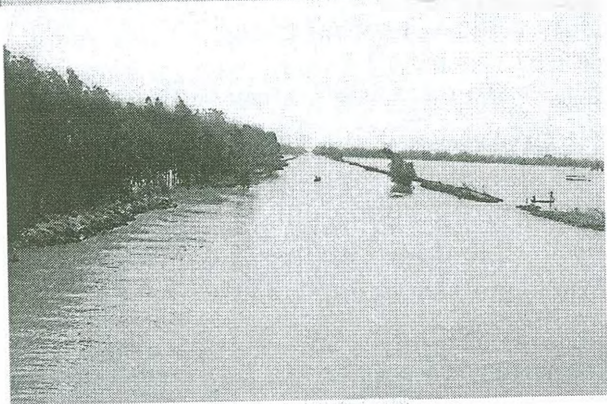
Xã Thường Lạc (từ Hán-Việt, nghĩa là Thường Vui) có từ hơn hai trăm năm trước, nằm ở vị phía tả ngạn sông Tiền và tiếp giáp với sông Sở Thượng. Sông Sở Thượng (nhánh chính) chảy qua nước bạn Campuchia, nhánh phụ qua sông Sở Hạ đến Long An, Sài Gòn-Gia Định, là một cửa khẩu quan trọng của huyện Hồng Ngự. Thời nhà Nguyễn, Gia Long cho xây "thủ sở" ở rạch Đốc Vàng Hạ, Thông Bình, năm 1818 dời lên Hồng Ngự để hỗ trợ cho Tân Châu đạo, bảo vệ vùng biên ải, thành đắp bằng đất cao 4 thước, có hai cửa ra vào, một đội quân mang tên Hùng Ngự đã đến trấn giữ vùng này, đến năm 1848 thành đất này bị phá bỏ.

Nhờ có sông Tiền và sông Sở Thượng mà mạng lưới kinh rạch ở xã Thường Lạc tương đối đa dạng, thủy triều lên xuống mỗi ngày hai lần cung cấp nước ngọt cho sinh hoạt và sản xuất khá dồi dào, quanh năm như: kinh Tứ Thường, kinh Cây Da - Trà Đư, Mương Kinh, Mương Công Cọc, Mương Cây Gáo...



Sông Sở Thượng

Kinh Tứ Thường
ranh xã
Thường Lạc -
Thường Thới
Hậu B



Kinh Cây Đa -
Trà Đư
ranh ấp Thị,
Ấp 5

Cũng như các xã trong khu vực, xã Thường Lạc mỗi năm có hai mùa: mùa mưa - mùa nước từ tháng 4 đến tháng 10⁽¹⁾, mưa nhiều nước thượng nguồn đổ xuống ngập mênh mông, khí hậu mát mẻ; mùa khô bắt đầu từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau, nắng nóng gay gắt, có năm nắng hạn kéo dài. Mùa nước nổi, nước thường xuyên ngập sâu, gây khó khăn cho trồng trọt và đời sống nhân dân, việc vận chuyển, đi lại bằng tàu, ghe, xuồng là phương tiện chính. Mùa khô nước rút cạn, mực nước ở các sông, kinh, rạch ở xã Thường Lạc xuống thấp, cạn kiệt, phụ thuộc vào thủy triều sông Cửu Long.

Đến năm 1836, triều đình nhà Nguyễn cho tiến hành đo đạc ở xã Thường Lạc để kiểm kê ruộng đất, nhất là số đất phù sa bãi bồi, đất có thảm thực vật đa dạng, đất có các loại cây hoang dại, cây lấy gỗ và cây ăn trái... Trước năm 1945 ở xã Thường Lạc người ta thường trồng tre, me nước, me tây chung quanh nhà để chắn sóng trong mùa nước, để làm nhà cửa, làm củi; các loại tre thường thấy là tre rừng, tre sóc, tre tà liệt... phổ biến là tre rừng.

Theo tục truyền và các tài liệu cổ, thì từ xa xưa ở xã Thường Lạc có các loại động vật muông thú như: voi, cạp, beo, nai, hươu, chồn, vượn, khỉ,... Thường Lạc còn có các loại chim và nguồn thủy sản phong phú, có rất nhiều loại cá đồng, cá sông và các loại tôm, tép. Vùng Sở Thượng và Sở Hạ là nơi có nhiều cá nhất của Hồng Ngự, các nơi đến mua "phần đồng", sông rạch để khai thác cá từ đó sông có tên Sở Thượng và Sở Hạ.

(1) Tính theo âm lịch

III. ĐỊA GIỚI HÀNH CHÁNH XÃ THƯỜNG LẠC

Địa giới hành chánh xã Thường Lạc đã qua nhiều lần thay đổi.

Làng Thường Lạc được thành lập vào thế kỷ XVIII, đến năm 1897, Thường Lạc thuộc Tổng An Phước, của tỉnh Châu Đốc.

Từ sau năm 1867, thực dân Pháp chiếm toàn bộ Nam Kỳ lục tỉnh, để thống trị và khai thác thuộc địa, chúng đã nhiều lần phân chia lại các đơn vị hành chánh, tổ chức ra bộ máy cai trị. Theo đó, Nghị định toàn quyền ngày 20/12/1899, qui định bắt đầu từ ngày 01/01/1900, tất cả các khu thanh tra trên toàn cõi Nam Kỳ đều thống nhất tên gọi là tỉnh. Theo Nghị định này, tỉnh Sa Đéc gồm 9 Tổng và 80 Làng (lúc bấy giờ chưa gọi là xã) và làng Thường Lạc thuộc tổng An Phước, tỉnh Sa Đéc. Đến năm 1901 Thường Lạc thuộc Tổng An Phước, tỉnh Châu Đốc. Tổng An Phước gồm 12 làng, đến năm 1914 thì chỉ còn 9 làng, nhưng làng Thường Lạc chỉ có 3 thôn nằm trong tổng Phong Thạnh Thượng, tỉnh Châu Đốc.

Nghị định ngày 19/12/1929, thực dân Pháp lập thêm quận Hồng Ngự thuộc tỉnh Châu Đốc, xã Thường Lạc là một làng của tổng An Phước, quận Hồng Ngự, tỉnh Châu Đốc.

Ngày 17/2/1956, chánh quyền Ngô Đình Diệm ban hành Sắc lệnh số 22-NV ấn định lại địa giới, đặt tên mới cho các tỉnh ở miền Nam. Tỉnh Phong Thạnh được thành lập gồm 3 quận là Cao Lãnh, Hồng Ngự và quận Thanh Bình (tổng Phong Thạnh Thượng); Thường Lạc thuộc

quận Hồng Ngự, tỉnh Phong Thạnh. Sau đó, Sắc lệnh số 143-NV của chánh quyền Diệm ban hành ngày 22/10/1956, tỉnh Phong Thạnh được đổi tên thành tỉnh Kiến Phong, từ đây xã Thường Lạc thuộc quận Hồng Ngự, tỉnh Kiến Phong cho đến 30/4/1975.

Về phía cách mạng, từ sau Cách mạng Tháng 8 năm 1945, do yêu cầu của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược, địa lý hành chánh xã Thường Lạc cũng nhiều lần thay đổi. Ngày 11/9/1947 Ủy ban Kháng chiến Hành chánh Nam Bộ ra Chỉ thị số 50-CT thành lập tỉnh Long Châu Tiền, gồm từ tả ngạn sông Hậu trở về phía Đồng Tháp Mười của hai tỉnh Long Xuyên, Châu Đốc. Làng Thường Lạc thuộc quận Hồng Ngự, tỉnh Long Châu Tiền.

Theo Nghị định số 46/NĐ, ngày 18/2/1949 của Ủy ban kháng chiến Hành chánh Nam Bộ, thì từ thời điểm này cấp hành chánh quận, làng ở nông thôn được thống nhất gọi là huyện, xã.

Đến tháng 10/1949 lập huyện Tân Hồng gồm một phần của huyện Tân Châu và toàn huyện Hồng Ngự; xã Thường Lạc thuộc huyện Tân Hồng, tỉnh Long Châu Tiền.

Tháng 6/1951 tỉnh Long Châu Tiền được giải thể, thành lập tỉnh Long Châu Sa⁽¹⁾, xã Thường Lạc thuộc huyện Tân Hồng, tỉnh Long Châu Sa cho đến tháng 10/1954.

Từ năm 1954 - 1974 ta quản lý hành chánh theo cách phân chia của chánh quyền Sài Gòn. Năm 1962 huyện

⁽¹⁾ Theo Nghị định 173/NB, ngày 17/6/1951 của Ủy ban Kháng chiến Hành chánh Nam Bộ.

Hồng Ngự được ghép với huyện Thanh Bình thành huyện Thanh Hồng⁽¹⁾.

Đến tháng 5/1974, ta tái thành lập tỉnh Long Châu Tiền, xã Thường Lạc thuộc tỉnh này. Đất nước hòa bình thống nhất, đến đầu năm 1976 tỉnh Đồng Tháp được thành lập, xã Thường Lạc thuộc huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp cho đến ngày nay.

Năm 1979, thực hiện quyết định của cấp trên, xã Thường Lạc giao Ấp 1, Ấp 2 và Ấp 6 cho xã Thường Thới Hậu và nhận thêm ấp Thị của xã Thường Thới Tiền. Đến ngày 03/9/1981, có quyết định giao Ấp 1, Ấp 2 và Ấp 6 trở lại cho xã Thường Lạc; đồng thời Thường Lạc giao lại ấp Thị cho xã Thường Thới Tiền.

Theo qui hoạch mới, từ năm 1989, xã Thường Lạc cắt giao Ấp 1, Ấp 2 và một phần Ấp 6 cho xã Thường Thới Hậu B; đồng thời xã Thường Lạc nhận thêm một phần đất của xã Thường Thới Tiền, từ kinh Trà Đư đến Mương Kinh ấp Thị và ổn định đến ngày nay.

IV. DÂN CƯ VÀ ĐỜI SỐNG

Từ khi Chúa Nguyễn xác lập chủ quyền lãnh thổ, vùng đất này ngày càng có nhiều người Việt đến sinh sống. Bao thế hệ cha ông đã kiên cường lao động, đấu tranh để chinh phục thiên nhiên và bảo vệ giang sơn gấm vóc. Quá trình để hình thành cộng đồng dân cư ở xã Thường Lạc là quá trình hội tụ của những lớp người luôn

(1) Thời gian ghép không lâu, tách ra trở lại như cũ.

phải đối mặt với thử thách, khắc nghiệt của thiên nhiên, thú dữ và kẻ thù xâm lược. Các thủ lĩnh cùng muôn dân luôn phải đứng trước "đầu sóng ngọn gió", đương đầu với tự nhiên, thiên tai, địch họa... để tồn tại và phát triển.

Những lớp người xưa khi khẩn hoang đến đây, gia đình binh lính đến đó, dần dần lưu dân, dân trồn xâu lậu thuế, nổi loạn, binh lính đào ngũ cũng tìm đến. Dợt di dân qui mô lớn đến vùng này là giáo đoàn Thiên Chúa bị cấm đạo từ miền Trung vào tị nạn, họ khai mở đất hoang, lập nhà thờ... Dù thành phần xã hội khác nhau, nhưng họ đều là những người nghèo khó, ít học, dễ thông cảm, đùm bọc giúp đỡ nhau, đoàn kết chung lưng đấu cật để xây dựng cuộc sống mới, thôn xóm người Việt bắt đầu hình thành trên các giong cao, ven sông Tiền và sông Sở Thượng.

Cuối thế kỷ 18, Triều Nguyễn đặt vùng đất này trong Trấn Phiên, thuộc phủ Định Tường; năm 1832 vùng đất Thường Lạc nằm trong phủ Kiến An - khi ấy bao trùm toàn bộ cả vùng Đồng Tháp Mười, với dân số khoảng hơn 20 ngàn người. Thường Lạc hồi đó người ở còn thưa thớt.

Năm 1971, dân số Thường Lạc là 16.248 người; năm 2005 là 11.956 người. Dân số giảm là do thực hiện kế hoạch hóa gia đình và chia tách ấp.

Trong bối cảnh tình hình chung, trước năm 1945 sự tập trung ruộng đất vào tay địa chủ và khoảng cách giàu nghèo tại Thường Lạc rất lớn. Có địa chủ sở hữu trên 50 mẫu ruộng, nổi tiếng là Cả Sen, Tám Đay. Tập quán canh tác ở xã Thường Lạc phần lớn là làm ruộng, làm rẫy (trồng bắp, đậu, khoai lang, dưa hấu...).

Nghề câu lưới, đánh bắt thủy sản và nghề làm ruộng rẫy là phổ biến nhất ở xã Thường Lạc. Lúc mới đến, người dân quen làm ruộng cấy, ruộng dón và luôn bị nước lụt đe dọa nên chỉ cày cấy nơi đất gò ven sông. Đến đầu thế kỷ 20, việc làm ruộng được mở rộng nhờ tìm được giống lúa vượt nước, nhưng chỉ làm một vụ. Các giống lúa phổ biến ở Thường Lạc: lúa nàng son, da sáp - gạo trắng dẻo ngon cơm; lúa sạ ngắn ngày⁽¹⁾ có: nàng phượng, nàng quýt, nàng tây; lúa sạ dài ngày⁽²⁾: nàng rừng, nàng tri... năng suất cao nhất từ 10 - 15 gạ cho một công tằm cấy.

Đất làm rẫy ở Thường Lạc chủ yếu vùng cặp sông Tiền, cặp kinh rạch, gò cao để làm xen 1 vụ rẫy, 1 vụ lúa.

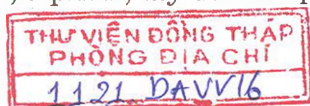
Ngoài ruộng rẫy, người dân Thường Lạc còn chú ý phát triển chăn nuôi ở gia đình như heo, gà, vịt chủ yếu để ăn thịt, đám tiệc, dư ra mới bán; nuôi cá ở hầm ao để cải thiện đời sống, vừa tạo thêm nguồn thực phẩm có giá trị kinh tế hàng hóa cao.

Dần về sau người dân nuôi vịt đàn lấy trứng, nuôi heo để tận dụng phụ phẩm bán có tiền làm vốn hoặc mua sắm trong gia đình; nuôi trâu, bò làm sức kéo, những nhà khá giả nuôi nhiều để cày mướn.

Từ xưa, Thường Lạc nằm trong khu vực khai thác cá quan trọng trên sông Tiền và sông Sở Thượng, đặc biệt là cá linh. Mỗi mùa nước, làm đáy, xây rọ, đánh lưới... bắt hàng ngàn, hàng vạn gạ cá; các nơi tìm đến mua cá linh để ủ làm nước mắm, làm mắm con, ủ phân, lấy dầu thắp đèn...

(1) Ngắn ngày: 6 - 7 tháng.

(2) Dài ngày: 8 - 9 tháng.



Nguồn thủy sản phong phú giúp cho nhiều dân nghèo kiếm sống, đồng thời cũng tạo điều kiện cho những người làm rạch (đấu thầu) mau giàu. Ông Mười Tây, ông Sáu Oanh ở Thường Lạc nhờ làm nghề cá giàu lên, có tiền mua đất.

Nghề thủ công ở Thường Lạc chủ yếu là lò rèn, nghề mộc. Nghề mua bán cũng phát triển rất sớm, dân ở đây có thể đi ghe (thuyền) buôn bán qua lại biên giới, từ Châu Đốc lên Campuchia, theo sông Sở Thượng qua Sở Hạ, Long An, Sài Gòn. Thường Lạc có nhiều ghe lớn chuyên mua bán, trao đổi hàng hóa, ngày càng thu hút những người làm ăn ở đồng bằng; số người lên Campuchia lập nghiệp đã có từ thời Tự Đức, làm nghề thợ mộc, thợ hồ, đánh cá, mua bán lớn nhỏ, nhiều người đã thành đạt, giàu có. Hàng hóa từ Gia Định, Sài Gòn, Chợ Lớn thường xuyên đưa về Hồng Ngự, dân Thường Lạc đi ghe chở cá khô, đường thốt nốt, khăn choàng tắm, lãnh lụa... bán ở Sa Đéc, Vĩnh Long, Mỹ Tho, Chợ Lớn... rồi mua về các loại trái cây, đồ gốm như: chén, tô, bình tích, lu, khạp bán lại.

Chợ Thường Lạc là ngôi nhà lợp lá ở đầu kinh Trà Đư, gần Chùa Ông, sau dời về ở Ấp 4 giáp bờ sông Sở Thượng, đối diện thị trấn Hồng Ngự. Sau do Thường Lạc là vùng thấp, nước ngập nên dời chợ qua bờ thị trấn Hồng Ngự. Từ đó đến nay Thường Lạc không có chợ, nhân dân mua bán trao đổi ở các điểm như Ấp 4, kinh Tứ Thường, bờ kinh Trà Đư, Ấp 5, Mương Kinh ấp Thị. Các điểm chợ bán chủ yếu là cá, rau cải, thịt và các nông sản, rải rác có thêm các tiệm (quán) hàng xén phục vụ sinh hoạt cuộc sống người dân.

Điều kiện ăn ở của nhân dân xã Thường Lạc trước năm 1975 gặp khó khăn, phổ biến là nhà tre lá, đa số lợp lá dừa nước; nhà lớn nhỏ đều cất sàn cao để tránh mùa nước ngập, người có tiền (khá) mới cất được nhà sàn gỗ ván, người giàu có mới cất nổi nhà đúc kiên cố. Tuy nhiên những năm nước lụt lớn nhiều nhà bị ngập sâu.

Thường Lạc và các xã "Lục Thường" việc đi lại của người dân trước đây hết sức khó khăn, chủ yếu bằng ghe, xuồng là chính, mùa khô đi bộ theo đường mòn, qua các cầu khỉ.

Đến những năm cuối thế kỷ 20, đường lộ làng ở Thường Lạc dần được đắp cao, nối thông đến các xã trong vùng, xe đạp xuất hiện (loại xe đòn dông), về sau có xe gắn máy, các cầu khỉ được thay bằng cầu ván. Tuy nhiên khi đến mùa mưa, mùa nước đường sá bị ngập, đi lại vẫn bằng ghe xuồng chèo, chông là chủ yếu; dần sau này (thập kỷ 70) có thêm xuồng ghe gắn máy đuôi tôm, máy chạy xăng dầu các loại.

Từ khi đổi mới giao thông kết hợp thủy lợi do Nhà nước và nhân dân cùng làm, đã đóng góp làm đường liên xã vượt đỉnh nước ngập, các cầu hư hỏng đều được sửa chữa bắc mới, lưu thông đi lại cả bằng đường bộ và đường thủy đều thuận tiện, dễ dàng.

Người dân Thường Lạc vốn xuất thân từ thành phần nghèo khó, ít học, đây cũng là đặc điểm chung của Nam Bộ, nên họ rất quý trọng người có học, quý mến thầy giáo; những người giàu có thường rước thầy về nhà dạy hoặc gởi con cho học tại nơi này, nơi khác. Ở Thường Lạc có thầy Ba Trung, thầy Giờ, thầy Diệm, thầy Cho, thầy Tư... làm

nghề dạy học. Tuy nhiên, trong làng rất ít người có điều kiện đi học, do đó người mù chữ trên 90%.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đảng, chính quyền quan tâm chống giặc đói, xóa nạn mù chữ; xã Thường lạc đã mở các lớp bình dân học vụ, người đi học rất đông, có lớp đến cả trăm người.

Dân Thường Lạc từ xa xưa quen dùng thuốc nam và thuốc bắc trị bệnh. Nơi đây có thầy Lâm Văn Xướng và Lâm Quốc Thuần xem mạch, hốt thuốc chữa trị bệnh cho nhân dân. Trước năm 1945 phụ nữ nông thôn đến khi sinh nở thường đi rước mụ hoặc đến nhà mụ vườn, nổi tiếng ở Thường Lạc là bà mụ Phú, bà Chín Mai... Vùng lân cận đều tìm đến cậy nhờ đỡ đẻ.

Về tín ngưỡng dân gian, xã Thường Lạc có một đình làng. Lúc ấy vùng "Lạc Thường" chưa xã nào có đình thần, chỉ xã Thường Lạc có ngôi đình, được xây dựng năm 1822, tại Bến Đình (nay là xã Thường Phước), sau đó mới dời về Thường Lạc hiện nay. Đến ngày 29/11/1852, được vua Tự Đức phong sắc Thần thành hoàng bốn cảnh, hàng năm cúng lễ hai lần, nhân dân trong làng, quanh vùng đến chiêm bái rất đông⁽¹⁾. Đến năm 1989, Thường Lạc chia cắt đất cho xã mới Thường Thới Hậu B, Thường Lạc thêm ấp Thị (ấp có đình Thần) của xã Thường Thới Tiền, nên có thêm một ngôi đình thần. Hiện nay Thường Lạc có hai đình Thần, nhân dân cúng vái cầu mong "quốc thái dân an", "mưa thuận gió hòa"...

⁽¹⁾ Đình Thường Lạc được xếp loại di tích lịch sử văn hóa do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ký quyết định ngày 15/6/2004.

Trong xã có một số tôn giáo. Vào thời kỳ Pháp thuộc, năm 1912 Nhà thờ họ đạo Trà Đư được xây dựng tạm, đến năm 1958 được xây dựng kiên cố tại Ấp 5. Hiện nay đạo Thiên Chúa có 274 hộ, 1.523 tín đồ, đạo Phật có 407 hộ với 2.054 tín đồ, đạo Cao Đài có 115 hộ với 493 tín đồ, Phật giáo Hòa Hảo có 166 hộ với 597 tín đồ, Bửu Sơn Kỳ Hương có 19 hộ, 82 tín đồ.

Trong xã có các chùa: chùa Thiên Quang, chùa Bửu Sơn Kỳ Hương, Kim Sơn tự (Phật giáo Hòa Hảo), chùa Khánh An, Chùa Ông...

V. ĐẶC ĐIỂM TRUYỀN THỐNG XÃ THƯỜNG LẠC

Nằm án ngữ phía Bắc, cũng là vị trí trọng điểm chiến lược của huyện Hồng Ngự, giữa sông Tiền và sông Sở Thượng, gần giáp biên giới Campuchia, ngoài việc đối phó với thiên tai, thú dữ... buổi đầu người dân Thường Lạc còn phải nhiều phen đương đầu với sự xâm lăng của quân Xiêm La.

Vào những năm 20, 30 của thế kỷ XIX, ở Nam Bộ có nhiều cuộc khởi nghĩa của nông dân chống ách thống trị hà khắc của Chúa Nguyễn, năm 1833 có cuộc nổi dậy của Lê Khôi thất bại năm 1835, Nguyễn Đắc Trí phải xin thêm quân của Chúa Nguyễn để đánh dẹp các cuộc nổi dậy, việc đàn áp tàn bạo của Chúa Nguyễn đã làm nhiều nông dân Thường Lạc bỏ quê cũ vào Đồng Tháp Mười để sinh sống, mang theo tinh thần căm hận nhà Nguyễn. Ngay từ đầu, nhiều nông dân Thường Lạc đã tham gia nghĩa quân để chống lại nhà Nguyễn. Năm 1840, Hà Thúc Giao phải xin Chúa Nguyễn thêm một ngàn quân để tăng cường phòng hộ ở các đồn Thông Bình, Hồng Ngự.

Thực dân Pháp đánh chiếm Lục tỉnh Nam Kỳ, nhiều người dân yêu nước của Thường Lạc chạy vào Đồng Tháp Mười tham gia kháng chiến trong tổ chức của Đốc Binh Kiều, Võ Duy Dương khi đại quân của hai Ông về lập căn cứ ở Đồng Tháp Mười.

Truyền thống yêu nước, căm thù giặc ngoại xâm của nhân dân xã Thường Lạc càng được hun đúc từ khi thực dân Pháp xâm lược và đặt ách thống trị trên đất Nam Kỳ. Nhiều người tham gia các phong trào Duy Tân, Đông Du, Thiên địa Hội ngay trên quê hương của mình và các vùng lân cận... Truyền thống yêu nước ấy đã khơi dậy cho nhiều người dân Thường Lạc sớm đến với phong trào đấu tranh cách mạng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Họ đoàn kết đấu tranh kiên cường và nổi dậy lật đổ chánh quyền thực dân phong kiến, thành lập chánh quyền cách mạng vào Tháng 8 năm 1945.

Khi thực dân Pháp quay trở lại xâm lược, cuộc kháng chiến chống Pháp bùng nổ, nhân dân Thường Lạc cùng cả nước đứng lên kháng chiến. Bằng mọi thứ vũ khí có trong tay, Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân Thường Lạc vừa đánh địch vừa xây dựng lực lượng, góp phần cho cuộc kháng chiến chống giặc Pháp giành thắng lợi hoàn toàn.

Trong những năm đầu kháng chiến chống Mỹ, chi bộ lãnh đạo nhân dân xã Thường Lạc nổi dậy giành quyền làm chủ vào đêm 19 và 20/12/1959, giải tán chánh quyền địch ở xã ấp. Đây là sự kiện nổi bật ở tỉnh Kiến Phong trong giai đoạn lịch sử này, là một trong hai xã có phong trào nổi dậy đầu tiên giành thắng lợi của huyện Hồng Ngự và tỉnh Kiến Phong. Từ sau cuộc khởi nghĩa này, nhân

dân Thường Lạc cùng cả miền Nam lần lượt đánh bại các âm mưu và thủ đoạn chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước.

30 năm kể từ ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, phát huy truyền thống kiên cường, Đảng bộ và nhân dân Thường Lạc tổ chức thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng các cấp, xây dựng và phát triển kinh tế-xã hội, từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh, cải thiện và nâng cao đời sống tinh thần vật chất của nhân dân trong xã. Khi bọn Pôn-pốt Iêngxari gây ra cuộc chiến tranh biên giới từ năm 1977 - 1979, quân và dân Thường Lạc đã kiên cường chống lại cuộc chiến tranh xâm lược tàn bạo của chúng, góp phần bảo vệ vững chắc vùng biên giới Tây-Nam của Tổ quốc.

Lần giở những trang lịch sử, đã có biết bao xương máu, mồ hôi của ông cha ta đổ xuống để cho ngày hôm nay nhân dân Thường Lạc có được cuộc sống yên bình, luôn đổi mới và phát triển.

Chương một

CHI BỘ ĐẢNG THƯỜNG LẠC RA ĐỜI LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẤU TRANH GIÀNH CHÁNH QUYỀN (1930 - 1945)

I. ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN XÃ THƯỜNG LẠC DƯỚI CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN, THỰC DÂN

Sau khi chiếm được 6 tỉnh Nam Kỳ, thực dân Pháp sửa đổi nền hành chánh, thiết lập bộ máy cai trị, chúng

thắng tay đàn áp phong trào yêu nước của nhân dân Thường Lạc. Đời sống người dân dưới thời Pháp cai trị hết sức khổ cực, có nhiều gia đình ruộng đất, nhà cửa bị chúng cướp, đời sống nhân dân Thường Lạc luôn bị đẩy vào con đường túng quẫn, không còn lối thoát.

Dưới thời Pháp thuộc người dân bị đánh thuế thân rất cao, nhân dân từ 18 tuổi trở lên đều phải nộp thuế thân (7 đồng Đông Dương/1 người). Ngoài việc bóc lột bằng tô thuế của bọn địa chủ, tề xã tìm cách cướp đoạt ruộng đất của nhân dân. Có nhiều loại thuế như: thuế chợ, thuế đò, thuế sông, thuế cá, thuế đường, thuế ruộng... Chúng đưa hàng loạt những người nông dân nghèo không ruộng đất đi khai khẩn đất hoang, nhưng khi thành khoảnh bọn tề xã tìm mọi cách chiếm đoạt số ruộng đất này, chúng xua đuổi người nông dân Thường Lạc ra khỏi mảnh ruộng mà chính mồ hôi và nước mắt của họ đã tạo ra.

Bọn hội tề, tay sai ở Thường Lạc luôn rình rập bắt bớ những người có tư tưởng cách mạng, những người mà chúng tình nghi. Thanh niên từ 18 tuổi trở lên đến 45 tuổi thì bị chúng bắt đi làm xâu, làm phu đắp đường, khai kinh phục vụ cho chánh sách bình định và khai thác thuộc địa của thực dân Pháp; nếu người nào chống lại lệnh của chúng, thì bị đánh đập rất tàn nhẫn hoặc bị chúng bắt bỏ tù.

Thực dân Pháp câu kết với địa chủ phản động dùng nhiều thủ đoạn để cai trị, bóc lột đối với nhân dân Thường Lạc. Họ không thừa bất cứ hình thức nào, thủ đoạn nào nhằm vơ vét thật nhiều của cải, tiền, vàng và mồ hôi

xương máu của nhân dân, như Cỏ Xen, Tám Đay, mỗi tên có trên 50 mẫu ruộng. Những tên này thêm bớt các đơn vị đo lường, giá lúa tăng hoặc giảm tùy theo chúng quyết định, mức tô mỗi công 3 gạ và có khi lên tới 5 gạ lúa, trong khi làm lúa mùa năng suất thấp, mỗi năm thu hoạch chỉ một vụ, mỗi công chỉ 7 - 10 gạ. Nhiều năm hạn hán, ngập lụt nông dân bị mất mùa không đủ lúa nộp tô thuế, họ phải bị phạt tiền rất nặng, rồi phải nhận nợ, năm sau phải trả 1 gạ thành 2, nhiều nông dân phải bỏ quê hương đi trốn nơi khác để kiếm sống, vì không tiền nộp phạt. Cuộc sống người dân càng khổ do thuế má nặng nề, nhân dân bị cột chặt vào sự chi phối của bọn địa chủ, họ trở thành nô lệ cho bọn thực dân phong kiến. Nhiều nông dân phải lao động phục dịch những việc nặng nhọc cho gia đình chúng trong ngày mùa, cống nạp gạo ngon, cá lớn cho chúng, những sản phẩm nông dân làm ra đều phải trình báo với bọn quan lại, làng lính trước khi sử dụng hoặc đem bán.

Chúng thực hiện chánh sách bóc lột nặng nề về kinh tế, đi đôi với thực hiện chánh sách ngu dân để trị dân. Xã Thường Lạc không có một điểm trường để dạy học, không có trạm y tế để trị bệnh, nhân dân trong xã đại đa số bị mù chữ, bệnh tật nhất là bệnh truyền nhiễm lây lan khắp xã ấp. Bọn chúng cho phát triển các tệ nạn uống rượu, cờ bạc, hút thuốc phiện, gái điếm, nhiều thanh niên nhẹ dạ đã mắc phải chánh sách ngu dân của chúng, một số trở thành kẻ lưu manh trộm cướp, được bọn chúng sử dụng để đàn áp nông dân.

Thực dân Pháp còn khuyến khích cho phát triển nhiều tôn giáo và mua chuộc sử dụng những người đứng

đầu các tôn giáo để mê hoặc đời sống tinh thần của nhân dân, gây chia rẽ tín đồ các tôn giáo.

Chế độ thực dân phong kiến bóp nghẹt mọi quyền tự do dân chủ của nhân dân, nhất là nông dân; họ bị áp bức bóc lột nặng nề, quyền chi phối về kinh tế, chánh trị nằm trong tay tầng lớp địa chủ và bọn quan lại. Trong hoàn cảnh đó, một bộ phận nhân dân trong xã phân tâm, chịu ảnh hưởng thần quyền tôn giáo, một số người yêu nước có tâm huyết tìm đến với cách mạng.

Từ những năm 1930, thực dân Pháp đã xây dựng được ở Thường Lạc một bộ máy cai trị gồm: Hương Cả, Hương Chủ, Hương Trưởng, Hương Chánh, Hương Sư, Hương Quản, Hương Bộ, Hương Thân, Hương Hào, Xã Trưởng... Xã Thường Lạc có 6 ấp, mỗi ấp được bố trí một số chức danh để thực hiện các công việc của cấp trên, như Hương Tuần, Hương Quản, Hương Sư...

Từ năm 1930 - 1936 Hương Quản, Phó Hương Quản là những tên được Pháp giao trách nhiệm giữ gìn an ninh tại địa phương. Chúng mở các cuộc truy lùng cơ sở cách mạng của ta. Chúng dùng người tại chỗ để trực tiếp theo dõi, đàn áp phong trào cách mạng. Thực dân Pháp còn thường xuyên cho lính từ Hồng Ngự sang tìm bắt cán bộ và đánh phá cơ sở cách mạng.

Năm 1936, Pháp cho lính giả dạng là người đi thu thuế, nhưng thật sự bọn chúng đi càn và truy lùng bắt bớ những người yêu nước, cách mạng, những đảng viên cộng sản. Mỗi lần bọn chúng đi thường tổ chức đi thành từng tốp, mỗi tốp từ 5 - 10 tên, được trang bị đầy đủ súng.

Năm 1937, thực dân Pháp dự kiến xây dựng đồn Cầu Muống (Ấp 1) nhưng đình lại, đến năm 1942 Pháp xây dựng đồn Cách-Cô tại Mỹ Thiện, Campuchia, đồn này đối diện với Cầu Muống, cách nhau con sông Sở Thượng. Đồn có một trung đội, do 2 tên Pháp chỉ huy; lính đồn toàn là người Miên (Campuchia) được trang bị súng đại liên, súng mứt các loại. Từ khi đồn này được xây dựng, chúng thường mở nhiều trận càn qua Thường Lạc. Bọn chúng thường sử dụng một cái Đình nhỏ ở Cầu Muống làm nơi để nghỉ quân sau khi đi càn về. Các trận càn của chúng chủ yếu là truy lùng cơ sở cách mạng và để bắt cho được các đảng viên, đàn áp phong trào yêu nước của xã. Cho đến năm 1945 thực dân Pháp vẫn dùng nơi này làm căn cứ chống phá phong trào cách mạng ở Thường Lạc.

Tuy hệ thống cai trị, đồn bót, vũ khí của thực dân Pháp đã được tăng cường, đội quân tay sai của chúng dù có "trung thành", vẫn không thể đàn áp, dập tắt được ngọn lửa cách mạng trong lòng người dân Thường Lạc.

II. CHI BỘ XÃ THƯỜNG LẠC RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG 8 NĂM 1945

1. Quá trình vận động thành lập tổ thanh niên yêu nước

Từ cuối những năm 1920, phong trào đấu tranh yêu nước ở Việt Nam có những chuyển biến quan trọng. Năm 1925, Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập, đã thu hút đông đảo

thanh niên yêu nước ở Việt Nam. Đầu năm 1927, tư tưởng cách mạng và cộng sản được tuyên truyền, ảnh hưởng đến người dân Thường Lạc, thông qua đồng chí Nguyễn Văn Tông (thường gọi là xếp Tông). Đồng chí là người của tổ chức Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội, được trên cử về xã Thường Lạc để làm nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục và giác ngộ quần chúng. Đồng chí Nguyễn Văn Tông đến quan hệ với ông Võ Đại Độ (thường gọi là chủ Độ) nhằm tuyên truyền và giác ngộ quần chúng tiến bộ. Ở Thường Lạc, hạt nhân đầu tiên của phong trào cách mạng là đồng chí Nguyễn Văn Tông. Đồng chí đã tuyên truyền, giúp đỡ và giác ngộ đồng chí Trần Minh Đức từ năm 1930 - 1935; sau đó đồng chí tiếp tục tuyên truyền, giác ngộ đồng chí Nguyễn Văn Năm (Năm Nhọn). Đến năm 1935, ở Thường Lạc đã có 3 đảng viên cộng sản đầu tiên là Nguyễn Văn Tông, Trần Minh Đức, Nguyễn Văn Năm. Các hoạt động tuyên truyền của đồng chí Nguyễn Văn Tông và các đồng chí khác, chủ yếu đi sâu thuyết phục giáo dục từng người... từ đó nhiều người tiếp nhận được tinh thần chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cứu nước của Đảng Cộng sản Việt Nam, khơi dậy được lòng yêu nước, ý thức đấu tranh chống thực dân phong kiến, tinh thần thương yêu, đoàn kết của nhân dân được phát huy.

Ở quận Hồng Ngự, thi hành chủ trương của Tỉnh ủy Châu Đốc, ngày 18/8/1936 Ủy ban Hành động quận tổ chức một cuộc mít tinh để ra mắt. Đến cuối tháng 8/1936 Ủy ban Hành động xã Thường Lạc cùng nhiều xã trong quận cũng được thành lập. Thành phần lãnh đạo Ủy ban Hành động xã ngoài số đảng viên là các đồng chí Nguyễn

Văn Tông, Trần Minh Đức và Nguyễn Văn Năm làm nòng cốt còn có một số thanh niên, trí thức yêu nước tích cực tham gia. Ủy ban Hành động xã làm nhiệm vụ là tổ chức xem xét, bệnh vực và bảo vệ quyền lợi, xử lý các vụ tranh chấp, xung đột, xích mích của quần chúng lao động trong xã.

Tháng 5 năm 1937, đồng chí Nguyễn Văn Mậu⁽¹⁾ tổ chức cuộc mít-tinh tại cây gáo ông Hồ (Ấp 6) vào ban đêm, đã thu hút được đông đảo quần chúng trong xã. Trong diễn thuyết, đồng chí Nguyễn Văn Mậu đã tố cáo, vạch trần được bản chất thâm độc, nguy hiểm của chế độ thực dân phong kiến, lên án bọn địa chủ, bọn cường hào ác bá hà hiếp nhân dân. Đồng chí Mậu đã tuyên truyền, giác ngộ và hướng dẫn quần chúng đứng lên làm cách mạng, nhằm xóa bỏ ách thống trị áp bức của bọn thực dân Pháp, lật nhào bọn thống trị ở địa phương. Sau buổi mít-tinh, đồng chí Mậu thường xuyên về hoạt động tuyên truyền quần chúng ở xã, kêu gọi nhân dân theo Đảng làm cách mạng. Đồng chí luôn được quần chúng xã Thường Lạc ủng hộ và bảo vệ.

Trong lúc này Thường Lạc có Xã trưởng Trầm (làm Xã trưởng từ năm 1935 đến hết thời kỳ Ngô Đình Diệm mới nghỉ), Quản Ưng được Pháp giao cho nhiệm vụ truy lùng và bắt bớ cán bộ của ta. Năm 1937, chính Quản Ưng đã bắt đồng chí Nguyễn Văn Năm, một trong 3 đồng chí đảng viên đầu tiên ở Thường Lạc.

⁽¹⁾ Đồng chí Mậu là đảng viên cộng sản thuộc chi bộ quận Hồng Ngự, nhiều lần được cử sang công tác tại xã Thường Lạc.

Tháng 8/1937 khi đồng chí Nguyễn Văn Năm ở tù ra tiếp tục liên lạc với 3 đồng chí Phan Văn Cai, Phan Văn Hợi, Huỳnh Văn Bá ở Chi bộ quận Hồng Ngự để nhận nhiệm vụ mới. Đồng chí Nguyễn Văn Năm được giao nhiệm vụ giáo dục quần chúng, bảo vệ cán bộ của ta. Đến tháng 8/1940, đồng chí được giao nhiệm vụ theo dõi, ám sát những tên Việt gian phản quốc, để bảo vệ các cơ sở của ta (như Quản Ứng...).

Tháng 11/1939 Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VI, chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược, tập trung mũi nhọn vào kẻ thù chủ yếu của dân tộc ta là chủ nghĩa đế quốc và bè lũ phong kiến tay sai. Hội nghị chủ trương thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương, Đảng rút vào hoạt động bí mật.

Năm 1940, hai đồng chí Phan Văn Cai và Phan Văn Hợi từ quận lỵ Hồng Ngự nhiều lần bí mật qua xã Thường Lạc, tập hợp thanh niên tại nhà ông Hai Ngộ (Ấp 4 ngày nay). Hai đồng chí Cai và Hợi tập hợp thanh niên như: Đinh Công Luận, Huỳnh Tây Hà... và nhiều học sinh để tuyên truyền giáo dục tư tưởng, truyền thống yêu nước và tinh thần cách mạng cho những thanh niên này. Buổi tuyên truyền còn vạch trần bản chất bóc lột, lên án bọn địa chủ, tề xã, tề ấp; vận động quần chúng làm cách mạng đánh đổ giai cấp thống trị, thực dân, đồng thời nói lên đời sống khó khăn, khổ cực hiện nay của nhân dân ta là do chính bọn chúng gây ra.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ VII tháng 11/1940 nhận định: "Sự xâm lược của phát-xít Nhật và sự đầu hàng của thực dân Pháp làm cho Đông Dương

lâm vào tình trạng một cổ đôi trùng, dưới ách áp bức, bóc lột của phát-xít Nhật, Pháp một cao trào cách mạng nhất định sẽ trỗi dậy, Đảng phải lãnh sứ mệnh lãnh đạo nhân dân vũ trang bạo động giành lấy quyền tự do độc lập".

Trong quá trình vận động, tuyên truyền từ những năm 1927 - 1940 của các đồng chí Nguyễn Văn Tông, Trần Minh Đức, Nguyễn Văn Năm đã tạo ra bước phát triển mới cho cách mạng xã. Sau những lần đồng chí Nguyễn Văn Mậu mở các cuộc tuyên truyền, quần chúng tiến bộ ở xã Thường Lạc đã tỏ rõ sự đồng tình ủng hộ cách mạng. Đặc biệt là vào các năm 1939 - 1940, khi hai đồng chí Phan Văn Cai và Phan Văn Hời tuyên truyền, giáo dục được nhiều thanh niên trí thức và nông dân tiến bộ ở xã Thường Lạc, từ đó đông đảo nhân dân ủng hộ cách mạng, ủng hộ những người cộng sản. Đến tháng 8/1940, đồng chí Tông đã đứng ra thành lập một tổ chức Thanh niên yêu nước, có 16 người, chủ yếu là trí thức, người yêu nước, những người bị chánh quyền, bọn địa chủ ở địa phương áp bức, bóc lột nặng nề... Họ giác ngộ cách mạng, thường xuyên luyện tập sử dụng dao găm làm vũ khí, sẵn sàng nhận nhiệm vụ Đảng giao.

Tổ chức thanh niên yêu nước xã Thường Lạc thường chọn cây Gáo trên đất ông Hồ làm điểm để tập hợp tuyên truyền học tập, tập luyện võ nghệ, quân sự. Người lãnh đạo chỉ huy trực tiếp tổ chức này là đồng chí Nguyễn Văn Tông.

Ngày 23/11/1940, hưởng ứng cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ, được sự chỉ đạo của Quận ủy Hồng Ngự, xã Thường Lạc tổ chức đông đảo quần chúng khởi nghĩa giành chánh

quyền tại xã và đưa lực lượng hỗ trợ khởi nghĩa ở quận lỵ Hồng Ngự. Đồng thời để phối hợp khởi nghĩa, xã Thường Thới Tiền đưa lực lượng thanh niên, quần chúng trong các tổ chức hội kéo xuống để cùng với dân Thường Lạc đi hỗ trợ cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở quận lỵ. Tuy nhiên, do bị lộ nên Quận ủy chủ trương rút lui để bảo toàn lực lượng. Ngay đêm 23/11 thực hiện chỉ đạo của Quận ủy, Thường Lạc đưa đảng viên và quần chúng trở lại bám trụ, số đảng viên bị lộ được điều đi hoạt động nơi khác nhằm bảo toàn lực lượng cách mạng trước cuộc khủng bố trở lại của địch⁽¹⁾.

Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII, tháng 5/1941 đã nhận định: "Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tồn của quốc gia dân tộc, nếu không giải quyết được vấn đề giải phóng dân tộc, không đòi được độc lập tự do thì quốc gia dân tộc không có được". Hội nghị chủ trương chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng và dân tộc ta, quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) thay cho Mặt trận thống nhất dân tộc chống phát-xít Nhật, Pháp; Hội phản đế đổi tên là Hội cứu quốc.

Từ sau Hội nghị Trung ương VIII, các cấp ủy Đảng và đồng bào cả nước đã tích cực chuẩn bị tinh thần và lực lượng, sẵn sàng đón thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền.

⁽¹⁾ Trích lược theo lời tự thuật của ông Hồ Như Ái và Nguyễn Văn Hùng, đảng viên, cán bộ hưu trí.

Thi hành Chỉ thị của Liên Tỉnh ủy Hậu Giang, tháng 3/1944 Quận ủy Hồng Ngự được củng cố lại gồm 6 đảng viên, do đồng chí Phan Văn Cai làm bí thư. Ngay sau khi được củng cố lại, Quận ủy tổ chức các đoàn thể cứu quốc, thanh niên cứu quốc, phân công đảng viên lãnh đạo các tổ chức này; đồng thời phân công đảng viên có trách nhiệm củng cố và phát triển chi bộ các xã trong quận.

2. Chi bộ Đảng đầu tiên xã Thường Lạc ra đời

Theo xu thế cách mạng chung, đã đến lúc nhân dân xã Thường Lạc cần có sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng. Được sự lãnh đạo của Quận ủy Hồng Ngự, tháng 10/1944, cùng với một số chi bộ khác trong quận, tổ đảng của xã Thường Lạc cũng được củng cố lại với 2 đảng viên. Hai đồng chí này lãnh đạo, tổ chức ra các đoàn thể cứu quốc



Nhà ông Nguyễn Lam Điền - Nơi thành lập chi bộ đầu tiên
(nay là nhà ông Nguyễn Văn Cứng)

như Thanh niên, Phụ nữ, Nông hội... cứu quốc của xã, phân công đảng viên phụ trách trực tiếp các tổ chức này.

Theo chỉ đạo của Quận ủy Hồng Ngự, trực tiếp là đồng chí Phan Văn Cai và Phan Văn Hợi, **chi bộ Đảng Cộng sản xã Thường Lạc được thành lập vào tháng 11/1944**, tại nhà ông Nguyễn Lam Điền (Ấp 4, xã Thường Lạc).

Ở xã Thường Lạc, từ những năm 1930 - 1940 đã có một số đảng viên cộng sản từ thị trấn Hồng Ngự qua lại hoạt động. Tuy nhiên đến tháng 11/1944, chi bộ Đảng đầu tiên mới chính thức được thành lập (chậm là do chủ quan của số đảng viên). Chi bộ đã tập hợp tất cả các đồng chí đảng viên ở xã Thường Lạc từ năm 1927 - 1944. Người đảm nhiệm chức vụ Bí thư chi bộ đầu tiên là đồng chí Trần Minh Đức, Phó bí thư là đồng chí Trần Văn Trà. Chi bộ có 8 đảng viên, gồm các đồng chí Nguyễn Lam Điền, Nguyễn Văn Tông, Võ Đại Khái, Nguyễn Văn Muu, Nguyễn Văn Hâm (ông Tiêu), Nguyễn Văn Năm (Năm Nhon)...

Sau khi thành lập, Chi bộ phân làm 4 cụm (tổ), mỗi cụm có 2 đảng viên chịu trách nhiệm ở mỗi ấp. Nhiệm vụ của các đảng viên là lãnh đạo quần chúng tiếp tục tuyên truyền giáo dục, hướng dẫn đấu tranh, vận động ủng hộ và tham gia cách mạng chống lại bọn thực dân và địa chủ phong kiến.

Kể từ đây sự nghiệp đấu tranh cách mạng của nhân dân xã Thường Lạc đã bước vào giai đoạn mới, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng.

3. Chi bộ xã Thường Lạc lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền trong cách mạng Tháng 8/1945

Ngay sau khi ra đời, Chi bộ Đảng xã Thường Lạc liền phát động phong trào quần chúng đấu tranh mạnh mẽ, thu hút được đa số nhân dân trong xã đấu tranh giành lại 200 công đất bị bọn địa chủ, tay sai và tề xã, ấp đã tước đoạt.. Đây là thắng lợi bước đầu rất quan trọng của Chi bộ Đảng và nhân dân xã Thường Lạc.

Từ cuối năm 1944, trước tình hình thế giới chuyển biến mau lẹ, thời cơ cách mạng đang đến gần và được Quận ủy chỉ đạo, Chi bộ Đảng xã lãnh đạo khẩn trương chuẩn bị cơ sở vật chất và trang bị cần thiết cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền khi được lệnh và thời cơ đến. Ngày 09/3/1945 phát-xít Nhật đảo chính Pháp để độc chiếm Đông Dương. Trung ương Đảng ta họp Hội nghị mở rộng ngày 12/3/1945, Hội nghị ra Chỉ thị: "Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta".

Tại xã Thường Lạc, theo sự chỉ đạo của Quận ủy Hồng Ngự, Chi bộ xã tập hợp nhiều thanh niên yêu nước trong xã. Ở mỗi ấp cũng có một đội thanh niên, đặt văn phòng tại Ấp 4. Ban ngày, đội luyện tập võ nghệ, ban đêm canh gác, trừ gian bắt trộm, bảo vệ an ninh trật tự cho nhân dân, đồng thời khẩn trương chuẩn bị lực lượng khởi nghĩa.

Thành phần lãnh đạo khởi nghĩa có các đồng chí Lê Văn Trân, Huỳnh Tây Hà, Võ Đại Khái, Nguyễn Lam Điền, Nguyễn Văn Tông; người lãnh đạo trực tiếp là Huỳnh Tây Hà, ủy viên quân sự, Lê Văn Trân, ủy viên

chánh trị, cùng một số người của đội Thanh niên Tiền phong⁽¹⁾ vừa tích cực luyện tập võ trang, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thanh niên và nhân dân về tình hình, thời cuộc và nhiệm vụ chánh trị mới, chỉ rõ chánh sách cai trị khắc nghiệt của thực dân Pháp đối với nhân dân ta. Đồng chí Phan Văn Cai, Bí thư Quận ủy Hồng Ngự đến Thường Lạc trực tiếp giao nhiệm vụ cho các đồng chí Nguyễn Văn Năm, Trần Văn Trà và Nguyễn Văn Hâm (ông Tiêu), tập hợp lực lượng vũ trang để hỗ trợ cho nhân dân khởi nghĩa giành chánh quyền ở xã.

Khi nhận được Chỉ thị trực tiếp của Quận ủy Hồng Ngự về kế hoạch chuẩn bị khởi nghĩa giành chánh quyền ở xã, các đồng chí Trần Minh Đức, Lê Văn Trân đã tập hợp nhiều thanh niên ở tại Nhà thờ Trà Đư (Ấp 5) để luyện tập võ nghệ, tập bắn phi tiêu, bắt trộm cướp... Bọn tay sai hoảng sợ không dám nghênh ngang trước nhân dân. Đồng đảo phụ nữ xã Thường Lạc hăng hái tham gia các phong trào cách mạng, vận động địch như: bà Sấm, cô Ngôn, cô Hái...

Tháng 5/1945, Quận ủy Hồng Ngự chỉ đạo Chi bộ lãnh đạo và tổ chức các lực lượng của xã Thường Lạc phải đảm bảo sẵn sàng khởi nghĩa giành chánh quyền. Cũng trong thời gian này, Pháp đưa quân đội của chánh quyền Campuchia, vượt biên giới qua Cầu Muống xã Thường Lạc, chúng mở một số cuộc hành quân dọc thị trấn Hồng Ngự. Được sự chỉ đạo của Quận ủy, cùng với các xã lân cận, quần

⁽¹⁾ Thanh niên Tiền phong do Nhật tổ chức ra, được cách mạng giáo dục giác ngộ, họ đứng về phía cách mạng và nhân dân.

chúng xã Thường Lạc hưởng ứng, nổi dậy mạnh mẽ, đêm khuya quần chúng đồng loạt đánh mõ tre, thùng thiếc báo động... Đội tự vệ, Thanh niên Tiên phong của xã tập hợp ở các vị trí sẵn sàng chiến đấu. Trước sức mạnh của đông đảo các lực lượng cách mạng và nhân dân, bọn tề ấp, xã hoảng sợ; Chi bộ xã lãnh đạo nông dân đấu tranh không nộp tô cho địa chủ; các tổ chức Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc và Mặt trận Việt Minh xã Thường Lạc được ra đời và phát triển, thế và lực của cách mạng ở xã lớn mạnh nhanh chóng.

Ngày 10/8/1945, phát-xít Nhật đầu hàng Liên Xô và các nước đồng minh vô điều kiện. Chấp hành lệnh Tổng khởi nghĩa của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy Châu Đốc, ngày 12/8/1945 Quận ủy lâm thời Hồng Ngự tổ chức Hội nghị bầu Ban Chấp hành Đảng bộ quận chính thức. Hội nghị thống nhất lấy ngày 22/8/1945 là ngày khởi nghĩa. Thường Lạc được sự chỉ đạo của Quận ủy phối hợp với xã Bình Thạnh, xã Tân Hội tiến vào giành chính quyền tại quận lỵ Hồng Ngự.

Ngày 19/8/1945 cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền thành công ở Hà Nội. Sau đó các tỉnh miền Trung lần lượt khởi nghĩa giành thắng lợi. Các tỉnh Nam Bộ cũng đồng loạt nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền vào hạ tuần tháng 8/1945. Ở xã Thường Lạc, theo sự chỉ đạo của Quận ủy, Chi bộ xã lãnh đạo Thanh niên Tiên phong, các đoàn thể Phụ nữ, Thanh niên, Nông dân và các tầng lớp nhân dân trong xã sẵn sàng chờ lệnh.

Ngày 22/8/1945 lệnh khởi nghĩa phát ra, đoàn quân khởi nghĩa cầm tầm vông vạt nhọn, dây, phi tiêu, giáo

mác, gây gộc, cuộc xềng kéo đến bao vây đồn Cách - cô nằm phía bờ bên kia sông xã Thường Lạc, do một tiểu đội lính Khơ-me đóng, buộc chúng phải buông súng đầu hàng; đồng thời quân khởi nghĩa kéo đến bao vây trụ sở giải tán tệ xã và tuyên bố chánh quyền đã về tay nhân dân. Bộ máy chánh quyền địch tê liệt, bỏ trốn như Xã Trầm, Quảng, Trọng và một số địa chủ. Cuộc khởi nghĩa giành chánh quyền ở Thường Lạc diễn ra mau lẹ, nhanh chóng giành thắng lợi. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, lực lượng xã Thường Lạc tập trung hơn 100 thanh niên, phụ nữ, nông dân kéo qua hỗ trợ cuộc khởi nghĩa giành chánh quyền và tiếp quản trụ sở quận lỵ Hồng Ngự, tại vàm sông Sở Thượng, vào lúc 10 giờ sáng ngày 22/8/1945. Sau đó, sáng sớm ngày 23/8, trên 50 người của xã Thường Lạc dùng ghe, xuống tiến về Châu Đốc để giành chánh quyền tỉnh; vừa đi vừa hô vang các khẩu hiệu như: cướp chánh quyền Nhật, đả đảo bọn tay sai, bọn cường hào ác bá... Đoàn khởi nghĩa của các xã ngày càng đông, đỉnh cao là trong 3 ngày 23, 24, 25 tháng 8/1945.

Cuộc khởi nghĩa giành thắng lợi nhanh chóng, Ủy ban Cách mạng Lâm thời xã Thường Lạc ra đời. Đồng thời Chi bộ xã chỉ đạo thành lập lực lượng vũ trang, bán vũ trang, củng cố phát triển các đoàn thể và Mặt trận Việt Minh xã, tập hợp các tầng lớp tôn giáo, đảng phái để hình thành khối đại đoàn kết dân tộc, làm nền tảng cho việc xây dựng củng cố chánh quyền lâu dài. Theo chỉ đạo của Quận ủy Hồng Ngự, chi bộ Thường Lạc phát động và vận động nhân dân giữ gìn an ninh trật tự xóm ấp, ổn định tình hình địa phương.

Cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Tháng 8 năm 1945 ở xã Thường Lạc đã giành thắng lợi hoàn toàn mà không có mất mát, hy sinh. Với hình thức chủ yếu là dùng áp lực của các lực lượng, khống chế bắt bớ đầu sỏ, hội tề xã, áp phải đầu hàng, tự giải tán, giao chính quyền cho nhân dân. Đối với những tên Việt gian phản quốc, có thái độ chống đối lại ta, thì tùy theo mức độ phạm tội của từng tên mà Ủy ban Lâm thời, cùng các tổ chức cách mạng và nhân dân xã có hình thức xử lý thích đáng; riêng những tên Việt gian bỏ chạy theo giặc thì ta tịch thu toàn bộ tài sản, ruộng vườn⁽¹⁾.

Thắng lợi vĩ đại của cách mạng Tháng Tám đã giành chính quyền trong phạm vi cả nước. Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình-Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh trình trọng đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, chấm dứt hơn tám mươi năm đô hộ áp bức, bóc lột của đế quốc Pháp, phát xít Nhật và địa chủ phong kiến. Kể từ đây nhân dân xã Thường Lạc được đổi đời, chính quyền đã về tay nhân dân, thắng lợi này là dấu ấn quan trọng trong chặng đường đấu tranh cách mạng với bao gian khổ của chi bộ và nhân dân xã Thường Lạc. Cách mạng Tháng Tám thắng lợi đã kết thúc một giai đoạn lịch sử quan trọng, mở ra một trang sử mới cho nhân dân và phong trào cách mạng xã Thường Lạc.

⁽¹⁾ Trích dẫn một số tư liệu và theo lời kể của ông Nguyễn Lam Điền, nguyên Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã năm 1946 và ông Nguyễn Văn Hùng (Sáu Dương) đảng viên hưu trí ở xã.

Chương hai

XÃ THƯỜNG LẠC TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP NĂM 1946 - 1954

I. XÂY DỰNG VÀ CÙNG CỐ CHÁNH QUYỀN CÁCH MẠNG, CHUẨN BỊ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (9/1945 - 1946)

Cuộc khởi nghĩa giành chánh quyền ở xã Thường Lạc giành thắng lợi nhanh chóng. Thực hiện chỉ đạo của Quận ủy Hồng Ngự, Chi bộ Thường Lạc lãnh đạo thành lập Ủy ban Hành chánh Lâm thời của xã gồm các đồng chí Võ Đại Khái - Chủ tịch, Nguyễn Lam Điền - Phó chủ tịch, các thành viên xã là Lê Văn Trân, Nguyễn Điền, Nguyễn Ruộng. Ủy ban Hành chánh xã Thường Lạc ra đời là kết quả tất yếu của quá trình đấu tranh cách mạng do Đảng lãnh đạo.

Ngay trong những ngày đầu, Ủy ban Hành chánh xã tổ chức lập ra các ban, ngành đoàn thể như: Tài chánh, Dân vận, Tự vệ, Thanh niên, Phụ nữ... và nhanh chóng bắt tay vào hoạt động. Chi bộ tuyển chọn những đảng viên và quần chúng ưu tú, có uy tín trong phong trào giữ nhiệm vụ chủ chốt trong chánh quyền, các ban, ngành, đoàn thể xã. Chi bộ tổ chức học tập, vận động nhân dân tích cực tham gia công tác tuần tra canh gác trong xóm ấp, giữ gìn an ninh trật tự, tổ chức sửa chữa đường sá, cầu cống, thực hiện quyền tự do dân chủ.

Chi bộ lãnh đạo chánh quyền xã thực hiện các chánh sách mới như: cho mời những địa chủ trong xã học tập, tuyên bố giảm tô thuế 50%, lấy đất công điền và quản lý một phần đất của địa chủ, của Hội đồng Biểu, của Việt gian... tạm cấp cho những hộ nông dân không đất hoặc thiếu đất, được khoảng 200 công. Tuyên bố bãi bỏ bắt phu và lao động cho địa chủ, số nợ nần của nông dân thiếu địa chủ cũng được bãi bỏ; cất trường bằng tre lá để dạy học, ban đêm mở các lớp bình dân học vụ có hàng trăm người theo học. Trạm y tế hộ sinh cũng được mở để phục vụ nhân dân. Tuyên truyền vận động nhân dân ủng hộ chánh quyền cách mạng, bằng đóng góp tiền, gạo nuôi quân... Gia đình ông Hai Ngọ ở Ấp 4 đã đóng góp cho cách mạng cả chục tấn lúa mỗi năm. Chánh sách mới của cách mạng như: nam, nữ bình đẳng, mọi người được tự do tín ngưỡng, tự do đi lại, học hành..., Các tệ nạn xã hội như: mê tín dị đoan, cờ bạc, trộm cắp... được bài trừ.

Với việc thực hiện các chánh sách mới, dù chỉ trong thời gian ngắn nhưng bộ mặt xã hội của xã Thường Lạc đã có thay đổi đáng kể. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử người dân xã Thường Lạc được hưởng các quyền tự do dân chủ cả về kinh tế, chánh trị. Người nông dân, trước hết là những người bần cố nông đã được cách mạng đem lại quyền lợi thiết thực, đó là được giảm tô thuế, xóa nợ và được cấp ruộng đất. Đây thực sự là cuộc đổi đời, một dấu ấn lịch sử trong đời sống chánh trị-xã hội đối với người dân Thường Lạc.

Trong bối cảnh tình hình cả nước và trong tỉnh sau khi giành được độc lập, chánh quyền cách mạng mới được

thiết lập còn non trẻ, nhưng phải đối phó với nhiều khó khăn như nghèo đói, nạn đói do chính sách ngu dân của bọn đế quốc, thực dân gây ra từ hàng chục năm trước. Trước cách mạng Tháng Tám năm 1945 người dân Thường Lạc phần đông là nông dân nghèo, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, không được học hành. Do đó, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu lúc này đối với đảng và chính quyền cách mạng là chống giặc đói, chống giặc dốt. Chi bộ xã Thường Lạc lãnh đạo, vận động nhân dân quyên góp lúa gạo ủng hộ gia đình nghèo đói, hăng hái tham gia học bình dân học vụ (bổ túc văn hóa). Nhờ đó nạn đói, nạn mù chữ ở Thường Lạc sớm được đẩy lùi.

Ngày 23/9/1945, thực dân Pháp nổ súng tái chiếm Sài Gòn và lần lượt lan ra các tỉnh Nam Bộ. Thị xã Sa Đéc bị giặc chiếm ngày 25/01/1946, Cái Tàu Thượng và quận lỵ Hồng Ngự ngày 31/01/1946... Tại quận lỵ Hồng Ngự, địch hung hăng tàn phá thành quả cách mạng, dùng cả máy bay ném bom nhiều nơi. Để đối phó với địch, theo chỉ đạo của Quận ủy Hồng Ngự, chi bộ xã Thường Lạc lãnh đạo nhân dân khẩn trương chuẩn bị về tinh thần và lực lượng kháng chiến chống Pháp. Chi bộ xã lúc này do đồng chí Trần Minh Đức làm bí thư, Ủy ban cách mạng do đồng chí Nguyễn Lam Điền làm chủ tịch.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng, quyết định tiến hành tổng tuyển cử trong cả nước để bầu Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Sáng ngày 6/1/1946, có hơn 90% cử tri xã Thường Lạc nô nức đến điểm bỏ phiếu duy nhất đặt tại Ấp 4, lực lượng công an và du kích hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ cho ngày bầu cử. Cuộc bầu cử

Quốc hội Khóa I thành công tốt đẹp. Đây là thắng lợi có ý nghĩa chánh trị rộng lớn, cổ vũ, động viên cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân xã Thường Lạc.

II. NHÂN DÂN XÃ THƯỜNG LẠC KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP GÓP PHẦN GIÀNH THẮNG LỢI VẺ VANG (1946 - 1954)

Nhân dân xã Thường Lạc bước vào kháng chiến với những khó khăn thử thách mới đó là: chánh quyền cách mạng còn non trẻ, lực lượng vũ trang ta tuy đã được tổ chức nhưng còn thiếu súng ống và đạn dược (trang bị lúc này chủ yếu là dao mác, phi tiêu và tầm vông vạt nhọn), tinh thần cách mạng của nhân dân lên cao nhưng chưa có kinh nghiệm kháng chiến, chưa phát huy được thế mạnh, đời sống kinh tế-xã hội của nhân dân còn thấp. Khi quân Pháp xâm lược trở lại, bộ máy tay sai trước kia đã đầu hàng cách mạng, nay có cơ hội ngóc đầu dậy theo giặc. Đồng thời một số núp bóng lợi dụng tôn giáo tìm cách chia rẽ và gây hiềm khích đồng bào tôn giáo với không tôn giáo và với cách mạng. Đây thực sự là những khó khăn, thử thách lớn đối với chi bộ và nhân dân xã Thường Lạc.

Cuộc kháng chiến của nhân dân xã Thường Lạc quyết liệt ngay những ngày đầu khi thực dân Pháp xâm lược trở lại. Chúng xây dựng lực lượng đến cấp xã, thường xuyên tổ chức các cuộc càn quét có lúc lực lượng đến cấp tiểu đoàn, chúng kết hợp tàu chiến đánh phá vào căn cứ kháng chiến ở dọc hai bờ sông Tiền và sông Sở Thượng. Ngoài ra chúng còn lợi dụng mua chuộc những người đứng đầu một số tôn giáo để xây dựng lực lượng "bảo an" núp

dưới danh nghĩa bảo vệ đạo. Chúng từ Hồng Ngự, Long Khánh kéo qua đánh phá, mở nhiều trận càn quét, bắt bớ, khủng bố phong trào cách mạng của xã. Địch đã cướp bóc nhiều tài sản của nhân dân như nhà cửa, ghe xuồng, hoa màu... hàng trăm gia đình đồng bào xã Thường Lạc ở ven sông phải sơ tán vào Đồng Tháp Mười để tránh giặc.

Từ năm 1946 địch tiến hành xây dựng lại chánh quyền tay sai xã, do tên Toàn làm xã trưởng, dựng lại bọn tề ấp để tiếp tục cai trị, vợ vét của cải nhân dân. Điển hình như Hương hào Sen, Hương quản Trọng⁽¹⁾, Hương thân Thanh... Chánh quyền ngụy do Pháp lập ra thường xuyên cấu kết với bọn tay sai núp bóng trong tôn giáo, (Cao Đài, Hòa Hảo) ở xã Long Khánh và các xã lân cận, tổ chức những cuộc càn vào vùng đông dân cư trong xã bắt bớ bắn giết, cướp bóc nhiều của cải của nhân dân.

Vào giữa năm 1946, tại Mương Lớn-Cây Da, Chi bộ và Ủy ban Hành chánh xã quyết định mở cuộc mít-tinh lớn, đấu tranh đòi thực dân Pháp thi hành Hiệp ước Sơ bộ⁽²⁾. Chánh quyền Cách mạng xã bố trí lực lượng dân quân canh gác. Từ 7 giờ tối đã có trên 700 người từ các ấp kéo đến tham dự, đồng chí Hồ được cử lên đọc diễn văn đòi Pháp phải thực hiện Hiệp ước đã ký, ngưng bắt bớ, cướp, giết đồng bào, kêu gọi nhân dân đứng lên bảo vệ thành quả cách mạng. Đến 10 giờ đêm cuộc mít-tinh biểu dương lực lượng và kết thúc.

⁽¹⁾ Hương Quản: chuyên lo nhiệm vụ an ninh, lùng bắt, đánh phá cơ sở ta.

⁽²⁾ Ký ngày 6/3/1946 giữa Chánh phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Chánh phủ Pháp về đình chỉ chiến sự ở Nam Bộ.



Mương ông Lực

Phát huy thắng lợi cuộc mít-tinh ở Mương Lớn, Quận ủy Hồng Ngự chỉ đạo Chi bộ và Ủy ban Hành chánh xã tiếp tục tổ chức cuộc mít-tinh và thành lập Mặt trận Việt Minh xã tại mương Ông Lực vào một đêm sau đó. Lãnh đạo Ủy ban bố trí cho lực lượng du kích canh gác. Thành phần dự mít-tinh có đại diện các tôn giáo, các đoàn thể cứu quốc với trên một ngàn người tham dự. Ủy ban Hành chánh xã điều khiển cuộc mít-tinh, đồng chí Trần Minh Đức Bí thư Chi bộ đọc diễn văn chào mừng sự kiện thành lập Mặt trận Việt Minh, nêu rõ chủ trương đoàn kết thống nhất các tầng lớp nhân dân trong xã hội, các dân tộc, các đảng phái, các tôn giáo tham gia vào Mặt trận yêu nước, chống thực dân Pháp xâm lược. Cuộc mít-tinh thành lập Mặt trận Việt minh xã thành công tốt đẹp, đã cử ra Ban chủ nhiệm Mặt trận Việt Minh xã gồm 15 người, do đồng

chí Trần Minh Đức làm chủ nhiệm, đồng chí Sáu Tím làm phó chủ nhiệm, còn lại là thành viên đại diện cho các thành phần khác.

Thực hiện sự chỉ đạo của Quận ủy, Chi bộ quan tâm lãnh đạo việc xây dựng và bảo vệ chánh quyền. Giữa năm 1946, trung đội du kích xã được thành lập⁽¹⁾, do đồng chí Huỳnh Tây Hà chỉ huy, trang bị vũ khí thô sơ, chỉ có 2 súng mót và gậy gộc, tầm vông vạt nhọn, mã tấu... hằng say tập luyện để sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến mới.

Trước sự chuyển biến tích cực và phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng ở Thường Lạc, bọn lính Pháp cấu kết với bọn "bảo an" của các tôn giáo ở địa phương mở càn bố ráo riết để bắt Việt minh. Để bảo tồn lực lượng, cuối năm 1946 Chi bộ lãnh đạo chánh quyền xã rút vào Tân Thành, khu căn cứ kháng chiến của quận Hồng Ngự, có trên 500 nhân dân đi theo. Nhằm chuẩn bị những điều kiện thuận lợi cho cuộc kháng chiến lâu dài và ổn định đời sống nhân dân, Chi bộ lãnh đạo đưa một bộ phận du kích xã tham gia "Vệ quốc đoàn" của quận (do đồng chí Hâm chỉ huy). Mặt khác, để chống càn bố, bảo vệ căn cứ, một bộ phận du kích bố trí tại khu vực Ấp 6 - Cây Da của xã, có nhiệm vụ bám trụ hoạt động và nắm tình hình của địch, liên lạc tin tức cho ta. Các hoạt động này đã làm bọn Pháp và tay sai không dám vào sâu trong xã nữa, chúng chỉ đi vùng ngoài cướp phá, làm cho đời sống nhân dân rất cơ cực, gian khổ.

⁽¹⁾ Đồng chí Huỳnh Tây Hà-xã đội trưởng làm Trung đội trưởng, đồng chí Đinh Công Luận làm trung đội phó.



Đình Thường Lạc

Đội du kích xã Thường Lạc vừa mới ra đời, với trang bị vũ khí thô sơ nhưng dưới sự lãnh đạo của chi bộ đã liên tục lập nhiều chiến công trong các trận đánh địch mùa nước rút năm 1946. Như trận chặn đánh bọn lính Pháp và "bảo an" Hòa Hảo tại Ấp 5, diệt 3 tên, làm bị thương 1 tên, ta thu được 2 súng mót và một số đạn; trận đánh đuổi tàu địch ra khỏi kinh Vàm Xép; trận chặn đánh địch tại đình Thường Lạc Ấp 3, chỉ có 8 du kích ta phục tại Đình, bọn Pháp và "bảo an" Hòa Hảo đi càn, tấp vào Đình, bị ta bất ngờ tấn công, chúng hoảng sợ rút chạy khỏi xã. Như vậy năm 1946, tuy lực lượng du kích xã mới được thành lập, còn non trẻ nhưng đã tổ chức đánh địch một số trận giành thắng lợi. Địch thường huy động lực lượng đông hơn ta gấp nhiều lần, song vẫn bị du kích xã đánh bằng vũ khí thô sơ, thu vũ khí trang bị cho ta.

Cuối năm 1946, theo chỉ đạo của Quận ủy Hồng Ngự, Ủy ban Hành chánh xã Thường Lạc được đổi thành Ủy ban Kháng chiến; đến cuối 1947 đổi thành Ủy ban kháng chiến Hành chánh xã.

Năm 1947 Quận ủy chỉ đạo Chi bộ và Ủy ban Kháng chiến Hành chánh xã Thường Lạc củng cố lực lượng, trở lại địa bàn xã hoạt động. Các đoàn thể cứu quốc được củng cố, phát triển đoàn viên, hội viên, nắm tin tức, tiếp tế lương thực, thực phẩm thuốc men cho cán bộ và du kích. Đặc biệt, chị Bùi Thị Định⁽¹⁾ nhận nhiệm vụ liên lạc và lấy tài liệu mật của bọn tình báo Pháp ở quận.

Chi ủy chỉ đạo củng cố trung đội du kích xã và vận động đồng chí Huỳnh Tây Hà chỉ huy, hoạt động theo kiểu bán thoát ly, chia ra ở các trạm, hình thành các tổ dân quân và tự vệ chiến đấu quân. Nhiệm vụ cụ thể là động viên nhau tập luyện, xây dựng lực lượng và sản xuất vũ khí tự tạo như làm mìn, chông..., phục kích đánh các cuộc càn quét của địch, lấy vũ khí giặc Pháp trang bị cho lực lượng ta.

Từ năm 1946, thế trận đã có sự phân tuyến, chia vùng giữa ta và địch, tranh chấp ngày càng ác liệt: Ấp 1, Ấp 2, Ấp 3 và Ấp 6 là của ta; Ấp 4, Ấp 5 thuộc vùng tạm kiểm soát của địch. Ban ngày ta ở vùng trong, ban đêm bung ra vùng địch tạm chiếm hoạt động; hai bên giằng co quyết liệt. Ta chủ trương quyết không để cho địch đánh chiếm đất. Việc chống địch càn quét bảo vệ căn cứ và tài sản nhân dân trở thành nhiệm vụ cấp bách của xã.

⁽¹⁾ Sau này, vào tháng 1/1948, trong vụ lấy tài liệu mật của bọn Pháp không thành, chị Định đã hy sinh anh dũng gần bến tàu thị trấn Hồng Ngự.

Tháng 3/1947, lực lượng chủ lực ta do đồng chí Trương Vĩnh Khiêm chỉ huy phối hợp lực lượng quận đội Hồng Ngự do đồng chí Nguyễn Lam Điền-Quận đội trưởng chỉ huy và du kích các xã, gồm trên 500 quân (trong đó Thường Lạc một tiểu đội du kích) trang bị súng đạn, phối hợp bao vây đồn Cách Cô - đối diện xã Thường Lạc, cách bờ sông Sở Thượng hơn 1 km. Đồn này có trên một trung đội lính, do 2 tên Pháp chỉ huy, lính đồn toàn là người Khmer. Ta bao vây xung quanh đồn, phát loa kêu gọi buộc chúng đầu hàng nhưng chúng không hàng, tự rút chạy, ta bố trí lực lượng chốt chặn các cửa xung quanh nổ súng. Kết quả liên quân ta diệt 34 tên địch, bắt sống 2 tên Pháp cầm đầu, lấy một súng đại liên, 34 súng mứt và đạn các loại.

Năm 1947, du kích xã Thường Lạc được bộ đội Trung đoàn 115 (bộ đội tỉnh Sa Đéc) hỗ trợ tổ chức đánh chìm một chiếc tàu của Pháp tuần tra trên sông Sở Thượng và đánh chìm 3 chiếc ghe của bọn "bảo an" Hòa Hảo tại Ấp 3.

Tháng 8/1947, trung đội "bảo an" Hòa Hảo do tên Phú cầm đầu, tràn vào vùng Cầu Muống xã Thường Lạc để theo dõi hoạt động của Chi bộ đảng xã, bắt đảng viên, cán bộ của xã và cướp bóc tài sản của nhân dân. Địch cho quân mai phục đoạn đường ta hay đi qua. Nhưng chúng không qua được tai mắt của nhân dân, ý đồ của chúng bị bại lộ, lực lượng du kích xã phối hợp cùng bộ đội đồng chí Sĩ (ở quận) đang đóng tại Vàm Xép hỗ trợ. Ta bố trí lực lượng lúc 12 giờ trưa chặn đánh địch tại mương Ba Lê và Vàm Xép. Kết quả ta diệt tên Phú cầm đầu và 16 tên khác, bẻ

gây hoàn toàn cuộc càn quét, cướp phá của địch trong vùng cách mạng ở xã Thường Lạc.

Tháng 10 năm 1947, lực lượng vũ trang phối hợp đội du kích xã, được quần chúng ủng hộ, đánh trả quyết liệt cuộc càn quét của địch tại Nhà thờ Trà Đư, Ấp 5. Kết quả, ta diệt một số tên, bắt sống 12 tên, bọn còn lại tháo chạy.

Được sự lãnh đạo của Chi bộ đảng, Ủy ban Kháng chiến Hành chánh xã tổ chức được phong trào toàn dân đánh giặc, thực hiện tốt nhiệm vụ kháng chiến, giữ gìn trật tự trị an, xây dựng và phát triển lực lượng của xã về mọi mặt, tổ chức đánh địch một số trận, góp phần ngăn chặn và hạn chế nhiều trận càn quét, bắn phá của địch bằng bộ binh và tàu chiến vào xã, giành thắng lợi, góp phần làm thất bại chiến thuật đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp.

Năm 1948, ở Thường Lạc địch đóng thêm một lô-cốt mới tại Ấp 4, bố trí một tiểu đội lính canh gác, được trang bị đầy đủ vũ khí. Chúng thường bung ra càn quét sâu vào vùng kháng chiến và đóng các chốt chặn xuống ghe đi lại để khám xét, bắt bớ tịch thu hàng hóa, nhằm bao vây, phá hoại kinh tế của ta, gây nhiều khó khăn cho người dân.

Từ giữa năm 1948, địch thực hiện âm mưu tập trung lực lượng đánh mạnh vào vùng căn cứ của ta, nhằm tiêu diệt lực lượng kháng chiến. Lợi dụng mùa nước nổi năm 1948, quân Pháp từ Hồng Ngự câu kết trên 200 tên "bảo an" Hòa Hảo, đánh vào xã, lùng bắt Việt Minh và cướp phá tài sản của nhân dân. Để đối phó âm mưu này của

địch, Chi bộ lãnh đạo trung đội du kích xã do đồng chí Đinh Công Luận chỉ huy tổ chức đánh địch tại Thước Nước, Ấp 3. Trận đánh diễn ra quyết liệt, kết quả là ta đã phá được cuộc càn quét qui mô lớn của địch, diệt và bắt sống nhiều tên địch, bọn còn lại tháo chạy. Ta giữ vững căn cứ, bảo vệ kịp thời tài sản và tính mạng của nhân dân. Tuy nhiên trong trận này địch bắt một đồng chí du kích là Võ Hùng Khen, chúng tra tấn đánh đập rất dã man hòng khai thác tin tức của cách mạng ở xã, nhưng đồng chí Khen giữ khí tiết của người chiến sĩ cách mạng, một mực không khai. Chúng đã bắn chết người chiến sĩ du kích kiên trung của xã Thường Lạc tại cầu tàu Tân Châu.

Tháng 9/1948, được Pháp hỗ trợ, quân "bảo an" Hòa Hảo lợi dụng mùa nước nổi, lấy của dân các nơi trên 30 chiếc xuồng ghe làm phương tiện, một lần nữa càn vào Thường Lạc nhằm đánh phá tiêu diệt cơ sở cách mạng. Đồng chí Đinh Công Luận được lệnh chỉ huy lực lượng du kích gồm 12 đồng chí, đi trên 4 chiếc xuồng, chặn đánh địch tại Ấp 6 Cây Da, kết quả ta diệt 3 tên, số còn lại bỏ chạy, ta thu được 3 xuồng. Sau trận đánh này, một số du kích xã Thường Lạc được điều lên phối hợp với bộ đội quận để đánh tập kích địch đóng ở các xã Thường Thới Tiền, Tân Hội, và quận lỵ Hồng Ngự... Qua đợt công tác này, du kích xã học tập thêm được các chiến thuật quân sự, kinh nghiệm chiến đấu và làm quen với chiến trường rộng lớn hơn. Qua đợt chiến đấu trên đồng nước này, du kích của xã được rèn luyện tốt hơn về nhiều mặt, chủ động chống địch không để chúng tự do càn vào làng xã như trước đây.

Với truyền thống bất khuất của phụ nữ Việt Nam, Chi bộ xã lãnh đạo thành lập nhóm phụ nữ làm công tác binh vận, với gần chục người. Những phụ nữ giàu lòng yêu nước, yêu quê hương, nhiệt tình kháng chiến, đó là các mẹ, các chị như: Bà Giải, Bà Sầm, Cô Hương... Thời bấy giờ ở Hồng Ngự có tên Tây Sa-Von (Tây Xà bông) rất ác ôn, dâm dục, y thường ra bến đò thị trấn Hồng Ngự đón bắt những phụ nữ xinh đẹp qua lại, đem về cưỡng hiếp rất dã man, nhiều người bị y hành hạ đến chết. Chị Bùi Thị Định đã tình nguyện làm công tác nội gián trong lòng địch. Được chị Định báo trước, công an xã mưu trí, tổ chức chặn và diệt được tên Sa - Von vào giữa năm 1948.

Đến cuối năm 1948, sau ba năm kháng chiến kiên quốc dưới sự lãnh đạo của Chi bộ đảng và Ủy ban Kháng chiến hành chánh, xã Thường Lạc đã có sự trưởng thành về mọi mặt. Ta xây dựng được mạng lưới cơ sở vững chắc, quần chúng nhiệt tình ủng hộ cách mạng, các cuộc càn cướp phá của bọn "bảo an" Hòa Hảo được ngăn chặn, nguồn lương thực thực phẩm của dân không bị giặc cướp bóc, cán bộ chiến sĩ và nhân dân ta hăng hái đánh giặc và bảo vệ ấp, xã. Lực lượng dân quân du kích xã được tăng cường, dựng thêm nhiều trạm gác; công tác an ninh do đồng chí Nguyễn Hiền Phú (Tư Nga) chỉ huy hoạt động tích cực, có hiệu quả, kịp thời ngăn chặn được các âm mưu phá hoại của địch, giữ vững trật tự trị an trong xã.

Những thắng lợi giành được trong năm 1948 tiếp tục tạo ra sự chuyển biến tích cực, tạo lợi thế cho phong trào kháng chiến của Chi bộ Đảng và nhân dân xã Thường Lạc. Đồng thời đánh dấu chuỗi thất bại liên tiếp của địch,

làm cho thực dân Pháp, bọn tay sai phản động ở đây và chánh quyền ngụy do xã trưởng Trầm đứng đầu khiếp sợ, sống lưu vong, còn bọn lính Cao Đài (thân Pháp), "bảo an" Hòa Hảo cũng dè chừng, hạn chế hoạt động.

Đầu năm 1949, quân Pháp ở quận Hồng Ngự đã tổ chức đưa bạc giả vào tiêu thụ ở Thường Lạc. Bọn chúng cho lưu hành một lượng tiền lớn giấy bạc năm đồng giả mạo, nhưng nhờ tai mắt của nhân dân, sự cảnh giác, theo dõi bảo vệ của các chiến sĩ công an xã, ta đã phát hiện tên Nguyễn Văn Chơn, giả làm võ sư của Cao Đài mang một bao bạc giả tiêu thụ trong xã. Tên Chơn đã bị cách mạng và nhân dân phát hiện trừng trị. Âm mưu, thủ đoạn mới của Pháp bị vạch trần và thất bại, nhân dân càng tin tưởng cách mạng, ủng hộ kháng chiến.

Năm 1949, quân Pháp đưa 2 khẩu pháo lớn đặt tại vàm sông Sở Thượng, ngay Ngã ba Đình xã Thường Lạc⁽¹⁾. Trong lúc chiến trường ở Bình Thạnh, Tam Tân... (thuộc quận Hồng Ngự) đang nóng bỏng thì việc quân Pháp đưa 2 khẩu pháo vào xã tỏ rõ âm mưu địch quyết chiếm đóng địa bàn toàn huyện, đàn áp phong trào kháng chiến, tiêu diệt lực lượng cách mạng ở huyện Hồng Ngự và xã Thường Lạc. Tuy nhiên, ý đồ của chúng đã vấp phải sự cương quyết đánh trả của quân và dân ta bằng nhiều cách sáng tạo, đánh hay, mưu trí, dũng cảm tiêu diệt địch, làm nhục ý chí xâm lược của kẻ thù.

(1) Theo Nghị định số 46-NĐ, ngày 18/2/1949 của Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam Bộ thì thời điểm này cấp hành chánh quận, làng ở nông thôn được thống nhất gọi là huyện, xã.

Trong tháng 1/1949, một số đội viên đội du kích xã giả làm dân giăng câu, bơi xuống chở vệt ra gần 2 tàu địch, ta chở theo dụng cụ phóng hỏa và gài mìn, rồi thả vệt dụ cho bọn địch tràn ra bắt. Thừa cơ ta bắn súng và giựt mìn nổ rồi rút lui an toàn. Tuy lần này không gây thiệt hại lớn nhưng bọn địch hoảng sợ, hoang mang.

Ngày 21/4/1949, cả 3 đại đội 1.027, 1.031, 1.032 thuộc Trung đoàn 115, bộ đội tỉnh Sa Đéc cùng du kích một số xã trong đó có xã Thường Lạc, tổ chức phục kích đánh tàu chiến của Pháp chở một đại đội lính Ma Rốc trên sông Sở Thượng. Đơn vị được trạm giao liên xã Thường Lạc (đặt tại Đình Thường Lạc) đánh mõ báo động tàu lọt vào trận địa thủy lôi của ta, quân ta đánh chìm tàu chiến Drageurs D27; địch cho tàu V 71 và V 72 chở 100 quân từ Hồng Ngự vào tiếp viện, bị thủy lôi của Đại đội 1.032 nổ làm tàu V 72 của địch bị thương nặng, ta truy kích bọn chúng tháo chạy. Trận này ta tiêu diệt 170 tên lính Âu Phi, bắt sống 23 tên, trong đó có 2 quan Hai, thu 1 súng đại bác 120 ly, 3 súng cao xạ 12,7 ly và 90 súng các loại.

Sau vụ đánh chìm tàu D27 và nhiều trận chiến thắng lớn khác, tinh thần quân, dân ta phấn khởi, hăng hái hẳn lên, một lòng quyết tâm theo Đảng kháng chiến, xây dựng xã, ấp chiến đấu, mở rộng địa bàn làm chủ hoàn toàn vùng này. Chi bộ lãnh đạo xây dựng củng cố hệ thống báo động để có thể chủ động đối phó các trận càn của địch vào vùng ta, hoặc vùng ven sông. Thực hiện chỉ đạo của Chi bộ, xã đã xây dựng, bố trí một đội dân quân ở Ngã ba Đình, ban đêm tổ chức lực lượng du kích ra hoạt động trong vùng địch kiểm soát.

Giữa năm 1949 du kích xã được chi bộ lãnh đạo, tổ chức đánh tàu vận tải tiếp tế của địch trên sông Cửu Long, đoạn Hồng Ngự - Tân Châu. Cách đánh của ta là bố trí người đột nhập lên tàu địch, khi tàu chạy ta dùng vũ lực buộc tàu chúng phải cặp vào bờ Thường Lạc. Ta bố trí du kích chờ sẵn, mặc cho có sự yểm trợ của "bảo an" Hòa Hảo bắn giải tỏa nhưng ta vẫn lấy được một chiếc tàu của địch, cùng tất cả các trang bị, hàng hóa quân dụng.

Phát huy thắng lợi, tháng 7 năm 1949, du kích xã tổ chức đánh tàu của lực lượng Cao Đài (thân Pháp) đậu tại bến tàu thị trấn Hồng Ngự. 2 du kích là đồng chí Sơn và Có lên tàu địch khống chế tài công, buộc chạy theo ý định của ta, đến rạch Cây Da - Trà Đư cho tàu chạy tấp vào bờ, ta tịch thu chiếc tàu cùng nhiều đồ vật, trang bị khác.

Cũng trong tháng 7 năm 1949, du kích xã giả thường dân, xách giỏ (có đựng lựu đạn) đến xem địch đánh banh tại lô-cốt Ấp 4; khi trận đấu đang hấp dẫn ta tung lựu đạn vào làm chết 3 tên lính, bắt sống tên Giảng chỉ huy lô-cốt, số còn lại hoảng loạn tháo chạy.

Đến tháng 11 năm 1949, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Tân Hồng⁽¹⁾, một bộ phận bộ đội tỉnh phối hợp với đồng chí Hoa, du kích xã giả làm xuống giảng câu, bơi gần tàu địch rồi phóng hỏa vào 2 tàu nhằm phá 2 khẩu

⁽¹⁾ Huyện Tân Hồng thuộc tỉnh Long Châu Tiền, được thành lập tháng 10/1949 gồm huyện Hồng Ngự và một phần huyện Tân Châu cũ. Từ đây xã Thường Lạc thuộc huyện Tân Hồng. Năm 1949 đồng chí Nguyễn Văn Khi được trên cử về làm Phó chủ tịch UBKCHC xã, kiêm Trưởng Ban Tài chánh xã đến năm 1954 cấp trên rút.

(Theo lời kể của ông Nguyễn Văn Chúng,
Phó Công an xã Thường Lạc năm 1948).

trọng pháo của địch tại Cầu Muống (trên sông Sở Thượng), nhưng kế hoạch không thành công, tuy vậy bọn chúng hoảng sợ chuyển 2 khẩu trọng pháo đi nơi khác.

Dưới sự lãnh đạo của Quận ủy Hồng Ngự rồi Huyện ủy Tân Hồng, Chi bộ Đảng xã Thường Lạc lãnh đạo quân và dân trong xã giành được những thắng lợi quan trọng trong 2 năm 1948 và 1949, tạo ra được phong trào kháng chiến mạnh mẽ cho toàn xã, hệ thống đồn bót, tàu bè của địch thường xuyên bị đánh, bị thất bại nặng nề. Lực lượng ta vừa đánh địch vừa phát triển mạnh mẽ từ xã xuống ấp. Tổ chức Đảng, chánh quyền và lực lượng vũ trang xã trưởng thành nhanh chóng cả về chất lượng lẫn số lượng, trang bị và khả năng chiến đấu.

Sang năm 1950, theo chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã lãnh đạo đội Du kích mật và Công an hướng hoạt động vào vùng sau lưng địch để một mặt bảo vệ Đảng và chánh quyền, một mặt nắm tình hình địch báo cáo chỉ dẫn, phối hợp với bộ đội huyện, tỉnh đánh vào vùng chúng kiểm soát, mở rộng địa bàn ta, chặn đánh các tuyến đường giao thông ở sát nách địch. Bằng các hoạt động tích cực này mà các xã và huyện vẫn giữ được vùng nông thôn căn cứ kháng chiến nhất là ở Tân Hội, Tam Thường, vùng ven quận lỵ Hồng Ngự, địch bị nhiều tổn thất.

Tháng 2 năm 1950, một trung đội địch càn tại Cầu Muống, ta chiến đấu quyết liệt. Kết quả sau 2 giờ đánh địch, ta loại khỏi vòng chiến đấu 3 tên, thu 2 khẩu súng và nhiều đạn, đồng thời truy kích bọn địch còn lại chạy ra khỏi xã.

Từ giữa năm 1950, địch phản ứng điên cuồng bằng cách tăng cường lực lượng, đưa thêm các loại phương tiện hiện đại như máy bay, tàu chiến, bắn pháo vào xã, chúng thực hiện chánh sách bắn giết, trả thù, nhiều đồng bào ta phải rút vào vùng căn cứ để tránh pháo địch. Cuối năm 1950, tàu chiến của địch đổ quân lên vùng sông Sở Thượng rượt bắt đồng bào; một tiểu đội Du kích xã chặn đánh nhưng bị địch vây tại cánh đồng Thường Lạc, bọn chúng đã dã man bắn giết một số đồng bào, trẻ em và hai du kích xã là đồng chí Sáu Thời và đồng chí Đạt hy sinh.

Đến cuối năm 1950, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Thường Lạc lãnh đạo củng cố lại các tổ chức đoàn thể, chia cấp ruộng đất cho nông dân làm ruộng, khuyến khích bà con tăng gia sản xuất. Nhân dân rất phấn khởi hăng hái sản xuất, tạo ra nguồn lương thực dồi dào, đóng góp nuôi các lực lượng kháng chiến. Trạm y tế hộ sinh xã được xây dựng để chữa trị, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Ngày 27/6/1951, Ủy ban Kháng chiến Hành chánh Nam Bộ có Nghị định số 173/NB thành lập tỉnh Long Châu Sa và Long Châu Hà. Tỉnh Long Châu Sa gồm tỉnh Long Châu Tiền nhập với tỉnh Sa Đéc. Xã Thường Lạc thuộc huyện Tân Hồng, tỉnh Long Châu Sa.

Năm 1951, thực dân Pháp vẫn mở nhiều trận càn quét nhưng với qui mô không lớn hơn trước. Tất cả đều bị lực lượng ta đánh bật ra khỏi xã. Ta vừa tổ chức đánh địch, đồng thời lập ra được một thế trận chiến tranh du kích, gài nhiều lựu đạn, chông, mìn để chống càn. Kế hoạch đánh phá, bình định của giặc Pháp và những cuộc phản

kích của chúng đều bị ta đẩy lùi. Đến cuối năm 1953, địch phải rút bớt quân Pháp, chỉ còn đóng một đồn ở đầu xã (đồn Nhà Thiếc), chỉ huy đồn chúng đưa từ tỉnh về.

Trước những thắng lợi lớn, dồn dập của ta, tình hình diễn biến mau lẹ của cuộc kháng chiến bất lợi cho địch, ngày càng dồn quân Pháp vào tình thế bị động đối phó. Vào lúc này Chi bộ xã Thường Lạc được chỉ thị của Huyện ủy Tân Hồng là tăng cường xây dựng lực lượng du kích, đẩy mạnh chiến tranh du kích để thực hiện phương châm vừa xây dựng lực lượng, vừa đẩy mạnh đánh địch góp phần cùng với chiến trường toàn quốc giành thắng lợi.

Thắng lợi vĩ đại của quân và dân ta ở Điện Biên Phủ, Nam Bộ và trong cả nước buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ, chấm dứt chiến tranh (vào ngày 20 tháng 7 năm 1954), lập lại hòa bình ở Việt Nam và toàn cõi Đông Dương. Theo Hiệp định, nước ta tạm thời chia làm hai miền, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới tạm thời, quân Pháp và tay sai tập kết ở miền Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam tập kết ra miền Bắc giới tuyến; trong vòng 2 năm (20/7/1954 - 20/7/1956), lực lượng của Pháp phải rút khỏi miền Nam Việt Nam, đồng thời hai miền Nam-Bắc Việt Nam thực hiện hiệp thương, tổng tuyển cử, thống nhất nước nhà.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp làm cho quân và dân xã Thường Lạc vô cùng phấn khởi. Chi bộ lãnh đạo nhân dân lần lượt trở lại vùng ven sông Tiền và sông Sở Thượng cất nhà làm ruộng, một số cán bộ cơ sở cũng được chỉ bộ bố trí (bí mật) ra hoạt động trong lòng nhân dân. Theo chỉ đạo của Chi bộ, cán bộ, đảng viên,

công an và lực lượng du kích mật của ta phải cảnh giác hơn trong hoạt động vì bọn tay sai, bọn phản động trong lực lượng vũ trang các giáo phái đang quay qua ôm chân Mỹ-Diệm...

Theo chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Thường Lạc⁽¹⁾ vừa tuyên truyền thắng lợi trong nhân dân, vừa tổ chức lại cơ sở và các đoàn thể quần chúng, chọn người đi tập kết⁽²⁾, vận động nhân dân tham gia ủng hộ cuộc đấu tranh mới, tổ chức đưa người của ta vào hoạt động trong bộ máy địch, vận động nhân dân đấu tranh đòi địch thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ.

*

* *

Chín năm kháng chiến (1945 - 1954) trường kỳ, gian khổ chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc Việt Nam đã kết thúc và giành thắng lợi vẻ vang. Cùng với cả nước, quân và dân xã Thường Lạc dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ đảng đã phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, góp phần đáng kể vào chiến thắng chung của dân tộc.

Quá trình kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, những người cộng sản, quân và dân xã Thường Lạc bước đầu rút ra được những kinh nghiệm quý báu. Đó là:

- Truyền thống yêu nước, đoàn kết dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam được Đảng, quân và dân xã Thường Lạc phát huy cao độ trong suốt cuộc kháng chiến.

(1) Chi bộ xã Thường Lạc đến khi ký Hiệp định Giơ-ne-vơ có 8 đảng viên, đồng chí Huỳnh Hùng làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Khoái làm phó Bí thư.

(2) Thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ và chỉ đạo của Huyện ủy Tân Hồng, xã Thường Lạc có 02 đồng chí không phải đảng viên đi tập kết

- Là xã vùng ven giáp quận lỵ Hồng Ngự, nơi tranh chấp quyết liệt giữa ta và địch, nhưng Chi bộ Đảng và các lực lượng cách mạng vẫn tồn tại trong nhân dân, phong trào đấu tranh cách mạng vẫn duy trì liên tục cho đến ngày thắng lợi.

- Chi bộ và nhân dân có ý chí quyết tâm, dũng cảm, trung thành, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng; vận dụng đúng đắn và sáng tạo đường lối kháng chiến: toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh của Đảng... vào địa phương. Đó chính là niềm tin chiến thắng, là ngọn đuốc soi đường để các lớp thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thường Lạc phát huy, phấn đấu thực hiện vì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Chương ba

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THƯỜNG LẠC TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

**I. CHỐNG CHÁNH SÁCH KHỦNG BỐ CỦA MỸ-DIỆM,
KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG CÁCH MẠNG,
TIẾN TỚI ĐỒNG KHỞI (1954 - 1960)**

1. Xã Thường Lạc xây dựng củng cố cơ sở cách mạng (1954 - 1960)

Cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp xâm lược đã kết thúc, thực dân Pháp phải rút khỏi đất nước Việt Nam, sau hai năm thực hiện Tổng tuyển cử thống nhất đất nước, nhân dân xã Thường Lạc sẽ được sống trong hòa bình để xây dựng lại quê hương đất nước. Tuy

nhiên, đế quốc Mỹ với âm mưu thôn tính lâu dài nước ta, chúng hất cẳng Pháp, không thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ và tuyên bố không lệ thuộc vào Hiệp định. Từ tháng 5 năm 1954, đế quốc Mỹ đã đưa Ngô Đình Diệm từ Mỹ về nước, sau đó thành lập ra chánh phủ bù nhìn thân Mỹ, tăng cường viện trợ tài chánh, hậu cần vũ khí, thiết lập hệ thống chánh quyền, quân đội mới từ trung ương xuống cơ sở, đơn phương tiến hành chiến tranh, thanh lọc, loại bỏ những người không ăn phe phái. Từ đây nhân dân miền Nam ta phải bước vào một cuộc đấu tranh mới, với kẻ thù mới là đế quốc Mỹ và bọn tay sai phản động, có phương tiện vũ khí tối tân hơn, có thủ đoạn xâm lược tinh vi và xảo quyệt hơn... Âm mưu lâu dài là đánh bại các lực lượng cách mạng để xây dựng lên một chế độ thực dân kiểu mới ở Việt Nam.

Chúng "bầu Hội đồng dân biểu" để tỏ ra "có dân chủ", tổ chức ra Đảng Cần lao nhân vị (Đảng của Ngô Đình Diệm). Đảng này ban đầu hoạt động dưới hình thức bí mật, thành phần tham gia là cảnh sát, tư sản, địa chủ và nhân viên của chúng.

Thực hiện âm mưu trên, ở xã Thường Lạc chúng tổ chức lại bộ máy ngụy quyền mới. Xã Trưởng lúc này là xã Trầm, Trưởng nhân dân tự vệ là Long; bọn do thám, gián điệp trong tổ chức "công dân vụ" hoạt động mạnh. Chúng đã nắm được danh sách các cán bộ kháng chiến cũ của xã gồm 47 người. Đối với địch thì đây là một "tài liệu quý" để từ đó chúng dò theo danh sách lùng bắt những người kháng chiến cũ và người thân cộng sản ở xã. Chính vì vậy

mà tình hình và hoạt động của ta ở xã trở nên khó khăn, nguy hiểm hơn.

Thực hiện Hiệp định Giơ-ne-vơ, các cán bộ quân sự của ta được lệnh tập kết ra miền Bắc. Ở xã Thường Lạc ngoài đi tập kết, số còn lại rút vào hoạt động bí mật, một số đi điều lắng. Các đảng viên còn lại được tổ chức thành một chi bộ⁽¹⁾, Bí thư là đồng chí Huỳnh Hùng. Được sự chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, Chi bộ phân công các đảng viên tuyên truyền để quần chúng hiểu biết các điều khoản của Hiệp định Giơ-ne-vơ đấu tranh với địch đòi các quyền tự do, dân sinh dân chủ.

Tháng 3/1955 chi bộ xã lãnh đạo vận động hàng trăm quần chúng trong xã cùng đồng bào các xã kéo đến thị trấn Tân Châu, nơi đóng trụ sở của Ủy hội Quốc tế giám sát và kiểm soát đình chiến, để đưa kiến nghị đòi chánh quyền Diệm phải thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ. Đến tháng 5/1955, Chi bộ lãnh đạo vận động trên 200 người của xã Thường Lạc cùng đồng bào các xã kéo đến thị trấn Hồng Ngự đấu tranh đòi chánh quyền Diệm phải thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ. Bọn ngụy quyền quận không giải quyết, nhân dân lại kéo đến thị trấn Tân Châu, bọn chúng sợ nên dùng thủ đoạn đàn áp, bắt một số người. Song, cuộc biểu tình vẫn tiếp tục đấu tranh ngày càng đông và kéo dài cả ngày, buộc địch phải xuống thế, chấp nhận một số yêu cầu của nhân dân.

Những năm 1956 - 1958 sau khi địch lập lại chánh quyền, chúng đổi Hội đồng hương chính xã thành đại diện

(1) 8 đồng chí, đồng chí Nguyễn Khoái làm Phó Bí thư.

xã. Tên Hiếu làm Trưởng Đại diện đầu tiên ở xã Thường Lạc. Bọn nguy quân, nguy quyền ráo riết củng cố chánh quyền, xây dựng hệ thống đồn bót nhằm kiểm soát, kềm kẹp chặt chẽ nhân dân và khống chế lực lượng cách mạng. Đầu tiên chúng xây dựng đồn Cầu Muống và đồn Trà Đư. Ở đồn Cầu Muống chúng bố trí một trung đội lính "bảo an quân" Hòa Hảo, do tên Tiền làm trung đội trưởng; đồn Trà Đư chúng cho một tiểu đội lính bảo an đóng...

Từ năm 1956, Mỹ-Diệm thực hiện chánh sách tổ cộng, diệt cộng, tập trung càn quét đánh phá vùng căn cứ cũ, theo danh sách truy tìm những người kháng chiến cũ. Chúng truy lùng, bắt được đồng chí Sáu Ái và đồng chí Út Mới là 2 đảng viên của xã. Nhưng nhờ uy tín và sự vận động của Cha Vàng ở Nhà thờ Trà Đư vốn có cảm tình cách mạng, nên 2 đồng chí được Cha Vàng bảo lãnh xin ra và sau đó 2 đồng chí tiếp tục hoạt động.

Đầu năm 1957, Tỉnh ủy Kiến Phong triệu tập Hội nghị mở rộng để phổ biến các Nghị quyết của Trung ương. Dựa vào tình hình địa phương, Huyện ủy Hồng Ngự chỉ đạo xây dựng cơ sở, đẩy mạnh các hoạt động cách mạng của nhân dân, xây dựng căn cứ lòng dân, bám chặt dân, đưa người cài cắm sâu vào các tổ chức địch. Chủ trương này là rất táo bạo, thể hiện niềm tin tưởng vững chắc của Đảng vào quần chúng cách mạng, Chi bộ xã Thường Lạc luôn bám sát dân và nắm chắc được cơ sở, trực tiếp lãnh đạo đấu tranh hợp pháp, kết hợp vận động, giáo dục nhân dân ủng hộ cách mạng, tham gia kháng chiến.

Ngày 19/5/1958, nhân kỷ niệm lần thứ 68, ngày sinh Bác Hồ, Chi bộ tổ chức một trận đá banh qui mô lớn, sân

banh sát lộ Ấp 5, tập trung được rất đông nhân dân. Địch cho theo dõi kiểm soát, thấy đây đúng là đá banh nên chúng không làm gì. Nhưng thực tế Chi bộ xã lãnh đạo tổ chức tuyên truyền kỷ niệm ngày sinh nhật Bác.

Tháng 12/1958, Mỹ-Diệm đã đầu độc giết hại hơn một ngàn đồng bào ta ở nhà tù Phú Lợi, ta phát động cả nước căm thù. Xã Thường Lạc cũng trở thành một điểm nóng của phong trào. Chi bộ xã vận động nhân dân, tập hợp trên 100 người cùng các xã kéo đến trụ sở ngục quyền quận để đấu tranh chống địch khủng bố và tố cáo chánh quyền Mỹ-Diệm tàn bạo, dã man.

Từ đầu năm 1959 đến 1960, xã trưởng của địch ở Thường Lạc là Tống Hồng Văn (trụ sở xã đặt tại Ấp 4), tổ chức ra đội cảnh sát mật có hơn 10 tên, chúng theo dõi những người tình nghi và các hoạt động của ta, truy lùng các cán bộ cách mạng theo danh sách. Từ thời điểm này, lực lượng cảnh sát mật trở thành công cụ đắc lực của ngục quyền xã Thường Lạc.

Tuy nhiên, Xã trưởng Tống Hồng Văn vốn là người có cảm tình với cách mạng, gia đình và người thân có tham gia cách mạng, bên ngoài với địch phải làm theo lệnh, nhưng bên trong tạo điều kiện, làm giấy⁽¹⁾ cho cơ sở cách mạng ở trong xã cùng các nơi trong và ngoài tỉnh đi lại hoạt động "hợp pháp" trong lòng địch.

Tháng 4/1959, chánh quyền địch ở xã bắt nhân dân làm xâu đào kinh Sa Rày. Chi bộ xã lãnh đạo thành lập

(1) Làm giấy căn cước, đổi họ, thay tên cho cơ sở mật để hoạt động cách mạng dễ dàng.

đội thể thao của xã, dựa vào tập luyện để lấy cơ không đi đào kinh và đấu tranh chống chúng bắt đi làm trâu. Theo lệnh cấp trên, trong thời gian này địch vừa tăng cường lực lượng quân sự, vừa gia tăng hoạt động chánh trị nhằm tranh thủ lôi kéo nhân dân. Chúng tuyên truyền cái gọi là "cải cách điền địa", "người cày có ruộng", đề ra mức hạn điền tối đa của điền chủ... Sự thật đây chỉ là thủ đoạn lừa bịp của địch, trên thực tế chúng âm mưu xóa bỏ thành quả cách mạng về ruộng đất mà Đảng đã đem lại cho nhân dân ta trong cách mạng tháng Tám và trong 9 năm kháng chiến chống Pháp xâm lược.

Để đối phó âm mưu cướp đất của địch, theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Thường Lạc đã tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân đấu tranh quyết liệt với địch, như: không kê khai khế ước, không trả tiền đất hoặc nộp tô thuế cho địa chủ; mặt khác vận động những địa chủ tiến bộ không tăng tô thuế, không xáo canh, nên đã bảo vệ được quyền lợi ruộng đất của nông dân.

Từ cuối năm 1959, thực hiện chủ trương của Huyện ủy, xã Thường Lạc đã tổ chức thành lập Chi bộ công khai (gọi là chi bộ A, hoạt động ở vùng căn cứ) và Chi bộ mật (chi bộ B, hoạt động "hợp pháp" trong vùng địch chiếm đóng, gồm các đồng chí đảng viên chưa bị lộ, còn điều kiện hoạt động hợp pháp trong phong trào quần chúng). Đảng viên có các đồng chí: Ba Đá, Năm Riêng, Sáu Mạnh, Năm Chài... Chi bộ A do đồng chí Tư Lẹ làm Bí thư, chi bộ B do đồng chí Huỳnh Văn Đáo làm Bí thư. Thời gian tồn tại 2 chi bộ không lâu, sau đó chỉ thành lập tổ đảng hoạt động các vùng trong xã, mỗi vùng có 1 tổ đảng. Đến đầu năm

1960 thì 2 chi bộ hợp nhất lại thành 1 chi bộ, có 06 đảng viên, do đồng chí Sáu Mạnh làm Bí thư (không có phó Bí thư).

Tháng 9/1959, xã Thường Lạc nằm trong vùng căn cứ Tam Thường (Thường Phước, Thường Lạc, Thường Thới) của huyện Hồng Ngự có vinh dự được chọn là điểm để Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kiến Phong họp Hội nghị quan trọng đề ra Nghị quyết về lãnh đạo xây dựng cơ sở trong lòng địch; kế hoạch thành lập, phát triển các đội du kích xã, ấp trong tỉnh; kế hoạch tăng cường các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ cơ sở phá thế kềm kẹp của địch trong tỉnh. Chi bộ xã lãnh đạo du kích tuần tra canh gác, bảo vệ an toàn Hội nghị.

Tháng 7/1959, Ngô Đình Diệm ra luật 10/59, đặt Cộng sản ra "ngoài vòng pháp luật", người nào bị tình nghi là Cộng sản sẽ bị bắt, giết lập tức. Chúng đưa máy chém đi khắp nơi, ngang qua xã Thường Lạc để uy hiếp tinh thần nhân dân. Ở xã Thường Lạc địch ráo riết truy lùng cán bộ cách mạng... Cán bộ xã được lệnh điều lắng của huyện rút vào hoạt động bí mật cấp ủy phải thường xuyên di chuyển địa bàn hoạt động.

Thực hiện luật 10/59, địch kềm kẹp ngày càng chặt chẽ, gắt gao hơn, nhất là trong việc truy lùng cán bộ cách mạng theo danh sách. Tuy đã có lệnh điều lắng nhưng do một số đồng chí cán bộ còn vướng bận gia đình cha, mẹ, vợ, con không đi kịp, nên đã bị bọn chúng bắt được 15 đồng chí⁽¹⁾; có một số đồng chí bị bắt sau đó có điều kiện

⁽¹⁾ Số đồng chí bám trụ lại xã gồm: 19 đồng chí, trong đó có 08 đảng viên.

trở lại hoạt động tiếp tục, còn lại một số đồng chí tiếp tục bám trụ tại xã hoạt động bí mật. Trong thời gian này Chi bộ xã có 08 đảng viên trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng xã. Đồng chí Nguyễn Văn Riêng làm Bí thư Chi bộ

2. Xã Thường Lạc hưởng ứng phong trào Đồng khởi (cuối 1959 đầu 1960)

Khi tiếp nhận được tinh thần Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Kiến Phong chủ trương tích cực củng cố, phát triển lực lượng vũ trang và đẩy mạnh hoạt động vũ trang. Tháng 9/1959, Huyện ủy Hồng Ngự chỉ đạo chi bộ Thường Lạc lãnh đạo tốt phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng, kết hợp với đấu tranh vũ trang. Đến tháng 11/1959, Huyện ủy chỉ đạo các đồng chí điều lắng ở địa phương khác trở về củng cố chi bộ để lãnh đạo phong trào. Bí thư chi bộ là đồng chí Lê Văn Mạnh, Phó bí thư đồng chí Lê Văn Phát, đảng viên có các đồng chí Phan Văn Phú, Nguyễn Văn Năm, Lê Văn Hồ, Ba Đá, Năm Chài...

Hưởng ứng đợt hoạt động lập thành tích chào mừng kỷ niệm 19 năm ngày khởi nghĩa Nam Kỳ (ngày 23/11/1940 - 23/11/1959), Chi bộ xã Thường Lạc vận động quần chúng chuẩn bị kế hoạch nổi dậy đấu tranh mạnh mẽ nhằm làm lỏng kèm kẹp, phá tề và hạ uy thế của địch ở xã.

Thực hiện kế hoạch, vào 12 giờ đêm 19 rạng 20/12/1959, quần chúng nhất tề nổi dậy đánh mõ, đốt pháo, ống lỏi, treo cờ, rải truyền đơn và đèn đuốc sáng rực, đồng thời tiến sát đồn địch. Trước đây địch ra lệnh: nếu có Việt cộng đến đâu thì đánh mõ báo hiệu đến đó; do vậy khi

nhân dân đánh mō và áp sát đồn bọn chúng bắn ra rất ít, du kích xã kết hợp cơ sở mật (hợp pháp) phóng loa kêu gọi nhân dân đấu tranh đòi địch phải thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, hủy bỏ luật 10/59.

Đội võ trang tuyên truyền của xã Thường Lạc có 20 đồng chí với 10 cây súng bao vây đồn, bắn súng uy hiếp địch từ bên ngoài; bên trong các cơ sở nội tuyến kèm chân địch, bọn dân vệ và bọn tề xã nhanh chóng bị tước vũ khí, ta tuyên bố giải tán chánh quyền xã, ấp của địch, nhân dân vô cùng phấn khởi vì đã giành thắng lợi cơ bản toàn xã.

Cuộc nổi dậy Đồng khởi ở Thường Lạc kéo dài trong 2 ngày (địch tái chiếm lại), nhưng với khí thế vùng lên, nhân dân vui mừng phấn khởi cao độ. Tuy ta không thành lập được chánh quyền cách mạng, nhưng đây được coi là cuộc khởi nghĩa của quần chúng, đấu tranh bằng 3 mũi giáp công (chánh trị, quân sự và binh vận) thành công nhất; là sự kiện nổi bật của xã trong giai đoạn lịch sử này. Thường Lạc là một trong những xã có phong trào Đồng khởi đầu tiên giành thắng lợi ở huyện Hồng Ngự và tỉnh Kiến Phong vào cuối năm 1959.

Sang năm 1960, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã lãnh đạo quần chúng tăng cường đấu tranh chánh trị và các hoạt động vũ trang của du kích. Đặc biệt là tiếp tục phát huy ảnh hưởng thắng lợi của Đồng khởi, đưa phong trào cách mạng lên cao hơn nữa. Cuộc nổi dậy giành chánh quyền ở xã Thường Lạc có ý nghĩa quan trọng, cổ vũ, động viên quân, dân trong xã tiến lên kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Từ năm 1959, tỉnh Kiến Phong đã thành lập đường dây giao liên bí mật từ Tỉnh đến Khu 8, lên Campuchia đi ngang qua xã Thường Lạc. Từ đó xã Thường Lạc tích cực tham gia duy trì và bảo vệ đường hành lang này, như: đưa rước cán bộ bí mật và vận chuyển lương thực thực phẩm, vũ khí đạn dược, thuốc men cung cấp cho quân đội trong chiến khu. Chi bộ xã Thường Lạc phân công đảng viên, cán bộ làm nhiệm vụ dẫn đường, lo phương tiện đưa rước (bằng ghe, xuống, tàu...). Tuy gặp nhiều khó khăn nhưng cán bộ và nhân dân Thường Lạc luôn làm tròn nhiệm vụ bảo vệ đường dây an toàn.

Mùng 5 Tết âm lịch năm 1960, 2 du kích xã phối hợp với bộ đội 274 của Quân khu 8 (40 đồng chí) phục kích đánh địch tại Giồng ông Bảy Tố, do đồng chí Nguyễn Hồng Khanh chỉ huy. Kết quả, trận này ta diệt 1 trung đội địch (24 tên), bắt sống một số tên khác, xử lý 2 tên ác ôn, chúng chạy thoát 3 tên, ta thu toàn bộ vũ khí.

Tháng 2/1960, Chi bộ xã (do đồng chí Sáu Mạnh làm Bí thư) lãnh đạo, huy động được gần 3 ngàn người đấu tranh hưởng ứng phong trào Đồng khởi. Từ sáng sớm, nhân dân tập hợp tại khu vực tề xã đấu tranh đòi địch không lòng sục, bắt bớ giam cầm, đòi thả tự do những người kháng chiến cũ, chống bắt lính đôn quân, đả đảo chế độ kềm kẹp hà khắc, đòi tự do đi lại làm ăn, đòi dân sinh dân chủ... Phụ nữ xã phát huy vai trò của mình trong cuộc biểu tình này với số lượng đông đảo nhất. Địch đã cho lực lượng cảnh sát ngăn chặn, đánh đập xô ngã bà con xuống ruộng, xuống hầm nhưng nhân dân vẫn cương quyết

đấu tranh suốt gần một ngày. Đây là cuộc biểu tình có qui mô lớn nhất ở xã Thường Lạc từ trước đến lúc này.

Tháng 3/1960, tổ chức cho cơ sở nội tuyến trong lính dân vệ đốt trụ sở Hội đồng xã của địch tại Ấp 4. Tuy gây thiệt hại không lớn, nhưng làm cho địch hoang mang, lo sợ và gây nghi ngờ lẫn nhau trong hàng ngũ chúng.

Ngày 12/4/1960, dưới sự chỉ đạo của đồng chí Út Mới (Huyện ủy viên Hồng Ngự phụ trách xã), đồng chí Sáu Mạnh, Bí thư Chi bộ tập hợp quần chúng họp mittinh để tuyên truyền, hướng dẫn đấu tranh. Đồng bào từ Ấp 6 Cây Da, Trà Đư và các ấp trong xã kéo đến đông đảo, có đủ thành phần già, trẻ, phụ nữ, thanh niên. Sau đó, đoàn người kéo đến trụ sở tề xã, yêu cầu hủy bỏ Luật 10/59, đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, chấm dứt ngay khủng bố; không được càn quét, để người dân đi làm ăn. Địch cho lực lượng đàn áp, đánh đập dã man, xô xát xảy ra rất dữ nhưng dân cương quyết đấu tranh suốt cả ngày, giành thắng lợi. Sau cuộc biểu tình này, địch nới lỏng kèm kẹp và giảm bớt đàn áp. Tuy nhiên, sau đó địch tăng cường lòng sục, bắt nguội, hành hung bà con... càng chứng tỏ bản chất hiếu chiến ác ôn, ngoan cố của chánh quyền tay sai địch.

Tháng 9/1960, một tổ du kích xã có 3 đồng chí, do đồng chí Sáu Mạnh (Bí thư Chi bộ) trực tiếp chỉ huy, tổ chức đột kích vào nhà riêng để bắt tên Miết, là mật vụ ác ôn của địch, tại Ấp 5. Ta giam giữ, khai thác tên Miết 7 ngày. Do hấn có nhiều tội ác và gây nợ máu với nhân dân và cách mạng nên bị nhân dân xử trị.

Thắng lợi của phong trào Đồng khởi cuối năm 1959 đầu năm 1960 ở xã Thường Lạc góp phần làm thay đổi tình thế, tương quan lực lượng giữa ta và địch, đánh dấu sự trưởng thành, phát triển liên tục của chi bộ và phong trào cách mạng của quần chúng. Đồng thời góp sức, hòa vào thắng lợi chung của nhân dân trong huyện, tỉnh Kiến Phong và toàn miền Nam đánh bại cuộc "chiến tranh đơn phương" (tổ cộng, diệt cộng) của Mỹ - Diệm.

II. XÃ THƯỜNG LẠC ĐẤU TRANH CHỐNG ĐỊCH, GÓP PHẦN ĐÁNH BẠI CHIẾN LƯỢC CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT VÀ CỤC BỘ CỦA MỸ (1961 - 1968)

Cuộc Đồng khởi năm 1960 ở miền Nam giáng một đòn sấm sét làm cho hàng ngũ bên dưới của địch hoang mang, dao động một cách trầm trọng, bị động đối phó. Trên toàn miền Nam, các lực lượng nguy quân, nguy quyền, các tổ chức chánh trị phản động của địch bị tan rã từng mảng. Mỹ buộc phải thay đổi chiến lược chiến tranh mới: "chiến tranh đặc biệt" nhằm giành giữ vùng nông thôn đông dân nhiều của với cách mạng. Từ giữa năm 1961, "chiến lược chiến tranh đặc biệt" của Mỹ được triển khai ở miền Nam. Trọng tâm là kế hoạch bình định miền Nam trong 18 tháng, thông qua việc đẩy mạnh các cuộc hành quân càn quét, đánh phá các vùng căn cứ cách mạng; ra sức bắt lính đôn quân, xây dựng nguy quân, nguy quyền đủ mạnh; gom dân lập ấp chiến lược để kèm kẹp dân, tách dân ra khỏi đảng, đẩy mạnh đánh phá cơ sở, diệt du kích xã, ấp.

Ở Thường Lạc, địch tiếp tục đẩy mạnh củng cố chánh quyền xã nhằm không chế phong trào cách mạng. Chúng xây dựng hệ thống đồn bót trong xã gồm có 5 đồn. Đồn Ngã Ba Đình, bố trí 1 tiểu đội; đồn Thước Nước, 1 trung đội, do tên Trắng ác ôn cầm đầu (Trắng là tên chiêu hồi); đồn Ấp 4, 1 tiểu đội, do tên Tư Bình làm trưởng đồn; đồn Trà Đư, 1 trung đội; đồn nương ông Ba Chánh ở Ấp 2 (đồn Cầu Muống đã bị ta phá). Song song với việc đóng đồn bót, chúng tiến hành xây dựng hệ thống ấp chiến lược từ Cầu Muống dọc xuống trụ sở xã ở Ấp 4, bề dài 4 - 5 km, bề rộng 400 mét. Xung quanh ấp chiến lược chúng rào dây kẽm gai, trụ sắt; bên cạnh đào hào sâu, đắp bờ chướng cao, rồi chúng bắt, dồn ép hàng trăm hộ dân vào ấp chiến lược. Để kiểm soát dân, ban đêm chúng gài lựu đạn, mìn và bố trí đội tuần tra, kiểm soát chặt chẽ; mạng lưới tình báo, mật vụ được gài ở ấp, chúng bắt dân làm thẻ căn cước, tờ khai gia đình và chụp ảnh trong gia đình để kiểm soát. Thực hiện âm mưu này với ý đồ của chúng là gom và kiểm soát dân, nhằm tách Đảng và các lực lượng cách mạng ra khỏi dân để dễ bề tiêu diệt.

Để đối phó, chống lại âm mưu chiến tranh mới của địch, đầu năm 1961 Huyện ủy Hồng Ngự phát động phong trào du kích chiến tranh; đồng thời tổ chức, tăng cường lực lượng địa phương quân của huyện. Thực hiện phong trào này xã Thường Lạc xây dựng được 1 đội du kích⁽¹⁾. Để tiếp tục duy trì sự lãnh đạo của đảng ở xã Thường Lạc, Chi bộ

⁽¹⁾ Theo lời kể của đồng chí Đinh Văn Cào nguyên Bí thư xã: Đội du kích xã có 2 tiểu đội gồm 19 người, do đồng chí Nguyễn Văn Chức làm Xã đội trưởng, Cao Văn Miên Xã đội phó.

xã được củng cố và tăng cường với 06 đảng viên, do đồng chí Đỗ Văn Đỗ làm Bí thư (năm 1961), đồng chí Nguyễn Văn Sơn (Rái) làm Bí thư (năm 1962), đồng chí Võ Quang Phục (Vũ Đoàn) làm Bí thư (từ năm 1962 - 1964). Tháng 8/1964 huyện rút đồng chí Vũ Đoàn, đồng chí Châu Ngọc Hòa làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Riêng (Năm Cao) Phó bí thư. Tháng 5/1965 huyện rút đồng chí Châu Ngọc Hòa, đồng chí Nguyễn Văn Riêng làm Bí thư, đồng chí Đinh Văn Me (Tư Cào) - Phó bí thư.

Tháng 01/1961, du kích xã Thường Lạc được lệnh phối hợp các xã và bộ đội Quân khu 8 đánh đồn Cả Sách và đồn Thuộc Nước tại xã Thường Lạc, tiêu diệt 1 trung đội của địch, thu 10 khẩu súng các loại.

Để đánh bại và phá vỡ ấp chiến lược của địch, Chi bộ lãnh đạo cơ sở tổ chức đưa cài người vào ấp để nắm địch, hướng dẫn dân đấu tranh chống địch. Bằng phương pháp này, trong năm 1961, xã Thường Lạc đã phá được ấp chiến lược Ấp 3, bằng cách: du kích gác 2 đầu ấp, vận động nhân dân cùng phối hợp lực lượng xã và các xã bạn xung quanh để cho quần chúng xô ngã trụ sắt, cắt đứt và cuốn hết rào kẽm gai, nhổ hết trụ sắt ấp chiến lược. Ở những ấp chiến lược địch gài trái, đắp mô chống không cho phá, ta vận động nhân dân đấu tranh đòi địch gỡ bỏ để đảm bảo an toàn tính mạng cho dân.

Ngày 8/3/1961, Chi bộ xã Thường Lạc lãnh đạo đấu tranh ba mũi ở xã, vận động tuyên truyền được trên 60 hộ gia đình có con em đi lính đồng tình với ta đấu tranh chống khủng bố tàn ác, phá hoại mùa màng, kềm kẹp

cản trở đi lại làm ăn của nhân dân và vận động chống đi lính, đòi đưa chồng, con, em về với gia đình.

Đến tháng 4/1961, Huyện ủy quyết định rút du kích các xã tăng cường cho huyện thành lập trung đội địa phương quân của huyện; xã Thường Lạc vừa đưa du kích lên huyện, vừa xây dựng lại được 2 tiểu đội du kích tập trung mới. Số du kích mới này chủ yếu là đảng viên và con em gia đình cách mạng, nên đã phát huy tốt được vai trò và trách nhiệm được giao.

Cũng trong tháng 4/1961, ta nắm được qui luật địch thường tuần tra từ đồn này sang đồn lân cận khác, Chi bộ chỉ đạo tổ chức đội du kích mai phục tại Bàu Tròn chặn đánh một tiểu đội địch, ta diệt 3 tên, thu 3 súng, số còn lại tháo chạy không dám tuần tra qua lại như trước nữa.

Cuối tháng 5 năm 1961, du kích xã phối hợp cùng với bộ đội huyện đánh tập kích một trung đội địch đóng dã ngoại ở nương Ba Chánh, Ấp 2. Ta diệt gọn trung đội này của địch, thu 1 máy PRC 25 và 10 khẩu súng các loại. Tháng 6 năm 1961, du kích xã được lệnh phối hợp cùng bộ đội Quân khu 8 đánh chiếm đồn Thước Nước, ta tiêu diệt 1 trung đội địch, thu nhiều vũ khí.

Tháng 3/1962, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, xã Thường Lạc cho phân tán lực lượng, tổ chức thành các tổ bí mật kết hợp hoạt động hợp pháp và bất hợp pháp để chống phá kế hoạch lập ấp chiến lược của địch. Như vậy, từ khi địch lập ấp chiến lược nhân dân và lực lượng cách mạng xã đã liên tục đánh phá. Đến năm 1963, ấp chiến lược của địch ở xã Thường Lạc bị nhân dân và du

kích xā phá tan rã hoàn toàn. Bằng các hoạt động phối hợp 3 mũi giáp công: hoạt động vũ trang của du kích xā với đấu tranh chánh trị và binh vận của quần chúng đã liên tục đánh địch, góp phần đánh bại "quốc sách" ấp chiến lược của Mỹ - Diệm.

Tháng 4/1962, du kích xā kết hợp nội tuyến (là lính dân vệ xā) đánh Đồn Đất, diệt 1 trung đội dân vệ địch, trong đó có tên trung đội trưởng-trưởng đồn. Trong trận này một cơ sở nội tuyến của ta hy sinh.

Cũng tháng 4/1962, cơ sở mật kết hợp cùng du kích xā đột nhập vào ấp chiến lược ngay giữa ban ngày, ta bắt tên trưởng ấp Cần và 1 tên phụ tá an ninh ấp, thu được 1 radio, 1 điện thoại và nhiều quân cụ khác.

Tháng 7/1962, du kích một lần nữa tổ chức đột nhập vào ấp chiến lược ngay giữa ban ngày. Ta bắt 10 tên dân vệ giáo dục, thu 10 trái lựu đạn và 100 viên đạn Carabin. Qua giáo dục, số dân vệ này đều hứa đứng về phía nhân dân, ủng hộ cách mạng, ta thả họ.

Các cuộc đấu tranh 3 mũi (chánh trị, quân sự, binh vận) kết hợp, diễn ra dưới sự lãnh đạo của Chi bộ đảng xā Thường Lạc trong các năm từ 1960 - 1962 giành thắng lợi, tạo được sức mạnh tổng hợp của phong trào nhân dân du kích chiến tranh diệt đồn, chặn viện, chống hành quân càn quét, bắn phá bừa bãi giết hại dân lành vô tội và phá kế hoạch gom dân lập ấp chiến lược của địch.

Tháng 2/1963, lực lượng du kích xā đột nhập vào Cuộc cảnh sát xā đóng tại Ấp 4, bắn chết tên Hảo cảnh sát ác ôn, đồng thời cảnh cáo, răn đe các tên ác ôn khác.

Tháng 4/1963, địch đóng lại đồn Cầu Muống, đồn lớn nhất ở xã Thường Lạc, chúng bố trí một trung đội bảo an quân canh giữ đồn. Để phá vỡ âm mưu địch đóng lại đồn, được lệnh, bộ đội Khu 8 phối hợp địa phương quân huyện và du kích xã đánh đồn Cầu Muống (lần 2). Một trung đội du kích và cơ sở cách mạng làm nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp tế cho trận đánh này. Liên quân ta nhanh chóng tấn công mạnh làm địch bị đánh bất ngờ, lớp bị tiêu diệt, lớp hoang mang đầu hàng và tháo chạy.

Ngày 29/6/1963, du kích xã, bộ đội huyện Hồng Ngự và bộ đội Khu 8 phối hợp tổ chức chặn đánh cuộc hành quân càn quét lớn gọi là Chiến dịch "Đức Thắng 32" của Bộ chỉ huy và lực lượng Vùng 4 chiến thuật địch, tại vùng Tam Thường (Thường Lạc, Thường Thới, Thường Phước). Kết quả liên quân ta dũng cảm chiến đấu diệt 80 tên, bị thương nhiều tên khác, bắn cháy 1 xe M113 và bị thương 2 chiếc khác.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Thường Lạc chủ trương phát triển một trung đội du kích, trang bị vũ khí đủ và tăng cường khả năng tác chiến. Đến 15 tháng 4 năm 1964, lực lượng xã, huyện, tỉnh phối hợp bộ đội Quân khu 8 đánh diệt, san bằng đồn Cầu Muống (lần 3), đồn Thuộc Nước, đồn Trà Đư; trong xã địch chỉ còn lại đồn duy nhất tại Ấp 4 (trung tâm tề xã), góp phần mở rộng vùng giải phóng Tam Thường.

Từ năm 1961 đến năm 1964, suốt bốn năm diễn ra các cuộc đấu tranh giành co, tranh chấp quyết liệt giữa ta và địch. Địch tiếp tục củng cố nguy quyền, đóng thêm đồn bót, gom dân lập ấp chiến lược. Ta kiên quyết và chủ động

đánh địch. Chỉ trong thời gian ngắn ta đã gỡ gần hết hệ thống đồn bót của địch, phá vỡ kế hoạch gom dân lập ấp chiến lược của chúng. Đây là thắng lợi quan trọng của Chi bộ xã trong việc lãnh đạo từ xây dựng lực lượng, đấu tranh ba mũi đến tiến hành chiến tranh du kích nhằm bảo vệ thành quả cách mạng. Những thắng lợi to lớn của Chi bộ, quân và dân xã Thường Lạc ở giai đoạn này đã góp phần cùng toàn miền Nam đánh bại chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của Mỹ-ngụy.

Từ cuối năm 1964, đầu năm 1965 trên chiến trường và toàn miền Nam, Mỹ-ngụy liên tục bị đánh, bị thất bại nặng nề cả về quân sự và chính trị ngày càng nghiêm trọng. Chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của Mỹ đã bị phá sản hoàn toàn. Trước tình thế bị thua đau, buộc Mỹ phải điều chỉnh chiến lược, chuyển sang thực hiện chiến lược "chiến tranh cục bộ", tăng cường lực lượng về mọi mặt kể cả quân đội Mỹ và chư hầu, đẩy mạnh các hoạt động đánh phá, kèm kẹp và kiểm soát chặt chẽ dân...

Để thực hiện chiến lược chiến tranh mới này ở xã Thường Lạc, địch xúc tiến mạnh việc củng cố lại lực lượng. Chúng tăng viện, điều quân ở những nơi khác đến xã, đóng lại đồn Cầu Muống với hơn một đại đội biệt kích; đóng lại đồn Trà Đư với một trung đội bảo an đóng giữ. Bọn mật thám, gián điệp tăng cường hoạt động để dò la nắm tin tức, phát hiện, đánh phá lực lượng của ta.

Để hỗ trợ, chi viện kịp thời cho các xã, địch cho bố trí một lực lượng cơ động và hỏa lực mạnh đóng ở các xã xung quanh thị trấn Hồng Ngự, chúng trang bị pháo 105 ly, cối 81 bắn phá các xã dọc sông Tiền, sông Sở Thượng; các

giang thuyền, tàu chiến, thuyền bay của địch thường xuyên tuần tiễu, bắn phá nhằm đánh bật lực lượng ta đang bám trụ tại khu vực Cây Da của xã Thường Lạc và các vùng căn cứ lân cận.

Để đối phó với chiến lược chiến tranh mới của địch, tháng 3 năm 1965 được Huyện ủy Hồng Ngự tổ chức học tập Nghị quyết 11 của Trung ương Đảng và xác định quyết tâm đánh Mỹ. Thực hiện quyết tâm chiến lược của Đảng, Chi bộ xã Thường Lạc tổ chức cho tất cả đảng viên, chiến sĩ, cơ sở cách mạng học tập Nghị quyết; chỉ đạo cho lực lượng dân quân du kích xây dựng các hầm hào chiến đấu và các bãi chông mìn ở Cây Da, Trà Đư để chống địch càn quét. Đồng thời củng cố, tổ chức lại cơ sở mật, du kích mật hoạt động ở các ấp địch tạm chiếm.

Giữa năm 1965, lực lượng du kích và bộ đội huyện Hồng Ngự thường xuyên tổ chức bao vây đồn Trà Đư và đồn Cầu Muông, khống chế ép không cho chúng ra khỏi đồn, hành quân càn quét đánh phá.

Đầu tháng 2/1966 (nhằm 29 Tết), du kích xã phối hợp cùng với bộ đội huyện đột kích vào Ấp 5 để chặn đánh một trung đội địch. Kết quả ta diệt 10 tên, số còn lại tháo chạy và rã ngũ, trung đội này bị xóa tên, ta thu nhiều súng đạn.

Tháng 4/1966, cơ sở nội tuyến có sự trợ giúp đặc lực của lực lượng vũ trang ta, đã hóa trang mặc quân phục biệt kích của địch, công khai vào trụ sở xã, bắn xã trưởng Trầm bị thương và nhanh chóng thu gom nhiều vũ khí, quân trang, quân dụng của địch. Qua vụ đột kích

này đã gây cho địch nghi ngờ lẫn nhau, binh lính rất hoang mang hoảng sợ.

Đầu năm 1967, du kích xã được lệnh phối hợp với bộ đội huyện và Khu 8 đánh vào trụ sở cơ quan thuế của địch tại Ấp 4. Chỉ trong 30 phút chiến đấu ta diệt nhiều tên địch và làm bị thương một số tên, bọn địch ở trụ sở tề một phen khiếp vía kinh hoàng, không dám hống hách, thu thuế vô tội vạ.

Mùa nước năm 1968, hơn chục chiếc thuyền bay Mỹ cùng một đại đội bảo an của địch đánh vào vùng Cầu Muống dọc lên Cái Sách, bị bộ đội huyện và du kích xã Thường Lạc phối hợp với du kích Thường Thới Tiền và Thường Thới Hậu chặn đánh quyết liệt. Kết quả: 3 thuyền bay của địch bị ta diệt tại chỗ, đánh bị thương 3 chiếc khác và hơn 10 tên địch bị diệt, trong đó có 1 tên trung tá Mỹ. Ta thu 2 thuyền bay còn nguyên vẹn và nhiều vũ khí đạn dược⁽¹⁾. Với chiến thắng oanh liệt này, Đảng, quân dân vùng Tứ Thường huyện Hồng Ngự đã góp phần bẻ gãy và phá sản "chiến thuật" quân sự thuyền bay của địch ở đồng bằng sông Cửu Long.

Song song với đấu tranh vũ trang, ở xã Thường Lạc cũng thường xuyên diễn ra những cuộc đấu tranh chính trị quyết liệt của nhân dân với địch đòi dân sinh, dân chủ, chống gom dân, bắt lính và chống bắn pháo bừa bãi, để đồng bào tự do đi lại làm ăn, không được khủng bố bắn giết đồng bào vô tội.

⁽¹⁾ Theo lời kể của đồng chí Đinh Văn Cào nguyên Bí thư xã năm 1966 - 1969.

Tháng 12/1967, Bộ Chính trị và Ban chấp hành Trung ương ra Nghị quyết chỉ đạo chuyển cách mạng miền Nam sang thời kỳ giành thắng lợi quyết định bằng phương pháp Tổng công kích, Tổng khởi nghĩa.

Đầu tháng 1 năm 1968, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự về việc tăng cường tổ chức, củng cố lực lượng và chuẩn bị kế hoạch Tổng công kích địch. Chi bộ xã Thường Lạc lãnh đạo khẩn trương củng cố trung đội du kích xã và phát triển dân quân ấp, các đoàn thể quần chúng cũng được lãnh đạo chấn chỉnh lại để phối hợp nổi dậy với tấn công địch Xuân 1968.

Đồng thời với việc tích cực chuẩn bị mọi mặt cần thiết cho kế hoạch tiến công nổi dậy, Chi bộ xã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đảng viên. Theo mệnh lệnh, 0 giờ đêm 31 tháng 1 rạng sáng ngày 1/2/1968, Chi bộ và nhân dân xã Thường Lạc cùng với quân và dân toàn miền Nam đồng loạt mở cuộc Tổng tấn công và nổi dậy. Theo kế hoạch, xã bố trí lực lượng du kích và quần chúng bao vây chặt các đồn bót của địch làm cho bọn tề xã ấp, bọn lính đồn không dám ra ngoài, chúng phải dựa vào hệ thống đồn bót công sự kiên cố để phòng thủ. Trước sức mạnh nổi dậy và tấn công liên tục, ta làm chủ 4/4 ấp của xã trong nhiều ngày. Bọn lính đồn, bọn tề ngụ ở xã phải bỏ chạy về chi khu Hồng Ngự, bọn do thám, gián điệp, ác ôn lẫn trốn. Tuy nhiên, sau đó địch được chi viện lực lượng, tập trung phản kích lại ta quyết liệt. Để tránh thiệt hại, Chi bộ được lệnh rút vào trong căn cứ để bảo toàn lực lượng.

Tháng 01/1968, du kích Thường Lạc phối hợp cùng bộ đội huyện phục kích đánh một đại đội biệt kích Mỹ tại Ấp 2. Kết quả ta diệt 15 tên, trong đó có 01 tên chỉ huy là Mỹ da đen.

Tháng 2/1968, một tiểu đoàn lính Mỹ từ Trung tâm biệt kích Hồng Ngự kéo lên đánh phản kích lại ta, trận chiến đấu xảy ra tại Mương Bồi xã Thường Lạc. Lực lượng ta có 1 trung đội du kích xã bám trụ đánh trả địch quyết liệt, đẩy lui nhiều đợt tiến quân của chúng. Song, do lực lượng địch quá đông nên ta bị tổn thất khá lớn, ta hy sinh và bị thương gần hết trung đội, chỉ còn 1 đồng chí; địch bị diệt hơn chục tên lính biệt kích ác ôn.

Sau trận đánh nói trên, Chi bộ tổ chức rút kinh nghiệm, đồng thời chỉ đạo Xã đội nhanh chóng củng cố lực lượng du kích. Được quần chúng ủng hộ về mọi mặt như lương thực, thực phẩm, thuốc men, nuôi chứa bảo vệ,... và cho con em (thanh niên) vào du kích, nhiều con em cán bộ cách mạng cũng xung phong vào du kích lập lại được 2 tiểu đội, tổ chức huấn luyện và trang bị vũ khí đầy đủ.

Ở xã Thường Lạc đến tháng 3/1968 địch còn giữ được đồn Cầu Muống và đồn mương ông Ba Chánh; các đồn Ngã Ba Đình, Trà Đư, Thuộc Nước và đồn Ấp 4 đã bị ta tấn công, địch phải rút. Ta đẩy mạnh tiến công địch toàn diện, giành quyền làm chủ từng mảng và cô lập được địch đến hết tháng 5/1968.

Để giành lại thế chủ động chiến trường, địch vẫn tăng cường lực lượng đổ quân ồ ạt vào Hồng Ngự và liên

tục đưa quân qua xã Thường Lạc mở nhiều cuộc hành quân càn quét, bắt bớ nhân dân và đánh phá cơ sở cách mạng.

Sau khi được bổ sung củng cố lực lượng, hạ tuần tháng 3/1968 du kích xã tổ chức bao vây đồn Cầu Muống lần hai và chặn đường hành quân tiếp viện của địch. Kết quả ta diệt 10 tên lính, trong đó có 1 tên Mỹ.

Đầu tháng 4/1968, Quân khu ủy Khu 8 phổ biến mệnh lệnh tấn công đợt 2. Chấp hành mệnh lệnh, Huyện ủy Hồng Ngự chủ trương bố trí lực lượng tấn công địch theo phương châm "công đồn đả viện" mở rộng địa bàn ở vùng nông thôn. Thực hiện chỉ đạo của cấp trên, ngày 21/5/1968 ta tổ chức phối hợp lực lượng (Khu 8 và xã) đánh diệt đồn Cầu Muống. Về phía địch, trận này chúng dùng cả trực thăng, pháo binh yểm trợ, bộ binh chi viện. Kết quả, địch bị diệt 65 tên, do lực lượng hợp đồng không chặt nên ta đã hy sinh 17 đồng chí, trong này có 1 du kích xã.

Từ năm 1960 - 1968, quân và dân Thường Lạc đấu tranh quyết liệt với địch. Chúng không ngừng củng cố và tăng cường lực lượng kềm kẹp, mở nhiều cuộc càn quét qui mô lớn đánh ta. Để đối phó chống lại địch, Chi bộ xã Thường Lạc lãnh đạo quân, dân trong xã bám trụ, ra sức củng cố lực lượng mọi mặt, đẩy mạnh 3 mũi giáp công (đấu tranh chính trị, binh vận, vũ trang), góp phần thắng lợi trong cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Xuân Mậu Thân-1968. Tuy không giữ được lâu xã giải phóng nhưng cũng là nguồn cổ vũ và động viên, là sự khẳng định sức mạnh và là bài học kinh nghiệm quý báu cho chi bộ và quân dân xã Thường Lạc trong chặng đường cách mạng tiếp theo.

III. XÃ THƯỜNG LẠC GÓP PHẦN ĐÁNH BẠI CHIẾN LƯỢC "VIỆT NAM HÓA" CHIẾN TRANH CỦA MỸ (1969 - 1972)

Cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Xuân Mậu Thân - 1968 của quân và dân ta đã làm chiến lược "chiến tranh cục bộ" của Mỹ bị phá sản hoàn toàn, Mỹ buộc phải xuống thang chiến tranh, ngồi vào bàn Hội nghị Paris để đàm phán với ta về chiến tranh Việt Nam. Đồng thời, để cứu vãn tình thế thất bại trên chiến trường, nhằm thương lượng với ta trên thế mạnh, đế quốc Mỹ đề ra chiến lược chiến tranh mới, đó là "Việt Nam hóa chiến tranh". Mỹ thực hiện "chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh" để tiếp tục duy trì chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam. Phương châm chiến lược của Mỹ là "tìm diệt và bình định". Thủ đoạn chủ yếu để thực hiện phương châm này là tiến hành bình định cấp tốc, địa bàn trọng yếu là ở các vùng nông thôn rộng lớn đông dân nhiều của.

Sau Tết Mậu Thân địch tăng cường lực lượng và mở nhiều đợt tấn công nhằm diệt lực lượng ta. Chúng đưa lực lượng hỗn hợp Mỹ-ngụy gồm nhiều tiểu đoàn chủ lực, bảo an, biệt kích Mỹ, địa phương quân...; tàu chiến, ca nô tuần tiễu trên sông Tiền và sông Sở Thượng, bắn phá vào các nơi mà chúng nghi là có lực lượng của ta. Lực lượng du kích bám trụ chống càn bảo vệ những lôm, vùng giải phóng. Chiến sự diễn ra rất ác liệt.

Địch càn quét và tấn công liên tục vào xã Thường Lạc nên căn cứ cách mạng của xã bị thu hẹp dần, du kích và các đoàn thể, mặt trận không bám được dân, các ấp ta



Vườn sao

giải phóng năm 1968 bị địch chiếm đóng đồn trở lại. Để đảm bảo an toàn lực lượng, xã được lệnh rút vào vùng trong, trở lại hoạt động không thường xuyên, chủ yếu là các hoạt động bí mật để nắm tình hình địch. Ta chọn Vườn Sao làm căn cứ hoạt động, nắm tình hình, nắm cơ sở và chỉ đạo đấu tranh để giữ thế phong trào của quần chúng.

Xã Thường Lạc được chúng xem là nơi có phong trào cách mạng mạnh, nên chọn làm điểm thực hiện chương trình bình định của Mỹ-ngụy. Để triển khai chương trình này, ngay từ đầu năm 1969 địch điều quân tăng cường đóng lại các đồn bót ở xã Thường Lạc. Ngoài tề xã ấp, chúng tăng cường cảnh sát an ninh, dân vệ, nghĩa quân, nhân dân tự vệ ăn ở tập trung. Các đoàn bình định nông

thôn được đưa xuống xã, ấp bắt gia đình cách mạng phải ly khai chồng, con, anh em tham gia cách mạng. Ngoài ra chúng còn phá hoại ta bằng cách úp bộ vào tổ chức chánh trị phản động, như Đảng Dân chủ của Thiệu, bắt ép phải vào đảng, gây ly gián để chống phá cách mạng; phong trào quốc gia giả mạo cũng gây khó khăn cho nhiều gia đình cách mạng. Số người chúng tình nghi có tham gia hoạt động cách mạng bị đàn áp, khống chế, kềm kẹp bằng nhiều hình thức, buộc phải đem con em về "hồi chánh quốc gia". Chúng còn bắt tra tấn nhiều người, một số trường hợp bọn tề ngụy ác ôn truy bức, cướp đoạt ruộng đất của nhiều gia đình cách mạng giao cho chủ ấp quản lý.

Đến ngày 26/3/1970, chương trình bình định của Mỹ-ngụy thật sự trở thành cuộc chiến tranh 2 mặt rất tàn bạo và xảo quyệt. Âm mưu thâm độc của chúng là nhằm giành giật nông thôn với ta, cắt đứt nguồn cung cấp nhân tài, vật lực của dân cho cách mạng; biến nông dân thành lực lượng hậu thuẫn cho chánh sách xâm lược và thống trị kiểu mới của Mỹ-ngụy trên địa bàn xã Thường Lạc.

Ngày 03/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, đồng bào và chiến sĩ cả nước vô cùng xúc động. Chi bộ xã Thường Lạc chỉ đạo lập bàn thờ, tổ chức truy điệu. Ở trong vùng giải phóng, nhà nào cũng lập bàn thờ để tưởng nhớ Bác Hồ; lập bàn thờ tang thả bè chuối trên sông Sở Thượng và sông Tiên... Thông qua lễ tang, lễ viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chi bộ và nhân dân xã Thường Lạc biến đau thương thành hành động cách mạng, yêu kính, tiếc thương Bác Hồ bao nhiêu thì căm thù giặc bấy nhiêu.

Đến năm 1970 địch bình định, lấn chiếm các vùng, lõm giải phóng của xã; thường xuyên dùng trực thăng đổ giò (đổ quân bộ binh) yểm trợ cho đồn Cầu Muống. Chi bộ lãnh đạo du kích xã kết hợp cơ sở mật ấp, gài trái, dựng nhiều bãi tử địa, đào hầm gài chông tại Cây Da, Trà Đur để chống lại các cuộc càn bố của địch.

Đầu năm 1971, khi quân ngụy chiếm đóng toàn bộ các ấp, địch chuyển sang giai đoạn 3 trong chương trình bình định, lực lượng của ta phải rút hoàn toàn khỏi xã. Đến cuối năm 1971, Chi bộ xã triệu tập cuộc họp tại xã An Bình (thuộc lãnh thổ Campuchia) để củng cố tư tưởng tổ chức và đưa lực lượng du kích trở về xã nắm các cơ sở mật, bám nhân dân; tổ chức gài người của ta vào nắm phòng vệ dân sự địch để khi có cơ hội phối hợp hoạt động.

Đêm ngày 5/4/1971, du kích xã Thường Lạc phối hợp với lực lượng biệt động huyện tổ chức đánh kỳ tập đồn Ngã Ba Đình. Kết quả ta diệt gọn một trung đội nghĩa quân, diệt 22 tên, bị thương 4 tên, ta thu 24 súng và nhiều đạn các loại. Đây là trận đánh giành thắng lợi lớn mở đầu cho sự phát triển mạnh trở lại của quân và dân xã Thường Lạc.

Ngày 24/8/1971, du kích xã được lệnh phối hợp với tổ đặc công của huyện (gồm có 6 đồng chí) điều nghiên địa hình đánh vào Hội đồng xã của địch. Các đồng chí đặc công và du kích chia làm 2 tổ, 11 giờ đêm điều nghiên Hội đồng xã. Làm nhiệm vụ xong khi trở về bị lực lượng dân vệ phát hiện, địch bắn đồng chí Võ Văn Lù đặc công ta đã hy sinh (phía trên chùa An Hòa Tự - Ấp 4).

Để hỗ trợ cho địa phương, Hồng Ngự đưa lực lượng trở lại hoạt động tốt hơn. Trong đợt cao điểm tấn công mở mang, lúc 20 giờ ngày 21/9/1971, du kích xã Thường Lạc được lệnh phối hợp với đặc công của Khu 8 kỳ tập đánh đồn Cầu Muống. Kết quả ta diệt gọn đồn và hai cụm lính dã ngoại của địch. Cùng ngày quân và dân xã Thường Lạc còn phối hợp bao vây tấn công ba mũi vào các đồn thuộc tuyến sông Sở Thượng, diệt một đồn cấp đại đội địch.

Cùng với việc củng cố đưa lực lượng quân sự hoạt động mạnh trở lại, trong năm 1971 Chi bộ xã lãnh đạo móc nối cơ sở, tổ chức hoạt động đẩy phong trào đấu tranh chính trị, binh vận lên hỗ trợ đặc lực cho mũi quân sự và chống phá kềm kẹp. Hàng chục gia đình với hàng trăm người ở xã Thường Lạc tham gia cuộc đấu tranh suốt cả ngày từ chợ Hồng Ngự đến đồn Cầu Muống để đòi thăm chồng con em, đòi bồi thường nhân mạng, tố cáo tội ác Mỹ-ngụy đàn áp dân vô tội, chống đồn quân bắt lính... Các cuộc đấu tranh chính trị, binh vận ở xã và khu vực Hồng Ngự trong năm 1971 đã góp phần làm địch rã ngũ, binh biến, hạn chế càn quét bắn phá bữa bãi, giảm ác ôn, nhiều binh sĩ, đồn bót hòa hoãn với ta hoặc co thủ, nằm im.

Qua năm 1972, địch tăng cường thêm lực lượng của Sư đoàn 21, Sư đoàn 7, Sư đoàn 9 bộ binh có cả xe tăng, pháo binh và trực thăng yểm trợ để càn quét đánh phá liên tục. Chúng bị bộ đội Khu 8 và bộ đội chủ lực Miền đánh nhiều trận ở xã Tân Hội, Bình Thạnh, Vàm Xép và Cầu Muống (xã Thường Lạc)... Thế chiến trường trở nên giằng co quyết liệt giữa ta và địch.

Hè năm 1972, ta tổ chức bao vây đồn Cầu Muống và chặn đường tiếp viện của địch, trận đánh xảy ra tại Ấp 1. Lực lượng ta có 1 trung đội của huyện, 1 trung đội của Quân khu 8 kết hợp lực lượng du kích xã. Trận đánh diễn ra ác liệt, địch chết và bị thương 74 tên.

Đêm 05/4/1972, du kích xã phối hợp với bộ đội huyện tổ chức đánh diệt đồn Ngã Ba Đình, ta diệt và làm tan rã 1 trung đội phòng vệ dân sự, địch chết 22 tên, bị bắt sống 4 tên. Ta thu 24 súng các loại và 1 thùng đạn M79. Sau trận đánh thắng lợi, ta tuyên truyền giáo dục các gia đình có con em đi lính; một số binh sĩ địch tìm cách liên lạc với ta, cung cấp vũ khí đạn dược cho ta.

Tháng 10/1972, du kích xã tổ chức phục kích đánh địch tại nương ông Sáu Ngãi. Hai tên lính đồn Cầu Muống sang sông đổ lợp của dân bị tiêu diệt. Ta thu 01 súng M79 và 01 súng M16.

Tháng 12/1972, chi bộ Thường Lạc lãnh đạo tổ chức vận động đồng bào và các hộ gia đình binh sĩ trong xã kéo đến các đồn bót địch đấu tranh đòi không được càn quét, bắn phá bừa bãi để cho nhân dân đi lại làm ăn, về quê cũ thăm viếng mồ mả tổ tiên nhân dịp Tết nguyên đán tới... Hình thức chủ yếu là đấu tranh chánh trị, binh vận diễn ra tuy không lớn nhưng có hiệu quả, góp phần cùng mũi đấu tranh quân sự làm thất bại chương trình bình định nông thôn của Mỹ-ngụy.

Từ năm 1968 đến 1973, trên địa bàn xã Thường Lạc giữa ta và địch diễn ra trong thế giằng co quyết liệt. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ xã, ta đã có những trận đánh đáng

kể như: trận Mương Bồi tháng 02 năm 1968, trận Cầu Muông ngày 26/5/1968, các trận trong Xuân hè năm 1972... Ngoài ra, Chi bộ xã còn lãnh đạo du kích và quần chúng hỗ trợ, phối hợp cùng với lực lượng chủ lực của Khu 8, của Miền tổ chức đánh địch một số trận trong các năm từ 1969 - 1972. Thời gian ta tạm thời "ly xã", trong xã chỉ còn cơ sở mật hoạt động để nắm tình hình địch (năm 1970 - 1971), cung cấp cho bộ đội đánh đồn. Vừa chiến đấu vừa xây dựng lực lượng, mở rộng địa bàn hoạt động nhất là trong năm 1972 đã góp phần cùng cả huyện đánh bại chương trình bình định nông thôn trong chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của Mỹ-ngụy.

IV. TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY, TỰ GIẢI PHÓNG XÃ GÓP PHẦN GIÀNH THẮNG LỢI HOÀN TOÀN CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1973 - 1975)

Sau 4 năm giằng co vừa đánh vừa đàm giữa ta và Mỹ, ngày 27/01/1973 Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết và có hiệu lực. Hiệp định là sự công nhận độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ nước ta và chấp nhận sự thất bại của Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam; là thắng lợi có ý nghĩa chiến lược đặc biệt quan trọng của quân và dân ta đã "đánh cho Mỹ cút", tạo điều kiện tiến "đánh cho ngụy nhào", hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất tổ quốc.

Từ khi Hiệp định Paris ký kết, có hiệu lực đến ngày 29/3/1973 là thời gian buộc đế quốc Mỹ và chư hầu rút

khỏi miền Nam. Tuy nhiên Mỹ-ngụy ngoan cố phá hoại Hiệp định, thực hiện chương trình "tràn ngập lãnh thổ" mở nhiều cuộc hành quân lớn càn quét lấn chiếm đóng đồn vùng giải phóng. Ở huyện Hồng Ngự và xã Thường Lạc bọn ngụy quân, ngụy quyền mở nhiều cuộc càn quét lớn nhỏ sâu vào các lổm giải phóng; đồng thời lấn chiếm đóng trái phép thêm một số đồn tua ở vùng ta nhằm tăng cường kèm kẹp khủng bố, bắt lính, đôn quân, cướp bóc phong tỏa kinh tế, vơ vét lúa gạo, tiền của nhân dân.

Địch mở nhiều cuộc càn, quần chúng đấu tranh quyết liệt... địch cấm cờ giành đất ban ngày, ban đêm du kích và nhân dân nhổ cờ, địch buộc dân phải sơn cờ 3 que lên nóc nhà, ta vận động nhân dân đấu tranh không sơn. Tình hình ngụy Sài Gòn giành dân, chiếm đất sau Hiệp định Paris trở nên quyết liệt. Âm mưu thâm độc của chúng là bắt nhân dân trong xã sơn cờ 3 que đặt trên nóc nhà từng hộ gia đình, rồi chúng tuyên truyền ở đâu có cờ 3 que, ở đó là đất của chúng... Tuy bề ngoài chúng tuyên truyền và tưởng như khống chế ép buộc được dân, nhưng thực tế bên trong nhân dân luôn hướng về cách mạng, vì cách mạng từ lâu đã bắt rễ ăn sâu trong lòng người dân Thường Lạc.

Để đối phó âm mưu phá hoại mới và vi phạm Hiệp định của địch, đầu năm 1973, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, Chi bộ xã Thường Lạc lúc này do đồng chí Đinh Văn Cào làm bí thư lãnh đạo thực hiện chủ trương phát động phong trào quần chúng đấu tranh chánh trị, phá thế kèm kẹp, chống địch lấn chiếm bảo vệ địa bàn xã,

bảo vệ vùng giải phóng, đưa pháp lý Hiệp định vào đấu tranh chống địch vi phạm.

Tháng 3/1973, được sự hỗ trợ của địa phương quân huyện và bộ đội Khu 8, Chi bộ lãnh đạo du kích xã phối hợp đánh địch lấn chiếm đóng đồn trong xã. Kết quả ta đánh diệt và bức rút đồn Trà Đư lần thứ hai. Làm chủ cơ bản Ấp 4 (ấp trung tâm) của xã.

Tháng 4/1973, du kích xã cùng địa phương quân huyện phối hợp lực lượng 3 mũi vây ép bức rút đồn Cầu Muồng lần 3; tấn công giải phóng hoàn toàn ấp Hai.

Tháng 8 năm 1973, ta kết hợp bộ đội huyện tổ chức đánh tiêu diệt đồn mương ông Ba Chánh ở ấp Một. Cuộc chiến đấu diễn ra trong thế giằng co ác liệt nhưng ta giành thắng lợi hoàn toàn.

Tháng 8 năm 1974 Trung ương Cục miền Nam chủ trương bố trí lại chiến trường, theo đó tỉnh Kiến Phong được giải thể, tỉnh Long Châu Tiền và tỉnh Sa Đéc được thành lập, xã Thường Lạc, huyện Hồng Ngự thuộc tỉnh Long Châu Tiền. Chi bộ xã Thường Lạc lúc này được củng cố mạnh lên, có 16 đảng viên, do đồng chí Đinh Văn Cào làm Bí thư, đồng chí Lê Chiến Công làm Phó bí thư, đồng chí Phạm Đồng Ngân-Phó bí thư/Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng. Du kích xã có một trung đội, do đồng chí Ngô Văn Trường làm Xã đội trưởng, đồng chí Nguyễn Văn Thắng- Xã đội phó. Chi đoàn xã có 14 đoàn viên, đồng chí Lưu Văn Nhóc làm Bí thư, đồng chí Đinh Văn Công làm Phó bí thư. Phụ nữ xã có 24 hội viên, đồng chí Bảy Thốt làm Hội trưởng, đồng chí Ba Sao hội phó.

Tháng 11/1974 được Huyện ủy triển khai quán triệt quyết tâm giành thắng lợi của Bộ Chính trị và kế hoạch Tổng công kích khởi nghĩa giải phóng hoàn toàn miền Nam trong năm 1975 - 1976. Huyện ủy chỉ đạo Chi bộ xã Thường Lạc tiến hành kiểm tra, bổ sung quân số củng cố lại lực lượng du kích, tranh thủ huấn luyện, nắm lại các tổ chức ban ngành đoàn thể xã ấp. Lãnh đạo các tổ chức quần chúng chuẩn bị các phương tiện, vũ khí, cơ sở nội tuyến trong các đồn bót, lực lượng dân quân tự vệ để chuẩn bị khởi nghĩa, thực hiện thắng lợi kế hoạch mùa khô năm 1975.

Từ năm 1973 về sau hoạt động phối hợp tấn công 3 mũi (quân sự, chánh trị, binh vận) của xã Thường Lạc dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng đã phát triển mạnh. Ta đã phát huy được sức mạnh tổng hợp và sáng tạo trong tuyên truyền Chánh sách 10 điểm của Mặt trận, về pháp lý của Hiệp định Paris, rải truyền đơn, vận động gia đình binh sĩ và lính đồn bỏ ngũ trở về sinh sống với gia đình. Kết quả đã có hàng chục binh sĩ (trong đó có 1 cảnh sát đặc biệt, 1 xã trưởng) bỏ ngũ. Qua các hoạt động mạnh mẽ của ta, hầu hết các đồn bót địch đóng trong xã và bọn tề xã, ấp tinh thần hoang mang sa sút nghiêm trọng. Thắng lợi trong hai năm 1973 - 1974 đã tạo nhiều thuận lợi để nhân dân xã Thường Lạc tiến lên.

Đến tháng 3/1975, địch còn đồn Cầu Muống (cấp trung đội) đồn Mương Ba Chánh, đồn Trà Đư cấp tiểu đội, đồn ngã Ba Đình cấp trung đội, đồn Thước Nước. Tuy vẫn còn đủ 5 đồn trong xã, nhưng thời gian này tinh thần địch hoang mang, lo sợ... Tin chiến thắng vang dội của ta ở các

chiến trường miền Nam từng ngày, từng giờ đã tác động đến bọn chúng, địch co cụm lại trong đồn, không dám ra ngoài. Lúc này lực lượng chánh trị, binh vận tuyên truyền tác động, mạnh mẽ lực lượng vũ trang liên tục tiến công địch giành nhiều thắng lợi.

Trưa ngày 30/4/1975, chánh quyền Sài Gòn sụp đổ, quân địch từ Trung ương đến cơ sở đầu hàng quân cách mạng vô điều kiện. Theo chỉ đạo của Trung ương Cục và Quân ủy Miền, các tỉnh, huyện, xã tự giải phóng cho mình. Chi bộ lãnh đạo lực lượng ba mũi tiến vào tiếp quản xã. Theo kế hoạch, lực lượng xã Thường Lạc tiếp quản từ Cầu Muống xuống Ấp 4, lực lượng Thường Thới Tiền tiếp quản từ Ấp 5 đến Trà Đư.

Ngụy quân, ngụy quyền các xã khi nghe tin cách mạng toàn thắng, bọn chúng tự tan rã, bỏ đồn chạy. Bọn ngoan cố dùng máy bộ đàm kêu gào tứ thủ để nghị binh rồi cũng bỏ chạy.

Theo kế hoạch, Chi bộ xã (do đồng chí Đinh Văn Cào làm Bí thư), lãnh đạo các lực lượng cùng quần chúng thực hiện kế hoạch nổi dậy tại chỗ và công tác tiếp quản. Đến 16 giờ 30 phút ngày 30/4 ta tiếp quản toàn bộ xã Thường Lạc.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, Chi bộ lãnh đạo thành lập Ủy ban Quân quản xã vào ngày 8/5/1975, do đồng chí Phạm Đồng Ngân làm Chủ tịch. Chánh quyền cách mạng xã được thành lập, cờ giải phóng nửa đỏ nửa xanh sao vàng phát phới tung bay trong toàn

xã. Đến ngày 19/5/1975 chánh quyền cách mạng của xã Thường Lạc chính thức ra mắt nhân dân trong xã.

*

* *

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước gian khổ và hy sinh, chi bộ, quân và dân xã Thường Lạc đã cùng cả tỉnh và toàn quốc chiến đấu đưa cuộc cách mạng đến thắng lợi hoàn toàn mùa Xuân năm 1975. Cuộc kháng chiến chống Mỹ giành toàn thắng mở ra một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do, thống nhất và tiến lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Qua 21 năm trường kỳ kháng chiến, các lực lượng cách mạng của xã Thường Lạc từng bước trưởng thành vững chắc. Tuy những năm đầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ, lực lượng cách mạng xã chỉ ở mức độ hoạt động nhỏ lẻ, dưới sự lãnh đạo của chi bộ từng bước phong trào được khôi phục củng cố, xây dựng lại từ năm 1959 duy trì đến năm 1968 là thời điểm phong trào lên cao và phát huy được sức mạnh. Đây là thời kỳ ta và địch giữ thế giằng co quyết liệt. Từ sau Xuân Mậu Thân năm 1968 đến năm 1974 và 1975 phong trào đấu tranh ba mũi: quân sự, chánh trị và binh vận dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã đã phát huy mạnh mẽ. Trong những năm đế quốc Mỹ thực hiện chiến lược "Việt Nam hóa", địch tăng cường lực lượng, trang bị mạnh tấn công ta quyết liệt... chi bộ, du kích và các lực lượng của ta có lúc phải ly xã để bảo tồn

thực lực; phong trào cách mạng xã có thời gian bị gián đoạn, nhưng rồi lại tìm cách trở về gây dựng, lãnh đạo khôi phục phong trào phát triển trở lại. Đảng được dân tin cậy, tồn tại trong dân là do có sự bắt rễ ăn sâu vào lòng nhân dân nên phong trào cách mạng luôn tồn tại, bất chấp mọi khó khăn, ác liệt do địch gây ra.

Điểm lại quá trình từ những ngày đầu khai phá đất hoang, đấu tranh với tự nhiên để sinh tồn, tạo lập ổn định đời sống, đến trải qua các triều đại phong kiến, ngoại xâm, đến khi Đảng cộng sản được thành lập, lãnh đạo cho đến ngày toàn thắng 30/4/1975... các thế hệ ông cha ta ở xã Thường Lạc đã đổ ra biết bao công sức, mồ hôi, nước mắt và máu xương để kiến tạo, xây dựng, gìn giữ quê hương Thường Lạc. Đó chính là kết quả ngày một nhân lên của truyền thống đoàn kết, yêu nước của các thế hệ tiền nhân, được lưu truyền đến muôn đời con cháu ở xã Thường Lạc.

Trong quá trình tồn tại lãnh đạo và phát triển, Chi bộ xã Thường Lạc đã từng bước tích lũy, đúc kết được những kinh nghiệm quý báu về thành công cũng như yêu kém, hạn chế, để từ đó Chi bộ nói chung, từng đảng viên cán bộ nói riêng vững bước trưởng thành trong lãnh đạo và thực hành đấu tranh. Vai trò lãnh đạo của Đảng nhằm đáp ứng yêu cầu của cách mạng có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi, được mỗi đảng viên của chi bộ xã Thường Lạc quán triệt phát huy trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, xã Thường Lạc luôn là một chiến trường ven quận lỵ, vô cùng khó khăn, ác liệt. Địch luôn đánh phá, càn quét chà đi xát lại gây cho nhân dân và các lực lượng cách mạng của xã không ít khó khăn, tổn thất về của và người. Song, với truyền thống tự lực cánh sinh, Chi bộ lãnh đạo các tầng lớp nhân dân trong xã ra sức khắc phục mọi khó khăn, thiếu thốn, giữ vững quyết tâm, vượt qua mọi hy sinh gian khổ, đánh địch bằng nội lực của bản thân xã là chính; đồng thời còn phối hợp với lực lượng cấp trên đánh địch nhiều trận; nhân dân đóng góp, cung cấp đáng kể sức người, sức của cho sự nghiệp cách mạng của huyện Hồng Ngự.

Ý chí quyết tâm, lòng dũng cảm, tin tưởng tuyệt đối, trung thành với Đảng, Bác Hồ kính yêu luôn là ngọn đuốc dẫn đường, là quyết định đi đến ngày toàn thắng của các lớp thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thường Lạc. Chính vì lẽ đó mà trong suốt chặng đường kháng chiến để giành độc lập dân tộc, đã có không ít đảng viên, cán bộ chiến sĩ và nhân dân của xã Thường Lạc luôn kiên cường, anh dũng chiến đấu, nhiều người đã hy sinh anh dũng, mãi mãi được lịch sử ghi nhận và các thế hệ quân dân xã Thường Lạc trân trọng, nêu gương.

21 năm trường kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược của nhân dân ta vô cùng gian khổ, cam go, ác liệt đã giành thắng lợi vẻ vang. Với những thành tích to lớn và những đóng góp quý báu của mình nhân dân xã Thường Lạc có quyền tự hào vì đã góp phần xứng đáng để cùng dân tộc làm nên một đại thắng vào ngày 30/4/1975.

Chương bốn

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THƯỜNG LẠC TRÊN CON ĐƯỜNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1975 - 2005)

I. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, BẢO VỆ BIÊN GIỚI TÂY NAM, VẬN ĐỘNG HỢP TÁC HÓA NÔNG NGHIỆP Ở XÃ THƯỜNG LẠC (1975 - 1986).

1. Thành lập chánh quyền xã, lãnh đạo nhân dân khôi phục và phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống.

Xã Thường Lạc sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30/4/1975) thuộc hệ thống lãnh đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, tỉnh Long Châu Tiền. Đến tháng 2/1976 thành lập tỉnh Đồng Tháp, xã Thường Lạc thuộc huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Hiện nay xã có 4 ấp: Ấp 3, Ấp 4, Ấp 5 và ấp Thị⁽¹⁾. Xã Thường Lạc có mật độ dân cư tương đối đông, toàn xã có 2.555 hộ với 11.956 nhân khẩu, đa số dân sống bằng nghề nông (95%), một số ít sống nghề mua bán nhỏ lẻ và tiểu thủ công nghiệp (5%).

Diện tích tự nhiên toàn xã là 1.421 ha, trong đó đất nông nghiệp là 1.069 ha, bình quân mỗi nhân khẩu 700m² đất nông nghiệp, nhưng trên thực tế mỗi người chỉ có 500m² đất trồng trọt, do từ trước ngày giải phóng đất đai ở xã chưa được khai thác hết nên bình quân đất trồng trọt còn thấp.

⁽¹⁾ Quá trình điều chỉnh cát Ấp 1, Ấp 2 và một phần Ấp 6 giao xã Thường Thới Hậu B, xã Thường Lạc nhận thêm ấp Thị của xã Thường Thới Tiến (1989)

Sau giải phóng, với thuận lợi cơ bản chung là đất nước hòa bình thống nhất, không còn quân xâm lược, chế độ thực dân kiểu mới của Mỹ đã bị sụp đổ hoàn toàn; Đảng Cộng sản Việt Nam giữ quyền lãnh đạo công cuộc cách mạng XHCN. Nhân dân Việt Nam có truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm và tinh thần cách mạng bất khuất, kiên cường, cần cù sáng tạo trong lao động và xây dựng quê hương đất nước, có tiềm năng to lớn về tài nguyên thiên nhiên, nguồn lực trí tuệ con người chưa khai thác... Xã Thường Lạc có đầy đủ các lợi thế - thuận lợi chung và còn có những thuận lợi riêng về thời tiết mưa nắng ôn hòa, phù sa sông Tiền, sông Sở Thượng hằng năm bồi đắp làm màu mỡ tươi tốt cây trồng, có nguồn lợi thủy sản cá tôm dồi dào. Tuy nhiên, nhân dân xã Thường Lạc đứng trước những khó khăn đáng kể, đó là chế độ thực dân mới của Mỹ bị sụp đổ nhưng những tàn dư còn để lại trong tư tưởng của người dân, số người trước đây làm việc cho chánh quyền ngụy Sài Gòn, một số sĩ quan chế độ cũ, các đảng phái phản động và nhiều tên phản động đội lốt tôn giáo chưa chịu ra trình diện cải tạo, âm mưu nhen nhóm hoạt động phá hoại, bạo loạn lật đổ chính quyền cách mạng.

Chánh quyền cách mạng mới được thành lập, mọi mặt công tác còn mới mẻ, chưa có kinh nghiệm quản lý, lại bị số phần tử xấu, cơ hội chui vào làm cho quần chúng thiếu an tâm tin tưởng. Tình hình kinh tế-xã hội có nhiều khó khăn; hàng hóa thiếu hụt, giá cả không ổn định, như xăng dầu, phân bón thuốc trừ sâu phục vụ sản xuất và một số hàng nhu yếu phẩm thiết yếu để phục vụ đời sống,

trong khi đó ruộng đất xã Thường Lạc không nhiều, nhưng một số lớn nằm trong tay phú nông, hàng trăm hộ nông dân không đất sản xuất lâm vào cảnh nghèo đói, hàng năm trong xã có 30% hộ thiếu đói; nhất là thói quen của người dân sản xuất nhỏ lẻ cá thể manh mún, trình độ học vấn thấp, nhiều tập quán cũ lạc hậu làm cản trở sự tiến bộ chung của mọi người trên con đường xây dựng đời sống mới.

Xã Thường Lạc có nhiều tôn giáo, đa phần dân theo các đạo Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo, Thiên chúa. Đã có không ít trường hợp dân nhẹ dạ cả tin và hoang mang bởi những tin đồn thất thiệt của bọn xấu gây nên sự bất ổn, khó khăn cho chánh quyền trong việc quản lý an ninh - trật tự xã hội, các tệ nạn xã hội để lại nặng nề, cộng thêm số Việt kiều từ Campuchia về, làm cho tình hình của xã càng thêm khó khăn.

Được Huyện ủy Hồng Ngự quan tâm chỉ đạo, tăng cường cán bộ, Ban quân quản xã, do đồng chí Phạm Đồng Ngân làm chủ tịch, đồng chí Trương Văn Đứng - phó chủ tịch điều hành công tác chánh quyền cách mạng của xã. Đồng thời củng cố Chi bộ Đảng (có 8 đảng viên), do đồng chí Đinh Văn Cào làm Bí thư, đồng chí Phạm Đồng Ngân làm Phó bí thư. Chi bộ có 2 tổ đảng, phân công các đảng viên phụ trách Mặt trận và các đoàn thể (thanh niên, phụ nữ, nông hội), ban ngành, xã đội, công an, các ấp.... Thành lập Ban nhân dân và đoàn thể các ấp. Các cán bộ, nhân viên chánh quyền xã, ấp được học tập về bản chất chánh quyền cách mạng là chánh quyền của dân, do dân và vì dân. Chánh quyền chịu sự lãnh đạo của Đảng, có nhiệm vụ

đấu tranh bảo vệ Đảng, bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân và hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, đấu tranh trấn áp bọn phản cách mạng.

Theo chỉ đạo Huyện ủy, công tác sản xuất được tiến hành khẩn trương. Xã lãnh đạo tiến hành phân phối xăng dầu cho dân, điều tra nắm diện tích sản xuất lúa một vụ, tổ chức vận động nhân dân tham gia vào 12 tổ sản xuất. Chi bộ xác định sản xuất nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm, sản xuất lúa gạo là chủ yếu, quan tâm xây dựng và phát triển thủy lợi, mở rộng diện tích lúa từ một vụ lên 2 vụ... Tuy làm lúa 2 vụ trong điều kiện khó khăn nhưng vẫn đạt năng suất khá, sản lượng lương thực đủ trang trải cho nhu cầu của người dân đồng thời còn vận động nhân dân bán lúa dư cho Nhà nước.

Các mặt văn hóa, giáo dục, y tế từng bước được khôi phục và phát triển, chi bộ quan tâm lãnh đạo việc tuyên truyền vận động nhân dân, nhất là thanh thiếu niên tham gia bài trừ văn hóa phản động đồi trụy. Vận động đóng góp xây dựng tủ thuốc trị bệnh cho nhân dân, quản lý các nhà bảo sanh cũ, bước đầu tổ chức ngay mạng lưới y tế từ xã đến ấp, giáo dục nhân viên y tế ý thức phục vụ nhân dân... Các điểm trường phổ thông cấp I hoạt động trở lại, công tác bình dân học vụ, xóa nạn mù chữ được đặc biệt quan tâm như tổ chức lớp học tại xã, đưa cán bộ xã, ấp, con em cán bộ học các lớp bổ túc văn hóa ở huyện.

Tháng 3/1976 xã Thường Lạc triển khai công tác tuyên truyền tổ chức bầu cử Quốc hội chung cả nước - Khóa VI, phát động ra dân 12 điểm có 2.339 cử tri học tập ý nghĩa trọng đại của cuộc bầu cử Quốc hội lần này. Ngày

25/4/1976, nhân dân trong xã hăng hái tham gia bầu cử Quốc hội, có 100% cử tri đi bầu.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Thường Lạc tập trung lãnh đạo mở cuộc vận động, tuyên truyền, tổ chức đưa nhân dân vào tập đoàn sản xuất, chuyển nhanh số diện tích lúa mùa một vụ năng suất thấp, sang làm lúa 2 vụ năng suất cao; đẩy mạnh trồng các loại hoa màu, nuôi cá, gà, vịt, heo; đối với các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp như: trại mộc, các nhà máy xay xát, lò nước mắm, làm mắm con... đều được xã khuyến khích, giúp đỡ để các cơ sở này hoạt động trở lại.

Tiến tới Đại hội Đại biểu lần thứ IV của Đảng, theo chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự ngày 29/10/1976, Chi bộ xã Thường Lạc tổ chức hội nghị thảo luận góp ý các dự thảo văn kiện của BCH Trung ương Đảng để trình ra Đại hội. Hội nghị thảo luận đóng góp sâu về sự lãnh đạo của Đảng từ sau ngày giải phóng đất nước đối với Nhà nước, các tổ chức quần chúng và toàn xã hội; đóng góp vào bản dự thảo sửa đổi Điều lệ Đảng; đặc biệt là những nội dung về Đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng.

Đại hội Đại biểu của Đảng lần thứ IV, từ ngày 14 đến 20/12/1976 tại Thủ đô Hà Nội là Đại hội toàn thắng, tổng kết rút ra những bài học kinh nghiệm lớn và đánh giá về thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; Đồng thời quyết định đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trong phạm vi cả nước. Đại hội thành công đã đem lại cho đồng bào chiến sĩ cả nước niềm tin và phấn khởi về tương lai xán lạn theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã chọn.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, đầu năm 1977, Chi bộ xã Thường Lạc tổ chức Đại hội đảng viên khóa I, đồng chí Lê Chiến Công (Tám Hầm) được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Ngô Việt Phương làm Phó bí thư, chi ủy có 05 đồng chí và 12 đảng viên. Về chánh quyền: đồng chí Nguyễn Văn Đứng làm chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Lê Văn Bồn làm phó chủ tịch, đồng chí Lê Văn Hốt làm Xã đội trưởng, đồng chí Nguyễn Văn Thanh và Nguyễn Văn Hậu làm Xã đội phó. Công an xã do đồng chí Lê Văn Bồn làm Trưởng, đồng chí Trương Văn Hốt làm phó. Đồng chí Bí thư chi bộ kiêm Chủ tịch Mặt trận tổ quốc xã.

2. Chống bọn Pôn-pốt xâm lược và khắc phục hậu quả lũ lụt, ổn định, phát triển sản xuất.

Ngày 21/3/1977, bọn phản động Pôn-pốt Iêngxari (Campuchia) gây hấn chống phá ta dọc biên giới. Chúng dùng pháo binh bắn giết đồng bào ta và tập trung đưa quân sang lấn chiếm tuyến biên giới. Xã Thường Lạc đặt trong tình trạng chiến tranh ác liệt. Được sự chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, Chi bộ lãnh đạo các lực lượng xã phối hợp lực lượng biên phòng, bộ đội huyện và huyện bạn, tăng cường lực lượng ấp xã đóng thành 2 chốt, một chốt tại ngã tư Cây Da thuộc Ấp 6, chốt thứ hai đóng tại mương ông Ba Chánh. Mỗi chốt có 1 tiểu đội canh gác thường trực vừa bảo vệ địa bàn vừa bảo vệ tính mạng tài sản của nhân dân.

Ở các ấp, ta tổ chức các tiểu đội du kích, toàn xã có 6 tiểu đội, do đồng chí Trương ấp kiêm Ấp đội trưởng,

giúp đưa dân gồm người già, trẻ em, phụ nữ sơ tán ra khỏi tầm pháo của bọn Pôn pốt. Chi bộ xã tập trung lãnh đạo lực lượng du kích dân quân đào đắp hầm hào, bố trí trận địa, tổ chức chiến đấu chống Pôn pốt; đồng thời lãnh đạo bảo vệ tài sản nhân dân như nhà cửa, cây trái hoa màu và tổ chức sản xuất, ổn định đời sống.

Cuối tháng 2/1978 bọn Pôn pốt đưa quân đánh xuống Thường Lạc, với trên 1 trung đội, được trang bị đầy đủ vũ khí, hỏa lực như B40, B41 và ĐKZ (Đêcazét). Chúng thực hiện chánh sách ba sạch: bắn, giết, đốt phá, cướp sạch tài sản của nhân dân. Chúng đưa quân từ ngọn Thông Lưu càn dọc theo bờ kinh Tứ Thường, gặp nhân dân ta dù già, trẻ em chúng đều giết sạch không chừa, chúng châm lửa đốt nhà, đốt lúa. Lúc đó, một bộ phận du kích có 8 đồng chí, do đồng chí Lê Văn Hón, Ấp đội trưởng chỉ huy chốt một ở Cây Da, Trà Đư, bố trí đội hình phục kích tại ngọn Thông Lưu. Địch từ trên kéo xuống, giữa ta và địch chạm súng với nhau trên 2 giờ, ta tấn công mạnh địch tháo chạy về Mỹ Cần. Ta bảo vệ được tài sản và tính mạng của nhân dân.

Đầu tháng 3/1978, vào lúc 8 giờ tối chúng cho lực lượng "dài" xuống đánh chốt ta tại mương Ba Chánh. Ta nổ súng, chốt ở Cây Da chỉ viện tập kích xiên hông địch, chúng phải rút lui.

Đầu tháng 4/1978, lực lượng du kích xã⁽¹⁾ ở chốt Một,

(1) Đến đầu năm 1978 đồng chí Ngô Văn Trường làm Xã đội trưởng, đồng chí Nguyễn Văn Hậu làm xã đội phó, đội du kích xã Thường Lạc có 61 người, do đồng chí Nguyễn Văn Thanh làm trung đội trưởng, đồng chí Nguyễn Văn Hậu - xã đội phó làm trung đội phó.

kết hợp lực lượng vũ trang của Biên phòng (2 tiểu đội) chia thành 2 mũi tập kích địch ở Ấp 1; ở chốt Hai, ta chỉ viện thêm 1 trung đội, bố trí đội hình đến 12 giờ đêm hoàn thành, đến 4 giờ sáng ta nổ súng tấn công địch. Hơn 1 giờ sau, ta chiếm được mục tiêu của địch, địch rút chạy về Mỹ Căn khỏi địa bàn xã. Trong trận này ta hy sinh đồng chí Huỳnh Si, là du kích xã chiến đấu rất anh dũng và bị thương 1 đồng chí; về phía địch khi ta chiếm mục tiêu phát hiện nhiều vết máu.

Đến giữa tháng 4/1978, địch tiếp tục đưa quân đánh xuống chùa Hòa Lợi và Vườn Sao Ấp 6 - Cây Da, Trà Đư, đồn Biên phòng Cầu Muống; ta chống trả, vẫn giữ vững 2 chốt Mương Lớn và Mương ông Ba Chánh. Có nhiều nơi giữa ta và địch cách nhau khoảng 500 mét, thường xuyên chạm súng với nhau quyết liệt. Ta quyết giữ không cho địch chiếm.

Đầu năm 1978 Chi bộ Thường Lạc tổ chức Đại hội nhiệm kỳ II (1978-1979). Chi ủy nhiệm kỳ II có 5 đồng chí, do đồng chí Phạm Đồng Ngân làm Bí thư, đến cuối năm 1979 đồng chí Võ Quang Phục làm Bí thư, đồng chí Trương Văn Đứng làm Phó bí thư, chi bộ có 12 đảng viên. Về chánh quyền: chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: đồng chí Trương Văn Đứng, Phó chủ tịch: đồng chí Nguyễn Minh Quang; Xã đội trưởng: đồng chí Ngô Văn Trường, Xã đội phó: đồng chí Lê Văn Hốt, Tổng Văn Thanh và Nguyễn Văn Hậu. Trưởng công an: đồng chí Nguyễn Minh Quang, Phó công an: đồng chí Nguyễn Văn Trúng. Chủ tịch Mặt trận: đồng chí Nguyễn Văn Mắm, Phó chủ tịch Mặt trận: đồng chí Nguyễn Văn Trát. Bí thư Đoàn thanh niên Cộng

sản Hồ Chí Minh: đồng chí Đoàn Văn Lợi, Phó bí thư Đoàn thanh niên: đồng chí Quách Văn Hòa. Chủ tịch Hội Nông dân xã: đồng chí Ngoạn Văn Chai, Phó chủ tịch Hội: đồng chí Nguyễn Văn Kháng. Chủ tịch Hội phụ nữ: đồng chí Lâm Thị Thoại, Phó chủ tịch Hội phụ nữ: đồng chí Năm Bân.

Cuối tháng 4/1978, địch bổ sung lực lượng và trang bị vũ khí đánh tập kích chốt ta tại mương Ba Chánh và chốt Mương Lớn. Ta bị địch bắn sập 2 công sự ở chốt mương Ba Chánh nhưng vẫn cầm cự với địch cho đến 4 giờ sáng rồi rút về ngã tư kinh Tứ Thường và mương Xã Dấu. Địch lấy chốt mương Ba Chánh và chốt Mương Lớn ở Ấp 2, đóng quân từ mương Tám Bồi, dọc xuống mương Cả Mũi; ở Ấp 6 địch đóng chốt tại Mương Lớn, mỗi chốt có 1 trung đội trong đó có 1 tiểu đội quân chủ lực, được trang bị súng ĐKZ, B40, B41, 12 ly 8, cối 80 ly, đồng thời chúng đóng thêm 1 chốt tại Cầu Muống được trang bị pháo 105 ly ngày đêm bắn xuống 2 chốt ta và bắn ra huyện lỵ Hồng Ngự.

Tháng 5/1978, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, Huyện đội Hồng Ngự tăng cường 1 đại đội địa phương quân huyện xuống đóng tại đầu Ấp 3, đại đội trưởng là đồng chí Tám Đứng. Ngày 13/5/1978, được sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, quân ta tập trung đánh đuổi địch ra khỏi địa phận Việt Nam. Đại đội địa phương quân huyện phối hợp cùng du kích xã Thường Lạc và du kích thị trấn Hồng Ngự chia thành 3 mũi: mũi 1 đánh cặp sông Sở Thượng (đường làng) đánh lên; mũi 2 cặp đường ấp chiến lược cũ bên trong kinh Tứ Thường đánh lên; mũi thứ 3 đánh bọc hậu ngang mương Cả Mũi đến mương ông Ba Chánh, bộ phận

cối 80 ly và 60 ly của ta đặt tại nương Bà Lê để chi viện cho 3 mũi. Bố trí địa hình xong lúc 3 giờ sáng, chờ đến 4 giờ nổ súng tấn công. Nhưng chưa đến giờ nổ súng theo hợp đồng, thì đồng chí Hận xã đội phó bị vướng lựu đạn gài của địch nổ bị thương. Ta liền nổ súng đồng loạt, giữa ta và địch giằng co đến 8 giờ sáng. Ta cương quyết tấn công địch, chiếm lại chốt nương ông Tám Bồi và tiếp tục tấn công đến 12 giờ trưa. Khi được chi viện thêm lực lượng của Tiểu đoàn 339, ta tổ chức tấn công chiếm lại chốt nương ông Ba Chánh, nương Xã Dấu; đến 3 giờ chiều ta đánh chiếm lại toàn bộ các chốt và bọn chúng phải tháo chạy. Trận này địch bỏ xác 2 tên tại chỗ, ta bị thương 7 đồng chí và hy sinh 1 đồng chí, trong đó du kích xã Thường Lạc bị thương 3 đồng chí, du kích thị trấn Hồng Ngự bị thương 4 đồng chí, địa phương quân huyện Hồng Ngự hy sinh 1 đồng chí.

Sau đó xã được trên tăng cường lực lượng, gồm địa phương quân huyện, bộ đội biên phòng, du kích xã và áp cùng phối hợp đóng lại các chốt. Đến cuối tháng 9 năm 1978, vào mùa nước nổi, từ Campuchia địch dùng 4 tàu chiến tiến đánh chốt của ta. Địch chia thành 2 mũi trên sông Sở Thượng và trên đồng kinh Tứ Thường, đánh vào 2 chốt của ta. Chốt 1 ta kết hợp bộ đội Biên phòng (có 2 tiểu đội), chốt 2 có 1 trung đội địa phương quân huyện phối hợp chiến đấu bảo vệ chốt. Khi chúng đến, giữa ta và địch đánh nhau dữ dội ở 2 chốt trên 2 giờ. Địch dùng hỏa lực tấn công ta trốc chốt 2, ta cầm cự rút lui về Cồng Cọc. Chốt 1 ta chiến đấu giữ vững vị trí, bọn chúng cho tàu chạy trên đồng càn vào kinh Tứ Thường, ta củng cố lại lực lượng

phản công mạnh, địch tháo chạy. Trận này số thương vong của địch ta không rõ, phía ta hy sinh 10 đồng chí, bị thương 7 đồng chí, (bộ đội Biên phòng hy sinh 6 đồng chí, du kích xã Thường Lạc hy sinh 4 đồng chí và bị thương 6 đồng chí, bộ đội huyện bị thương 1 đồng chí, đồng chí Thanh Xã đội trưởng.

Từ cuối năm 1978 đến tháng 1 năm 1979, lực lượng trên tăng cường mạnh xuống xã. Sự hỗ trợ của Huyện đội Hồng Ngự và Huyện đội Châu Thành, Thạnh Hưng phối hợp du kích ở 2 chốt là trên 1 đại đội, lực lượng ta nhiều lần phối hợp tấn công bọn chúng tháo chạy về bên kia biên giới, ta thu được 2 khẩu súng AK và giữ vững địa bàn xã Thường Lạc. Địch không dám đưa quân sang đất Thường Lạc, ta luôn giữ vững địa bàn. Sau đó, được lệnh của Trung ương, tỉnh và huyện chỉ đạo xã Thường Lạc lãnh đạo quân dân trong xã phối hợp, giúp nước bạn để đánh đổ Pôn-pốt, giải phóng đất nước Campuchia.

Cùng với nhân dân các xã trong huyện Hồng Ngự cũng như quân dân trong tỉnh và khu vực, Đảng quân và dân xã Thường Lạc đã tích cực đóng góp trực tiếp một phần đáng kể vào việc đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của bọn Pôn-pốt Iêngxari vào xã. Đồng thời góp phần vào cuộc tiến công giải phóng đất nước và cứu nhân dân Campuchia thoát khỏi thảm họa diệt chủng ngày 07/01/1979.

Trong Nghị quyết Đại hội và hàng năm, Chi bộ xã Thường Lạc luôn quan tâm và xác định công tác tuyển quân là một công tác lớn. Những năm mới giải phóng, nhất là từ năm 1977-1979 chiến tranh biên giới nổ ra thì

xã Thường Lạc cũng phải trực tiếp đương đầu với chiến tranh nên công tác tuyên truyền, giáo dục thanh niên thi hành nghĩa vụ quân sự kém hiệu quả, chủ yếu dùng biện pháp mệnh lệnh hành chánh để gọi thanh niên nhập ngũ. Trong khi đó việc thực hiện chánh sách hậu phương quân đội chưa được quan tâm đúng mức, làm chưa tốt cho nên nhiều năm xã Thường Lạc không đạt chỉ tiêu đưa thanh niên nhập ngũ. Sau năm 1979 lãnh đạo xã⁽¹⁾ kiểm điểm rút kinh nghiệm để khắc phục những hạn chế, Chi bộ tập trung chỉ đạo coi công tác này là trọng tâm của Đảng, chánh quyền và các đoàn thể. Từ đó công tác tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

Song song với việc phải tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, chống bọn Pôn-pốt xâm lược... thì mùa nước năm 1978 nhân dân xã Thường Lạc phải đối phó quyết liệt trận lụt lịch sử... Khó khăn chồng chất, nhưng dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, sự đoàn kết của quân và dân trong xã cùng quyết tâm phấn đấu vượt qua được tất cả...

Từ sau ngày giải phóng đến năm 1979, với sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, sự giúp đỡ của các cơ quan cấp trên, Chi bộ xã Thường Lạc lãnh đạo vừa khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa chiến đấu bảo vệ xã, vừa đẩy mạnh phát triển sản xuất nên về mặt kinh tế - xã hội của xã giữ được ổn định và có bước phát triển... Trong giai

⁽¹⁾ Tháng 8/1979, Huyện ủy điều đồng chí Hồ Tấn Bộ về làm Bí thư, đồng chí Ngô Minh Lãm - Phó bí thư Chủ tịch Ủy ban nhân dân; khi đồng chí Lãm bị kỷ luật đồng chí Lê Phước Cường làm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Ngô Văn Rô làm Trưởng công an xã; đồng chí Phan Thanh Phương (Ba Mạnh) làm Xã đội chánh; Lê Ngọc Sinh - Xã đội trưởng.

đoạn mới, nhân dân ngày càng nhận thức được các chủ trương, chính sách của Đảng là đúng đắn, thấy được quyền lợi và nghĩa vụ của mình, từ đó đã tích cực hoạt động, đóng góp vào sự nghiệp cách mạng chung. Lòng yêu nước, truyền thống đoàn kết chống giặc ngoại xâm của nhân dân xã Thường Lạc lại được trỗi dậy trong cuộc chiến đánh bại quân Pôn-pốt xâm lược, giữ vững từng tấc đất của quê hương, sản xuất khôi phục lại nền kinh tế, văn hóa - xã hội, từng bước giữ ổn định và cải thiện đời sống vật chất lẫn tinh thần của nhân dân, vết thương chiến tranh được hàn gắn, những tàn tích của chế độ cũ cũng dần được xóa bỏ, xây dựng chế độ xã hội mới.

3. Lãnh đạo nhân dân xã Thường Lạc xây dựng tập đoàn sản xuất và hợp tác hóa nông nghiệp (1980 - 1986).

Từ giữa năm 1979, thực hiện chủ trương cải tạo nông nghiệp của Đảng, xã Thường Lạc bước vào cuộc vận động hợp tác hóa nông nghiệp⁽¹⁾. Với mô hình tập đoàn sản xuất, khởi đầu xã thí điểm thành lập tập đoàn sản xuất ở Ấp 5, Cây Da, có 15 ha với 70 lao động. Do bước đầu chưa có kinh nghiệm thực tế trong quản lý lao động, chưa kết hợp đồng bộ cơ giới với thủ công, còn nhiều hạn chế trong áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật... cho nên năng suất lúa không cao. Tình hình này làm cho tập đoàn viên hoang

⁽¹⁾ Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, tháng 8/1979 Thường Lạc giao cho Thường Thới Hậu Ấp 1, 2 và Ấp 6, Thường Lạc nhận ấp Thị từ xã Thường Thới Tiền. Đến ngày 03/9/1981 được Huyện quyết định trả lại Ấp 1, 2, 6 cho Thường Lạc và Thường Lạc trả lại ấp Thị cho xã Thường Thới Tiền.

mang, những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của một số phần tử xấu tác động tiêu cực làm cho một số người không gia nhập tập đoàn, một số hộ bỏ đi nơi khác làm ăn sinh sống. Chi bộ và Ủy ban xã đã kiểm điểm và rút kinh nghiệm cho công tác lãnh đạo xây dựng tập đoàn và phát triển sản xuất của xã trong thời gian tới.

Quán triệt Nghị quyết 06 và thực hiện Chỉ thị 100 CT-TW, ngày 13/01/1981 của Ban Bí thư về cải tiến công tác khoán và giao khoán sản phẩm đến nhóm người lao động, Chi bộ xã Thường Lạc xác định công tác cải tạo nông nghiệp là một công tác lớn, nhằm thực hiện nhiệm vụ chiến lược của Đảng đề ra. Đây là một công tác khó khăn, đụng chạm đến quyền lợi của nhiều cán bộ, đảng viên và nhân dân. Từ đó Chi bộ xác định là phải tăng cường học tập, quán triệt tư tưởng trong nội bộ đảng và các ngành đoàn thể. Đảng viên, cán bộ và nhân dân hiểu, thông suốt chủ trương của Đảng về công tác cải tạo nông nghiệp là nhằm xóa bỏ bóc lột, xóa bỏ nghèo nàn lạc hậu, đưa nước ta từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, tạo cho nhân dân có cuộc sống ấm no và hạnh phúc làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước.

Tháng 2/1980 Chi bộ xã Thường Lạc tổ chức cuộc hội nghị chuyên đề về chủ trương cải tạo nông nghiệp. Hội nghị thống nhất chủ trương khôi phục, củng cố lại tập đoàn sản xuất, phân công đảng viên, cán bộ các ngành xã xuống các ấp để tuyên truyền phát động phong trào nhân dân đăng ký vào tập đoàn sản xuất. Chi bộ phân công đảng viên và cán bộ cốt cán làm tập đoàn trưởng, chỉ đạo điều chỉnh trang trải ruộng đất đồng loạt và làm thủy lợi

nội đồng, chỉ đạo làm 4 công tác trọng tâm là: cải tạo nông nghiệp nhằm phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân, thu mua lương thực và tuyển quân.

Hai năm 1980-1981, qua sản xuất hai vụ lúa đông xuân và hè thu, thu nhập của tập đoàn viên khá hơn trước, nhân dân tin tưởng hơn con đường mà Đảng chỉ ra, nên các mặt công tác khác như thu mua lương thực, tuyển quân đều đạt và vượt chỉ tiêu, hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế đều có bước tiến bộ đáng kể, an ninh chánh trị trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Từ ngày 27 đến 31/3/1982, tại thủ đô Hà Nội diễn ra Đại hội Đại biểu lần thứ V của Đảng. Đại hội đề ra hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đồng thời Đại hội xác định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, được nông dân cả nước nhiệt liệt hoan nghênh.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội V của Đảng, yêu cầu đặt ra cho lãnh đạo xã là đưa nông nghiệp một bước lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, bằng con đường cải tạo nông nghiệp ở qui mô tập đoàn sản xuất và hợp tác xã, là vấn đề mà xã Thường Lạc quan tâm... có giải pháp phù hợp đưa phong trào hợp tác hóa nông nghiệp ở xã Thường Lạc phát triển. Đến năm 1985 xã Thường Lạc xây dựng được 12 tập đoàn sản xuất làm ăn có hiệu quả, xây dựng được một liên tập đoàn sản xuất với tổng số 2.555 hộ với toàn bộ diện tích đất sản xuất lúa (1.025 ha). Điểm nổi bật trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp là điều chỉnh ruộng đất một cách triệt để. Trên cơ sở lấy mức bình quân theo hộ và theo lao động của từng hộ, từng tập đoàn, đã

vận động trên 20 hộ với 6 ha đất vượt định mức tự nguyện hiến cho tập đoàn trang trải cho những hộ không đất hoặc thiếu đất sản xuất, nhất là các hộ gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, gia đình có con em đi bộ đội. Trên 20 gia đình được cấp 6 ha. Về cơ bản xã Thường Lạc giải quyết xong tình trạng bao chiếm nhiều ruộng đất.

Cuối năm 1981, Chi bộ xã Thường Lạc tổ chức Đại hội lần thứ III, đồng chí Lê Sơn Trát được bầu làm Bí thư, đồng chí Lê Phước Cường làm Phó bí thư; Chi bộ có 26 đảng viên. Đến ngày 3/9/1981 đồng chí Hồ Tấn Bộ làm Bí thư, đồng chí Lê Sơn Trát Phó bí thư, đồng chí Lê Văn Quen làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Nguyễn Văn Tính làm Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã⁽¹⁾.

Được sự quan tâm và chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, từ năm 1981 đến 1985 việc phát triển kinh tế-xã hội mà nhiệm vụ trọng tâm là cải tạo nông nghiệp ở xã Thường Lạc được đẩy mạnh, đi vào chiều sâu, đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch huyện giao.

Đó là việc lãnh đạo tổ chức tập thể hóa những tư liệu sản xuất chủ yếu, trong đó việc tập thể hóa ruộng đất là quyết định nhất, đồng thời tổ chức đưa đại bộ phận nông dân vào tập đoàn sản xuất và liên tập đoàn sản xuất đã tạo ra phong trào làm ăn tập thể đồng bộ, rộng khắp và phát huy sức mạnh của nông dân, huy động sức người, sức

(1) Đến tháng 12/1981 đồng chí Nguyễn Văn Tính và đồng chí Đáo làm phó Chủ tịch UBND, Xã đội trưởng đồng chí Lê Văn Sinh, đồng chí Lê Văn Lân, Hân, Ngọc Danh Xã đội phó, Trưởng Công an Nhan Văn Rô, Phó công an đồng chí Hốt, Chiến và đồng chí Nhông.

của phát triển sản xuất, thực hiện chương trình, kế hoạch huyện, xã đặt ra.

Với việc đưa đại bộ phận nông dân vào tập đoàn, liên tập đoàn sản xuất, xã Thường Lạc đã cơ bản khắc phục được tình trạng là sau giải phóng việc vận động và tổ chức lao động làm thủy lợi gặp nhiều khó khăn, nhất là làm thủy lợi nội đồng do thường đụng chạm đến quyền lợi ruộng đất của nông dân còn làm ăn cá thể. Tình trạng này cơ bản đã được chấm dứt khi vào tập đoàn sản xuất.

Trước đây số bà con nông dân làm ăn cá thể ở xã gặp nhiều khó khăn về vốn, kỹ thuật nên phải đi vay nặng lãi bên ngoài, khi làm hết vụ vẫn trắng tay vì phải trả nợ. Từ khi vào tập đoàn sản xuất, nông dân chẳng những thoát nợ, hết đói khổ, mà mỗi năm sau khi trừ chi phí và làm nghĩa vụ với Nhà nước vẫn còn dư ăn và lúa hàng hóa.

Tình hình sản xuất nông nghiệp liên tục phát triển, công tác huy động lương thực và đóng góp nghĩa vụ của xã Thường Lạc cũng luôn đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao (thời gian này việc huy động, đóng góp lương thực cho Nhà nước là chỉ tiêu pháp lệnh, một nhiệm vụ chánh trị quan trọng). Từ năm 1980-1985 huyện thường giao chỉ tiêu năm sau cao hơn năm trước, nhưng xã Thường Lạc phấn đấu hàng năm đều đạt và vượt các chỉ tiêu về thuế, mua bán hai chiều và mua giá thỏa thuận.

Chăn nuôi trâu bò, heo, gà, vịt đàn, cá hầm, cá bè dưới hình thức phát triển kinh tế hộ gia đình được lãnh đạo và nhân dân toàn xã quan tâm đầu tư phát triển, làm tăng tỷ trọng hàng năm, có giá trị góp phần đáng kể trong cải thiện đời sống nhân dân và bán nghĩa vụ cho Nhà nước.

Trong nghị quyết của Chi bộ xã hàng năm luôn gắn chặt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với phát triển văn hóa, y tế, giáo dục, thành lập đội bóng đá, bóng chuyền xã (4 ấp có đội bóng đá, bóng chuyền). Vào các ngày lễ lớn, tổ chức đấu bóng đá, bóng chuyền giao hữu với các xã bạn. Đội văn nghệ xã biểu diễn làm nòng cốt trong liên hoan, mít-tinh và các ngày lễ lớn. Ban văn hóa thông tin xã, tổ thông tin các ấp thông báo kịp thời các chủ trương, chánh sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, giúp nhân dân nắm bắt tình hình; đưa nhiều tin người tốt việc tốt, thông tin những vụ việc như trộm cắp, đánh bài, uống rượu gây rối, thanh niên trốn nghĩa vụ... có tác dụng giáo dục tích cực; đồng thời thường xuyên tổ chức tuyên truyền cổ động, nhiều khẩu hiệu, tranh áp phích phục vụ yêu cầu chánh trị địa phương... Cuộc sống văn hóa của người dân trong xã ngày càng đi vào chiều sâu với phong trào xây dựng đời sống văn hóa và đấu tranh có hiệu quả các tệ nạn xã hội, các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, văn hóa lai căng phản động đồi trụy, xâm nhập từ nước ngoài vào... Các hoạt động văn hóa đã góp phần xây dựng nền văn hóa mới, con người mới, làm thay đổi bộ mặt văn hóa xã.

Về giáo dục, năm 1975 xã có 3 điểm trường tiểu học, với 19 giáo viên, dạy 450 em học sinh. Đến năm 1982 xã Thường Lạc đã xây dựng thêm 3 điểm trường, đưa tổng số lên 6 điểm, (có 5 điểm trường phổ thông cấp I, 1 điểm trường cấp II) và 2 điểm trường mẫu giáo; số học sinh cũng tăng lên trên 3 ngàn em và trên 600 em mẫu giáo. Hàng năm xã trích từ ngân sách và vận động nhân dân đóng

góp xây dựng thêm phòng học và sửa chữa, đóng mới bàn ghế, nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu... Phần lớn số trường lớp chưa được xây dựng kiên cố, nhiều phòng học còn làm bằng tre lá và có phòng học phải bố trí tạm thời 3 ca mỗi ngày. Nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy được đổi mới theo chủ trương cải cách giáo dục, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Ngoài ra xã tổ chức một số lớp bình dân học vụ, đến năm 1986 xã đã xóa mù chữ cho trên 500 người ở mọi lứa tuổi.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng được cải thiện. Đến năm 1985 xã Thường Lạc xây dựng được trạm y tế với 4 phòng, 6 giường bệnh; 1 phòng hộ sinh 4 giường, 1 phòng hốt thuốc nam tại trạm xá, ở 4 ấp đều có tổ hốt thuốc nam. Hàng năm, tại tuyến xã đã giải quyết hàng chục ca sinh đẻ an toàn, kết hợp đông y, tây y khám và điều trị hàng trăm lượt người, trừ những ca bệnh nặng và bệnh nan y phải đưa lên tuyến trên. Ngoài ra xã còn thực hiện từng đợt tiêm phòng vắc xin theo chương trình quốc gia. Công tác vận động kế hoạch hóa gia đình góp phần làm giảm tỷ lệ tăng dân số hàng năm. Tuy còn khó khăn về kinh phí và thuốc men trị bệnh... nhưng công tác y tế của xã đáp ứng yêu cầu khám trị bệnh thông thường của nhân dân. Đây cũng là những cố gắng lớn của xã.

Năm 1981 - 1985 Chi bộ xã Thường Lạc tiếp tục quan tâm lãnh đạo xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, làm nòng cốt xây dựng nền quốc phòng toàn dân. Chi bộ có 24 đảng viên thì 2/3 đồng chí trong lực lượng Quân sự, Công an. Các đồng chí lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị cơ sở đều là

đảng viên và đoàn viên thanh niên... Lực lượng dân quân tự vệ toàn xã có 6 đại đội, 18 trung đội, 1 trung đội tự vệ làm nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan Đảng, chánh quyền các kho tàng và cơ sở kinh tế... Các tập đoàn và liên tập đoàn sản xuất đều có lực lượng dân quân tự vệ, có phân công tuần tra canh gác, huấn luyện diễn tập. Đến năm 1984 tổ chức trên 600 lực lượng dân quân tự vệ, đạt tỷ lệ 7% dân số. Lực lượng công an xã có 6 đồng chí, 1 trưởng và 2 phó là đảng viên, còn lại là đoàn viên, 96 tổ an ninh nhân dân. Chỉ huy lực lượng vũ trang ngoài nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự và quản lý hành chánh, còn đi sâu nắm tình hình địch tại cơ sở. Qua tai mắt của quần chúng, cùng với các biện pháp nghiệp vụ, lực lượng công an xã kết hợp với công an cấp trên phá 1 vụ án chánh trị, bắt 7 tên khi chúng tổ chức hoạt động gây rối, ám sát đảng viên, cán bộ, con em của cán bộ và tuyên truyền xuyên tạc chủ trương của Đảng và Nhà nước; phá 67 vụ, bắt 74 tên tội phạm hình sự giải về trên, 8 tên còn lại giáo dục lao động tại địa phương, giữ gìn tốt an ninh chánh trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Để xây dựng lực lượng thật trong sạch vững mạnh, đảm bảo là công cụ bạo lực sắc bén trong tình hình mới; Chi bộ Đảng luôn quan tâm lãnh chỉ đạo lực lượng Công an và Quân sự xã Thường Lạc thường xuyên đấu tranh xây dựng từ trong nội bộ, kết hợp với sự giúp đỡ của nhân dân, kịp thời phát hiện loại ra khỏi tổ chức những phần tử xấu, cơ hội hoặc thoái hóa tiêu cực. Từ năm 1975 - 1985 dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, xã đội đã xử lý kỷ luật 4 cán bộ chiến

sĩ trong lực lượng Quân sự, Công an vi phạm quyền làm chủ của quần chúng, bắt người trái phép.

Nhờ làm tốt công tác giáo dục và xây dựng lực lượng trong sạch hóa nội bộ nên từ năm 1975 - 1985 hai lực lượng Quân sự và Công an xã làm tròn nhiệm vụ giữ vững an ninh chánh trị nội địa và trật tự an toàn xã hội, không có vụ bạo loạn chánh trị hoặc nhen nhóm phản cách mạng nào nổi lên. Hai công cụ bạo lực sắc bén của xã được Chi bộ đánh giá là làm đúng, tốt chức năng nhiệm vụ bảo vệ Đảng, chánh quyền, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

Từ năm 1980 Chi bộ xã quan tâm hơn đến việc tập trung củng cố chánh quyền, trên cơ sở phát huy quyền lực của Hội đồng nhân dân và cơ quan chấp hành là Ủy ban nhân dân xã, nhất là từ khi có Hiến pháp năm 1982 ban hành và được tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến người dân, thì ý thức làm chủ của nhân dân càng được nâng cao, cơ chế phát huy quyền làm chủ của dân luôn được thực hiện tốt. Cũng từ đây bộ máy chánh quyền của xã từng bước ổn định và đi vào hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ về quản lý kinh tế, quản lý xã hội, chăm lo đời sống nhân dân, giữ gìn an ninh trật tự, cải tạo xã hội cũ và xây dựng chế độ mới... Các ban ngành của xã ổn định hoạt động từng bước đi vào nền nếp, có chiều sâu, thực hiện tốt các trọng tâm công tác được cấp ủy, Ủy ban nhân dân cùng cấp và cấp trên giao.

Các ngành nông nghiệp, tài chánh, lương thực, y tế, công an, quân sự... đều đã thực hiện tốt vai trò tham mưu

cấp ủy, ủy ban lãnh đạo thắng lợi các nhiệm vụ công tác của địa phương. Hội đồng nhân dân xã thể hiện được 3 chức năng: quyết định, giám sát và động viên; mạnh dạn phê phán, chấn chỉnh những thiếu sót của Ủy ban nhân dân. Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, các thành viên tham gia đóng góp, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của địa phương, về sản xuất, văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh... Các thành viên đã phát huy được chức năng của mình, tổ chức vận động quần chúng trong xã thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và pháp luật Nhà nước.

Trong lãnh đạo, Chi bộ xã Thường Lạc luôn quan tâm đến việc củng cố xây dựng chánh quyền và các tổ chức trong khối vận như: Mặt trận tổ quốc, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội nông dân tập thể, Hội phụ nữ... Những năm đầu giải phóng, số lượng đảng viên ít, nhiều đoàn thể không có đảng viên lãnh đạo, các đoàn thể hoạt động không đều, có những đoàn thể chỉ duy trì hoạt động đầu mối. Ở các ấp việc triệu tập đoàn viên hội viên học tập, hội họp rất hạn chế. Từ năm 1981 Chi bộ phân công đảng viên phụ trách khối vận và đoàn thể, củng cố tổ chức phát triển đoàn viên, hội viên... Từ đó hoạt động của đoàn thể dần đi vào nền nếp, có chất lượng. Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm các đoàn thể đề ra được chương trình, kế hoạch thiết thực. Hội viên, đoàn viên được học tập các chủ trương chánh sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm nòng cốt trong công tác vận động quần chúng và nhân dân, làm chuyển biến tích cực các phong trào cách mạng của quần chúng và phát triển hội viên.

Đến năm 1985 xã phát triển được 6 chi đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh với 71 đoàn viên; Hội nông dân xã có 6 chi hội ở 6 ấp, gồm 12 tổ, 480 hội viên; Hội phụ nữ có 175 hội viên; 6 tổ phụ lão có 90 cụ. Mặt trận tổ quốc xã giữ vai trò tập hợp và đoàn kết các tầng lớp nhân dân, dân tộc, tôn giáo nhân sĩ trí thức trong xã; thường xuyên tổ chức học tập cho đồng bào tín đồ các tôn giáo về chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đối với tôn giáo.

Các đoàn thể quần chúng vững mạnh trở thành chỗ dựa của Đảng và Nhà nước, là lực lượng to lớn có ảnh hưởng tác động đến các mặt công tác trọng tâm của xã như lực lượng Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh luôn đi đầu phong trào 3 xung kích trên mặt trận sản xuất, tư tưởng-văn hóa và chiến đấu bảo vệ tổ quốc; đi đầu phong trào đào kinh, đắp đập, đưa nước vào đồng ruộng, sản xuất 2 vụ lúa/năm trong toàn xã. Đặc biệt là phong trào thanh niên tình nguyện lên đường nhập ngũ, từ năm 1980-1985 xã Thường Lạc có trên 600 thanh niên nhập ngũ, luôn đạt và vượt chỉ tiêu giao quân về trên.

Xã xây dựng được phong trào thanh niên hoạt động văn hóa, văn nghệ. Hơn 30 thanh niên là giáo viên tham gia vận động và dạy học bổ túc văn hóa, bình dân học vụ, xóa nạn mù chữ ở địa phương. Từ những phong trào thực tiễn hành động cách mạng của thanh niên... những nhân tố tích cực được giới thiệu bồi dưỡng để phát triển Đoàn và Đảng.

Thành tựu đạt được của xã Thường Lạc từ năm 1981 đến 1985 là do Chi bộ Đảng chấp hành nghiêm túc đường

lỗi, nghị quyết của Đảng, sự tập trung kiên quyết, vận dụng sáng tạo, đề ra được những quyết định, giải pháp đúng đắn trong thực thi vai trò lãnh đạo đối với mọi hoạt động của xã.

Ngày 19/6/1981, Chi bộ xã Thường Lạc triển khai Chỉ thị số 228 và Chỉ thị 72 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về bốn nền nếp giữ gìn kỷ luật trong Đảng... nhằm đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng. Triển khai thực hiện Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phân loại đảng viên và phát thẻ đảng viên đợt đầu tiên. Lúc này chi bộ có 26 đảng viên, được đưa ra phân tích, xem xét đề nghị cấp thẻ trong từng đợt. Cũng qua đợt sinh hoạt chánh trị rộng lớn này, trong từng hội nghị, chi bộ đưa ra tự phê bình và phê bình tìm ra nguyên nhân, rút ra những kinh nghiệm trong lãnh đạo Đảng, chánh quyền xã. Đó là:

Công tác tổ chức, lãnh đạo chưa sâu sát đối với các phong trào cách mạng của quần chúng, chưa nắm bắt được ý kiến phản ánh, chưa hiểu được tâm tư nguyện vọng của quần chúng. Khâu phân công nhiệm vụ thiếu kiểm tra, đảng viên thực hiện các chủ trương nghị quyết của Đảng còn buông lỏng, dẫn đến một số đảng viên không gương mẫu trong thực hiện các nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Bên cạnh đó việc giáo dục chánh trị tư tưởng Chi bộ làm chưa được thường xuyên; mặt khác việc tự giác rèn luyện đạo đức phẩm chất của từng đảng viên chưa tốt dẫn đến một số đảng viên bị sa sút ý chí chiến đấu, vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước.

Từ tháng 7/1981, Chi bộ tổ chức thực hiện Chỉ thị 228 và 72 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo hai bước: bước 1 là phê bình từng đồng chí trong chi bộ, đây là biện pháp hữu hiệu giúp cho đảng viên yếu kém nhận thức rõ được tồn tại khuyết điểm, đề ra biện pháp sửa chữa khắc phục nâng dần chất lượng và làm trong sạch nội bộ.

Tiếp theo bước 2, theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và qua học tập Chỉ thị 72 và 83, Chi bộ tổ chức tự phê bình ra quần chúng, việc làm này được nhân dân đồng tình ủng hộ. Đã có nhiều ý kiến đóng góp trực tiếp đối với các tổ chức, đoàn thể và nhân dân góp ý trực tiếp đối với tổ chức đảng, hoặc thư góp ý... Có nhiều ý kiến phong phú đã giúp cho chi bộ đặt vấn đề kiểm điểm các đảng viên vi phạm. Qua kiểm điểm, chi bộ đã thi hành kỷ luật 2 đồng chí với hình thức khai trừ khỏi đảng.

Qua phát động quần chúng đóng góp xây dựng đảng được coi là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, là một bước mở rộng dân chủ, phát huy được tinh thần làm chủ tập thể của nhân dân lao động... Trên cơ sở đó giúp cho Chi bộ phát huy vai trò lãnh đạo, để củng cố đảng, chính quyền xã ngày thêm vững mạnh.

Theo hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Chi bộ xã Thường Lạc chủ trương cho đảng viên đăng ký thực hiện các chế độ, nền nếp, giữ gìn kỷ luật trong Đảng, như: đăng ký nâng cao chất lượng học tập chính trị tư tưởng văn hóa, kỹ thuật và nghiệp vụ của đảng viên.

Từ khi Chi bộ triển khai thực hiện các chế độ sinh hoạt theo nền nếp, ý thức chấp hành kỷ luật của mỗi đảng viên được nâng lên. Trong sinh hoạt, Chi bộ báo cáo công tác tháng qua và đề ra chương trình công tác tháng tới, mỗi đảng viên bám chặt nhiệm vụ công tác được giao, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ. Công tác phê, tự phê bình được làm thường xuyên, kịp thời phát hiện khuyết điểm để Chi bộ có biện pháp giáo dục và xử lý. Từng đảng viên chấp hành sinh hoạt đúng lệ kỳ, khi vắng có báo cáo Chi bộ, từ đó Chi bộ đã khắc phục được tình trạng đảng viên vắng mặt không lý do; công tác thu đảng phí cũng được duy trì, đảng nộp đúng theo qui định của Đảng.

Thực hiện Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương, Chi bộ xã Thường Lạc đã tiến hành kiểm điểm, phân loại đảng viên, đề nghị trên phát thẻ đảng viên 100%. Đến năm 1983, Chi bộ có 37 đảng viên. Qua phân loại, đảng viên tích cực là 25/37, khá 9/37, trung bình 3/37, không có đảng viên yếu kém. Đạt kết quả này là do Chi bộ quan tâm giúp đỡ những đảng viên yếu, qua phê tự phê bình số đảng viên này đã khắc phục sửa chữa những khuyết điểm, phấn đấu tích cực hoàn thành nhiệm vụ của người đảng viên.

Công tác phát triển đảng viên được Chi bộ xã luôn quan tâm, là nhiệm vụ vừa thường xuyên vừa cấp bách, vì xã Thường Lạc có số dân đông, nhưng đảng viên còn ít, không đủ để bố trí nhiệm vụ lãnh đạo các ngành xã, các trường học, tập đoàn sản xuất chưa có đảng viên lãnh đạo. Để khắc phục tồn tại này, từ năm 1981 Chi bộ đề ra chỉ tiêu phát triển đảng hàng năm và có kế hoạch bồi dưỡng

để phát triển đảng. Theo đó mỗi năm xã Thường Lạc phát triển từ 5 đến 10 đảng viên mới; đưa nhiều cán bộ đi học các lớp đối tượng để phát triển đảng. Đặc biệt chú ý phát triển nhiều ở lực lượng công an, quân sự, các ngành đoàn thể, tập đoàn sản xuất... Kết quả ngày càng nhiều đảng viên là người ở địa phương đảm trách được những vị trí chủ chốt trong hệ thống chính trị ở cơ sở, thay thế những cán bộ đảng viên già yếu, những cán bộ được tăng cường từ nơi khác đến và đảng viên yếu kém, không đủ tư cách.

Cuộc vận động nâng cao chất lượng chi bộ, đảng viên theo tinh thần Chỉ thị 17, 83 của Ban Bí thư Trung ương và Chỉ thị số 72 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương là một sự kiện nổi bật đối với Chi bộ xã Thường Lạc. Sau một thời gian triển khai thực hiện và làm tốt công tác này, Chi bộ xã Thường Lạc đã vươn lên là cơ sở đảng vững mạnh.

Tháng 4 năm 1984, đồng chí Lê Sơn Trát - Bí thư Đảng ủy xã Thường Lạc được Huyện ủy điều động về làm Bí thư xã Thường Thới Tiền, đồng chí Nguyễn Văn Tính làm Bí thư Đảng ủy xã Thường Lạc; Phó bí thư là đồng chí Nguyễn Văn Nhánh⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Trước đó, Chi bộ xã được nâng làm thành Đảng bộ, có 39 đảng viên, được chia thành 4 chi bộ ở 6 ấp. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đồng chí Nguyễn Văn Trí, Phó chủ tịch đồng chí Hồ Văn Năm và Võ Minh Đức. Chủ tịch Hội Nông dân đồng chí Nguyễn Thanh Vàng, Phó chủ tịch đồng chí Trần Văn Thọ. Trưởng công an đồng chí Ngô Văn Rô, Phó đồng chí Trương Văn Hốt, Nguyễn Văn Nhông, Lê Quyết Chiến. Xã đội trưởng đồng chí Huỳnh Văn Dũng, Xã đội phó đồng chí Trần Ngọc Danh, Võ Văn Lân, Nguyễn Văn Hận. Chủ tịch Mặt trận đồng chí Lê Chí Thành, Phó chủ tịch đồng chí Lê Văn Phách và Lê Văn Thoại. Bí thư Đoàn thanh niên đồng chí Nguyễn Văn Trí, Phó bí thư đồng chí Huỳnh Văn Mãi. Chủ tịch Hội phụ nữ đồng chí Nguyễn Thị Phượng, Phó chủ tịch Võ Thị Gấm.

Cuộc vận động xây dựng tập đoàn sản xuất và hợp tác hóa nông nghiệp ở xã Thường Lạc đạt kết quả. Từ năm 1980 - 1986, hàng năm xã Thường Lạc huy động hàng ngàn lao động thực hiện các công trình thủy lợi, giao thông trọng điểm. Khối lượng đào đắp mỗi năm hàng ngàn mét khối đất, đào 4 con kinh trong đó có con kinh Tứ Thường của huyện, đắp 5 cống lớn trong đó cống Công Cọc lớn nhất, đặc biệt là xây dựng được hệ thống thủy lợi vừa ngăn nước tràn ngập bảo vệ lúa hè thu, vừa dẫn nước tưới cho diện tích lúa đông xuân toàn xã. Nhờ đó, xã luôn chủ động kế hoạch làm đất xuống giống, điều hành hệ thống tưới tiêu, chuyển nhanh diện tích lúa 1 vụ thành 2 vụ, áp dụng kỹ thuật mới, đưa giống lúa mới có năng suất cao vào sản xuất đại trà. Đến năm 1986 phát triển lúa 2 vụ trong diện tích toàn xã. Trong điều kiện có nhiều khó khăn về vật tư, nhiên liệu phục vụ sản xuất nhưng năng suất bình quân toàn xã từ năm 1980-1986 cũng đạt 8-9 tấn lúa mỗi ha, (vụ đông xuân 5 tấn/ha, vụ hè thu 4 tấn/ha). So với năm 1976-1979 năng suất tăng 5 tấn/ha; Bình quân mỗi người năm 1983-1984 là 450 kg lúa, năm 1986 tăng lên 550 kg; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và an tâm, tin tưởng vào các chủ trương và sự lãnh đạo của Đảng, làm tròn nghĩa vụ của mình đối với Nhà nước.

Mười năm (1975-1985) đất nước ta phải đương đầu với những biến cố lớn và diễn biến phức tạp. Cuộc chiến tranh tàn khốc kéo dài 30 năm vết thương chiến tranh chưa được hàn gắn, khắc phục, nhân dân ta lại phải đương đầu với trận lụt lịch sử năm 1978, đặc biệt là với hai cuộc chiến tranh xâm lược qui mô lớn ở biên giới Tây Nam và

biên giới phía Bắc gây hao tổn biết bao tiền của và máu xương. Chính vì thế mà việc khôi phục và phát triển kinh tế đất nước vốn đã khó, nay lại càng khó khăn chồng chất hơn. Mặt khác, do bao vây cấm vận và sự phá hoại của các thế lực thù địch, phản động quốc tế, cùng với các sai lầm khuyết điểm trong việc thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa các thành phần kinh tế; các yếu kém trong chánh sách quản lý vĩ mô nền kinh tế, cùng với sự duy trì, kéo dài cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp đã làm cho khó khăn chung của đất nước ta thêm chồng chất. Đến năm 1985 thực hiện chánh sách cải cách giá-lương-tiền, thì nền kinh tế của nước ta còn trở lên khủng hoảng nghiêm trọng hơn do sản xuất không phát triển, lương thực hàng hóa khan hiếm, lạm phát ngày càng tăng cao...

Để khắc phục những yếu kém, Đảng ta đã đưa ra những quan điểm, nhận thức mới, những chủ trương chánh sách phù hợp tình hình đất nước, đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng của nhân dân. Đó là: trong nông nghiệp có Chỉ thị 100 của Ban Bí thư về chế độ khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động; trong công nghiệp đã có chánh sách giao quyền tự chủ trong sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp Nhà nước; Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ V đã đề ra chiến lược coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu... Tuy còn nhiều khó khăn, nhưng đây là điểm nhấn mở đầu công cuộc đổi mới, khơi dậy tiềm năng trên cơ sở quan tâm đến nhu cầu và lợi ích của người lao động.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả và thành tựu đạt được trong mười năm (1975-1985), xã Thường Lạc cũng còn những yếu kém, khuyết điểm cần khắc phục. Đó là:

Cuộc sống của người dân trong xã còn nhiều khó khăn, hệ thống đường xá, cầu cống chưa được xây dựng mới, nhiều ấp còn cầu khỉ, giao thông đi lại còn khó khăn, học hành, giải trí, trị bệnh chưa được cải thiện nhiều. Lực lượng công an, xã đội tuy được tăng cường, hoạt động có hiệu quả song còn có hiện tượng cửa quyền, sách nhiễu, hối lộ, làm sai pháp luật, vi phạm quyền làm chủ của quần chúng; một số cán bộ các ngành kinh tế, như cửa hàng thương nghiệp, lương thực, tập đoàn sản xuất còn vi phạm tham ô hoặc thiếu trách nhiệm gây thất thoát tài sản của công, phải xử lý kỷ luật. Phân phối lưu thông còn nhiều yếu kém cần được khắc phục sửa chữa.

Công tác củng cố xây dựng Đảng từ 1975-1985 có tiến bộ, nhưng so với yêu cầu lãnh đạo phong trào còn chậm, trình độ năng lực cán bộ đảng viên còn nhiều hạn chế, một số đồng chí chưa học hết chương trình bổ túc văn hóa. Trước yêu cầu trình độ đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý ngày càng cao, thì vẫn còn có một số cán bộ đảng viên chưa đáp ứng, thiếu vững vàng, phẩm chất đạo đức sa sút nên dẫn đến một số bị kỷ luật, phải khai trừ ra khỏi đảng.

Tuy còn nhiều khó khăn trên con đường phát triển... nhưng với những thắng lợi và những kinh nghiệm bước đầu giành được trong những năm 1975-1985 đã đi vào lịch sử truyền thống của xã. Chặng đường lịch sử vẻ vang này góp phần xây nền móng cho sự nghiệp xây dựng và phát triển vững chắc sau này của Đảng bộ, quân và dân xã Thường Lạc.

II. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THƯỜNG LẠC TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986 - 2005).

1. Xã Thường Lạc bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1995).

Từ ngày 15 đến 18/12/1986, tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội Đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ VI đã nhất trí thông qua đường lối đổi mới toàn diện. Theo phương châm bắt đầu từ đổi mới tư duy và đổi mới công tác cán bộ, tập trung đổi mới kinh tế là trọng tâm, từng bước đổi mới chính trị theo mục tiêu xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Điểm then chốt quan trọng được Đại hội đề ra là triệt để xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp, vận hành quản lý theo cơ chế thị trường một giá, thực hiện bình đẳng trong các thành phần kinh tế.

Đại hội VI thừa nhận sự tồn tại khách quan của các thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, chủ trương sử dụng các thành phần kinh tế để khai thác mọi tiềm năng, đầu tư phát triển sản xuất, làm giàu chính đáng theo pháp luật; triệt để xóa bỏ cơ chế quản lý quan liêu bao cấp, thay bằng quản lý theo cơ chế thị trường một giá và xây dựng cơ chế quản lý kinh doanh xã hội chủ nghĩa, điều chỉnh mạnh cơ cấu đầu tư theo hướng trọng tâm phục vụ ba chương trình kinh tế lớn là lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, tiếp tục thường xuyên xây dựng quan hệ sản xuất mới.

Đại hội VI là một bước ngoặt quan trọng, đánh dấu sự chuyển biến mang tính quyết định trong nhận thức của đảng viên, cán bộ về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở

nước ta. Đây là Đại hội mở đầu cho quá trình đổi mới toàn diện và sâu sắc của đất nước, có ảnh hưởng mạnh đến các địa phương trong cả nước, các thành phần kinh tế và trong từng hộ gia đình.

Tiến tới Đại hội VI của Đảng, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, xã Thường Lạc tiến hành Đại hội Đảng bộ vòng một nhằm thảo luận, góp ý các dự thảo văn kiện của Trung ương, của tỉnh, huyện. Đại hội đảng viên Đảng bộ xã Thường Lạc (nhiệm kỳ IV) ngày 29/8/1986 đã thảo luận sâu các dự thảo văn kiện của Trung ương, tỉnh, huyện, xã. Tổ chức họp dân ở 6 điểm, có 139 quần chúng và cán bộ chủ chốt các ban ngành đoàn thể xã, ấp và các tập đoàn sản xuất tham dự và đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện với tinh thần dân chủ, nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật. Các đảng viên trong đảng bộ thực hiện và có kiểm điểm lại tình hình phát triển kinh tế xã hội của xã gắn với tình hình đất nước và chủ trương đổi mới nêu ra trong dự thảo văn kiện Đại hội VI, từ đó đã nâng cao nhận thức, quyết tâm thực hiện đổi mới thắng lợi các chương trình phát triển kinh tế xã hội ở địa phương... Đại hội đã bầu cấp ủy nhiệm kỳ năm 1987-1988 gồm 13 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Tính được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nguyễn Văn Nhánh - Phó bí thư/Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Nguyễn Hữu Tâm, Hồ Văn Năm - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Đồng chí Trần Văn Quang - Ủy viên thư ký Ủy ban nhân dân, đến tháng 7/1987 đồng chí Tính đi học, đồng chí Nhánh làm Bí thư, đồng chí Hoàng Em Phó bí thư/Chủ tịch UBND xã..

Với quyết tâm, thực hiện nghị quyết V Đảng bộ xã Thường Lạc, Ủy ban xã lãnh đạo tập trung củng cố lại 12 tập đoàn sản xuất, mua sắm trang bị thêm máy bơm nước, đảm bảo phục vụ sản xuất cho 1.069 ha đất nông nghiệp của xã. Với phương châm Nhà nước nhân dân cùng làm, Ủy ban xã Thường Lạc lãnh đạo tổ chức xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng thêm phòng học, làm trường mẫu giáo, trạm y tế, xây cất phòng làm việc Đảng ủy và Ủy ban, sửa chữa nơi làm việc công an và quân sự, nạo vét kinh mương, lấp đặt các cống tưới tiêu phục vụ sản xuất... Đồng thời Đảng ủy xã Thường Lạc cũng lãnh đạo thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện trong việc tháo gỡ những cơ chế ràng buộc làm cho sản xuất phát triển, đi lên.

Tháng 11 năm 1987, Đảng bộ xã Thường Lạc triển khai thực hiện Chỉ thị 04 của Bộ Chính trị về nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và Chỉ thị 16 của Bộ Chính trị về làm trong sạch bộ máy nhà nước và làm lành mạnh các quan hệ xã hội. Dự học tập và triển khai lần này có 39 đảng viên trong đảng bộ và 34 cán bộ các ban ngành đoàn thể xã. Xã tiến hành kiểm tra ở các ngành công an, quân sự, thương nghiệp các tập đoàn sản xuất... Kết quả đã xử lý kỷ luật 3 trường hợp vi phạm Chỉ thị 19 của Tỉnh ủy về việc cấm cán bộ công nhân viên uống rượu say, phê bình kiểm điểm nhiều đảng viên, cán bộ khác.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, cuối năm 1988 Đảng ủy xã Thường Lạc tổ chức học tập, quán triệt trong cán bộ đảng viên và quần chúng Nghị quyết 10, ra ngày 05/4/1988 của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp, mở rộng phát triển sản xuất. Nghị quyết 10 (thường gọi khoán 10) khẳng định các hợp tác xã, tập đoàn sản xuất là đơn vị kinh tế tự quản, tự xác định hình thức, qui mô sản xuất kinh doanh hoàn thiện về khoán đến các hộ nông dân để tạo nên sự ổn định lâu dài. Thực hiện Nghị quyết 10, ở địa phương đã tháo gỡ một bước khó khăn, đã đáp ứng được nhu cầu làm chủ thật sự về ruộng đất và yêu cầu tự chủ trong sản xuất kinh doanh của hộ nông dân, bảo đảm hài hòa với lợi ích kinh tế cá nhân, tập thể và nhà nước. Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo sản xuất nông nghiệp, đã quy hoạch chi tiết diện tích từng vùng, vận động tập đoàn viên áp dụng kỹ thuật mới vào đồng ruộng, xuống giống kịp thời vụ, từ đó chuyển diện tích lúa lên làm 2 vụ trong toàn xã.

Sau khi người dân ổn định việc làm chủ ruộng đất dưới hình thức giao khoán lâu dài, xã Thường Lạc xuất hiện nhiều đơn khiếu nại đòi lại đất cũ của những hộ trước đây bị thu hồi, hoặc trang trải cho các hộ thiếu đất sản xuất, các hộ xâm canh... Năm 1988 phải tiếp nhận 17 đơn khiếu kiện ruộng đất, xã giải quyết được 9 vụ phức tạp về nguồn gốc đất. Sự chuyển đổi quyền sử dụng đất trong quá trình thực hiện chính sách ruộng đất của ta và của chính quyền ngay, nhất là trong cải tạo nông nghiệp từ năm 1979, do đó tình trạng nông dân khiếu kiện ruộng đất diễn biến phức tạp, kéo dài.

Năm 1989, thực hiện chỉ đạo của trên, xã Thường Lạc chia cắt một phần diện tích để thành lập xã mới-Thường Thới Hậu B, đó là Ấp 1, Ấp 2 và một phần Ấp 6. Xã Thường Lạc nhận thêm ấp Thị của xã Thường Thới Tiền. Tổng diện tích toàn xã (1989) là 1.421 ha, trong đó có 1.069 ha đất sản xuất nông nghiệp, hàng năm làm 2 vụ lúa, đạt năng suất từ 10-11 tấn/ha, bình quân mỗi người 800 kg lúa/năm; chăn nuôi gia súc, gia cầm ở từng hộ gia đình đều phát triển. Tuy nhiên do tình hình khó khăn chung của đất nước, vật tư hàng hóa thiếu thốn, giá cả biến động, đời sống của nhân dân cũng còn gặp nhiều khó khăn, số hộ nghèo chiếm 40%, hộ trung bình và khá 60%.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội V Đảng bộ xã, từ năm 1986-1990, Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể của xã được củng cố, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Công tác giáo dục được xã quan tâm hơn, trong xã có 6 điểm trường: 01 điểm cấp II, 05 điểm cấp I. Do không có kinh phí đầu tư nâng cấp nên hầu hết các trường còn xây dựng bằng tre lá và gỗ tạp, lợp tôn. Trạm y tế của xã được huyện và tỉnh đầu tư kinh phí xây dựng kiên cố, với 04 phòng phục vụ khám và điều trị những bệnh thông thường cho nhân dân; bệnh nặng phải chuyển lên tuyến trên. Hàng năm trạm giải quyết khám và cấp thuốc cho trên 1.000 lượt người.

Những năm 1986-1990 đường lối đổi mới của Đảng ta đã đi vào cuộc sống và ngày càng tác động mạnh trên nhiều lĩnh vực, nhất là trong sản xuất nông nghiệp... Nhưng nhìn chung đất nước ta chưa ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội; đây cũng là thời điểm các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô bị khủng hoảng về chính trị trầm trọng. Đảng cộng sản ở nhiều nước mất quyền lãnh đạo, chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước này đã bị tan rã... Trước tình hình đó các thế lực đế quốc và phản động tập trung chống phá các nước xã hội chủ nghĩa còn lại mà Việt Nam là một trọng điểm. Sự kiện các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô tan rã có tác động mạnh và ảnh hưởng xấu đến tư tưởng của không ít cán bộ, đảng viên và nhân dân ta. Song, với bản lĩnh chính trị vững vàng, sự dày dặn kinh nghiệm trong đấu tranh cách mạng, Đảng ta đã vững tay lái con thuyền cách mạng xã hội chủ nghĩa, lãnh đạo nhân dân ta vượt qua thời điểm khó khăn, gay gắt này.

Tháng 9/1989, sau 10 năm làm nghĩa vụ quốc tế giúp bạn, thế và lực của cách mạng Campuchia trở nên vững vàng hơn bao giờ hết, Đảng và Nhà nước ta quyết định rút hết quân tình nguyện Việt Nam về nước. Sự kiện này tạo điều kiện để ta phá thế bao vây cô lập của chủ nghĩa đế quốc chống Việt Nam, mặt khác cũng tạo thuận lợi cho nhân dân ta tập trung khắc phục khó khăn, xây dựng phát triển kinh tế-xã hội.

Xã Thường Lạc trước tình hình khủng hoảng và sụp đổ ở các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô... ít

nhiều có ảnh hưởng, tác động tư tưởng của một số cán bộ đảng viên. Song, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và Huyện ủy Hồng Ngự, Đảng ủy xã kịp thời học tập củng cố nên tư tưởng đảng viên thông suốt, vững vàng, kiên định lập trường đi lên xã hội chủ nghĩa, không bị quan dao động trước khó khăn của tình hình thế giới. Công tác tự phê bình và phê bình được Đảng ủy quan tâm duy trì thường xuyên nhằm chấn chỉnh ngay nhận thức tư tưởng lệch lạc của đảng viên.

Từ ngày 24 - 27/6/1991, tại Hà Nội, Đại hội Đại biểu Đảng CSVN lần thứ VII đã thảo luận và thông qua nhiều văn kiện quan trọng như "Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội", thông qua "Chiến lược ổn định phát triển kinh tế-xã hội đến năm 2000", "Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương" và "Phương hướng nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch 5 năm 1991-1995".

Trong năm 1991 theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, xã Thường Lạc tiến hành Đại hội đảng viên toàn xã nhiệm kỳ VI (1991-1993), Đại hội đã bầu ra Ban chấp mới gồm 13 đồng chí, hầu hết các cấp ủy viên mới đều trẻ, có năng lực trình độ, uy tín đảm đương được nhiệm vụ của địa phương. Đồng chí Nguyễn Văn Tính, được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Trí làm Phó bí thư Đảng ủy. Đảng bộ có 4 chi bộ, với 8 tổ đảng. Trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ, các chi bộ kết nạp những quần chúng ưu tú vào Đảng, và được quan tâm sàng lọc qua các phong trào ở địa phương, qua các cuộc vận động củng cố xây dựng

Đảng. Đến năm 1991 Đảng bộ xã Thường Lạc có 67 đảng viên. Hầu hết các cơ ngành đoàn thể trường học, tập đoàn sản xuất đều có đảng viên lãnh đạo, các ấp trong xã đều có chi bộ Đảng⁽¹⁾.

Từ năm 1991-1993, thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng bộ xã, Ủy ban xã Thường Lạc lãnh đạo nhân dân tích cực thâm canh tăng vụ trên diện tích gieo trồng 1.069 ha. Việc áp dụng chương trình IPM đạt kết quả tốt, hạn chế phun xịt thuốc bảo vệ thực vật, tiết kiệm chi phí sản xuất và đạt năng suất cao hơn trước. Xã tiếp tục đầu tư cho công tác thủy lợi, nạo vét kinh mương như Cây Da - Trà Đư, Mương Kinh giáp Thường Thới Tiền, mương Cây Gáo...; các tập đoàn luôn chủ động sửa chữa những máy móc hư hỏng đảm bảo tuổi tiêu phục vụ kịp thời cho sản xuất.

Các hoạt động văn hóa, y tế, giáo dục, thể dục thể thao được xã quan tâm lãnh đạo duy trì và có bước phát triển. Trong điều kiện còn khó khăn về tài chánh, xã vẫn tập trung đầu tư xây dựng mới, nâng cấp sửa chữa các trường lớp. Thực hiện phương châm nhà nước nhân dân cùng làm, xã huy động được hàng trăm triệu đồng

⁽¹⁾ Sau Đại hội VI, Đảng ủy xã có sự thay đổi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã-đồng chí Nguyễn Văn Trí, Phó chủ tịch là các đồng chí Hồ Văn Năm, Nguyễn Hữu Tâm, đồng chí Võ Văn Sơn-Phó chủ tịch xã kiêm Trưởng công an. Lúc này Hội đồng nhân dân xã chỉ là Ban thư ký, Trưởng ban-đồng chí Trần Văn Quang, Phó ban-đồng chí Trần Đức Phụng, Thư ký-đồng chí Nguyễn Văn Phước. Từ năm 1991 xã có thêm đoàn thể chính trị mới là Hội Cựu chiến binh, thành lập tháng 5/1991. Chủ tịch Cựu chiến binh-đồng chí Lê Sơn Trát, đồng chí Mai Văn Hên làm Phó chủ tịch; đến năm 1995 đồng chí Bùi Xuân Toàn làm Phó; đến năm 1997 đồng chí Võ Hùng Cường - làm Phó Chủ tịch cho đến năm 2005.

sửa chữa nhiều phòng học, xây dựng mới 13 phòng học cấp II kiên cố. Ngoài ra được trên hỗ trợ xây dựng 6 phòng học cấp I kiên cố. Từ năm 1991-1993 đã xóa được lớp học ca 3.

Đại hội giữa nhiệm kỳ của Đảng năm 1994 diễn ra khi tình hình kinh tế đất nước đã đi vào thế ổn định, phát triển nổi bật là trên lĩnh vực nông nghiệp. Nếu từ năm 1990 về trước sản xuất lương thực, thực phẩm chưa đủ ăn, mỗi năm nước ta phải nhập hàng chục vạn tấn lương thực, thì đến đầu những năm 90, nước ta bắt đầu xuất khẩu lương thực, với sản lượng ngày càng lớn, vươn lên đứng tốp đầu thế giới về xuất khẩu gạo. Các ngành công nghiệp cũng phát triển, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sản xuất, tiêu dùng và xuất khẩu. Do đó Đại hội giữa nhiệm kỳ Đảng ta khẳng định những thành tựu của sự nghiệp đổi mới là đã ổn định về kinh tế-xã hội, ổn định về chính trị, quan hệ đối ngoại đạt kết quả. Mặt khác, cuộc cách mạng khoa học công nghệ trên thế giới đã tác động mạnh làm thay đổi kỹ thuật sản xuất nhanh chóng; xu hướng khu vực hóa, toàn cầu hóa kinh tế đã và đang tạo ra những thời cơ và thách thức đối với các quốc gia đang phát triển. Nhận thức rõ tình hình quốc tế, trong Đại hội giữa nhiệm kỳ của Đảng, Đảng ta chỉ ra bốn nguy cơ: tuột hậu xa hơn về kinh tế, chênh hướng xã hội chủ nghĩa, tệ tham nhũng và tệ quan liêu, diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta... Do đó, tư tưởng chỉ đạo toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta lúc này là "nắm vững thời cơ đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế-xã hội đồng thời đẩy lùi bốn nguy cơ, thách thức".

Đại hội giữa nhiệm kỳ của Đảng năm 1994 ở tỉnh, huyện, xã trong cả nước đều tổng kết, đánh giá những mặt làm được, và chưa làm được, rút ra những bài học bổ ích trong lãnh chỉ đạo sự nghiệp đổi mới. Xã Thường Lạc đã tổ chức thành công Đại hội giữa nhiệm kỳ theo hướng dẫn của Tỉnh ủy và Huyện ủy Hồng Ngự.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng giữa nhiệm kỳ các cấp, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự và sự năng động sáng tạo trong tổ chức thực hiện của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Thường Lạc... bộ mặt kinh tế-xã hội của xã ngày càng phát triển toàn diện, có nhiều khởi sắc. Đến năm 1995 sản xuất nông nghiệp, tập trung nhất là cây lúa được tăng lên cả 3 mặt: diện tích, năng suất và sản lượng (lúa 2 vụ năng suất bình quân 12 tấn/ha/năm, tổng sản lượng lúa bình quân 12.828 tấn/năm), lúa bình quân 900 kg/người/năm. Trồng trọt, chăn nuôi từ năm 1991-1995 có bước phát triển khá.

Từ năm 1990-1995 kinh tế của xã Thường Lạc liên tục tăng, năm sau cao hơn năm trước. Kinh tế tăng chủ yếu là tăng năng suất do nông dân chuyển dịch cơ cấu sản xuất, tận dụng khai thác được các tiềm năng đất đai, áp dụng khoa học - kỹ thuật, IPM... từ đó hạn chế được chi phí, năng suất cao, lúa đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Trong những năm này chăn nuôi được quy hoạch và phát triển, chủ yếu là nuôi cá hầm, cá bè. Trên 500 hầm lớn nhỏ cặp hai bờ lộ ĐT 841; trên sông Sở Thượng, kinh Cây Da - Trà Đư, kinh Tứ Thường có 105 bè,... Hàng năm

bán ra thị trường một lượng lớn cá thịt và xuất khẩu trên 10.000 tấn. Trong hộ gia đình, chăn nuôi heo thịt khoảng 2.000 con, gà công nghiệp trên 10.000 con, vịt đàn trên 50.000 con, góp phần tăng thêm đáng kể nguồn thu nhập của từng hộ gia đình.

Trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp cũng được phát triển. Đến năm 1995 xã có 6 nhà máy xay xát lúa gạo, 1 hăng sản xuất nước đá, 105 cơ sở tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Năm 1991, điện lưới quốc gia chỉ hạ thế khu vực Ấp 4, đến năm 1995 được kéo toàn xã, nhân dân có điện thắp sáng, sản xuất và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa. Từ khi có điện tạo ra sự thay đổi nhanh chóng diện mạo nông thôn, thỏa mãn từng bước nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Nét đổi mới quan trọng từ năm 1991-1995 là công tác xây dựng nông thôn mới, xã được tỉnh, huyện đầu tư xây dựng đường tỉnh từ Thường Lạc đến biên giới giáp Campuchia, giúp cho việc đi lại bằng xe bốn bánh giao lưu, trao đổi hàng hóa dễ dàng, đời sống vật chất lẫn tinh thần của nhân dân được cải thiện từng ngày. Phong trào xây dựng đời sống gia đình văn hóa, xóm ấp văn hóa được nhân dân đồng tình. Việc chăm sóc gia đình chánh sách, xã vận động nhân dân đóng góp, đồng thời xuất ngân sách tặng 36 sổ vàng tiết kiệm cho 36 hộ chánh sách số tiền là 3.600.000 đồng, xây dựng 12 căn nhà tình nghĩa, sửa chữa 8 căn nhà gia đình chánh sách là 15 triệu đồng. Chương trình xóa đói giảm nghèo được quan tâm nhiều, bắt đầu từ việc cho vay tín dụng lãi suất thấp.

Các mặt giao thông thủy lợi được Đảng ủy, Ủy ban xã quan tâm lãnh đạo, hàng năm hoàn thành một khối lượng lớn. Từ năm 1985-1995 xã chủ trương nâng cấp lộ làng toàn xã, lộ liên xã Thường Lạc - Thường Thới Hậu lưu thông dễ dàng bằng xe 2 bánh, 4 bánh. Bắc mới 1 cầu bê tông cốt thép, 2 cầu sắt lộ làng liên xã. Hệ thống kinh rạch kết hợp đường giao thông quy hoạch khép kín. Trong 5 năm (1990 - 1995) nhân dân xã Thường Lạc đã nạo vét và đào mới các con kinh với hàng trăm ngàn khối đất, vừa làm bờ bao ngăn nước, kinh Trà Đư - Cây Da, kinh Tứ Thường, Mương Kinh. Đồng thời xã huy động hàng ngàn ngày công xây dựng cống, đập và đê bao, nhờ đó vụ hè thu hàng năm thường chủ động sản xuất và thu hoạch lúa, ít xảy ra thiệt hại do lũ lụt, vụ đông xuân toàn xã thường chủ động được nguồn nước tưới tiêu.

Việc nhà nước ta chủ trương giao quyền sử dụng ruộng đất cho nông dân sản xuất ổn định lâu dài là chủ trương rất hợp lòng dân. Thực hiện chủ trương này, từ năm 1993 toàn tỉnh kết hợp địa phương (huyện, xã) tiến hành đo đạc lại từng thửa đất, trên cơ sở đó xã đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến năm 1995 xã Thường Lạc cơ bản hoàn thành công tác này.

Đại hội Đảng bộ xã Thường Lạc khóa VII (1993-1995) được tiến hành, Ban chấp hành Đảng bộ xã có 13 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Tính được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Trí - Phó bí thư. Xã có 5 chi bộ, trong đó có 4 chi bộ ấp, 1 chi bộ an ninh quốc phòng; toàn Đảng bộ có 79 đảng viên, chia thành 8 tổ đảng. Mỗi đảng

ủy viên được phân công phụ trách một ngành, đoàn thể hoặc một chi bộ⁽¹⁾.

Đến năm 1995 đời sống vật chất lẫn tinh thần của nhân dân Thường Lạc được nâng lên rõ rệt, xã có 400 hộ giàu, 600 hộ khá, hộ đủ ăn 1.105 và còn 450 hộ nghèo. Trong số này có nhiều hộ giàu, khá xây nhà kiên cố, nhà gỗ lợp tol, hàng trăm hộ mua sắm được các phương tiện đi lại, làm ăn như ghe máy, máy cày, máy xới, máy suốt lúa, máy bơm nước, xe cải tiến, xe gắn máy các loại, các phương tiện nghe nhìn như Tivi, Radio, đầu băng, đầu máy chiếu phim vedéo...

Tuy nhiên, trong những năm 1991 - 1995 tình hình nông dân khiếu kiện ruộng đất ở xã Thường Lạc vẫn không giảm. Trong giải quyết tranh chấp ruộng đất, xã thành lập đoàn cán bộ điều tra, xác minh từng vụ việc; căn cứ vào Luật Đất đai năm 1991, Chỉ thị 47 của Bộ Chính trị, các chỉ thị, nghị quyết của tỉnh, huyện; đặc biệt gắn với các quyết định số 02, 03, 08 của Ủy ban nhân dân Tỉnh để giải quyết, đảm bảo sự công bằng và ổn định trong nội bộ nông dân. Trong nhân dân phát sinh vỡ hụi, tranh

⁽¹⁾ Về chánh quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân - đồng chí Nguyễn Văn Trí, Phó chủ tịch - đồng chí Nguyễn Hữu Tâm và đồng chí Lê Văn Đồi. Trưởng công an - đồng chí Võ Văn Sơn, Phó công an - đồng chí Phạm Văn Chia và Nguyễn Thống Nhất. Xã đội trưởng - đồng chí Nguyễn Văn Thanh, Xã đội phó - đồng chí Lê Văn Minh và Trần Văn Đức. Chủ tịch Mặt trận - đồng chí Lê Văn Hón, Phó chủ tịch Mặt trận - đồng chí Trần Văn Triều và Lâm Quang Trưng. Chủ tịch Hội Nông dân - đồng chí Lê Văn Toàn, Phó chủ tịch Hội Nông dân đồng chí Cao Bá Quang. Bí thư Đoàn thanh niên - đồng chí Võ Phi Hùng, Phó bí thư - đồng chí Tô Bé Bẩy. Chủ tịch Hội phụ nữ - đồng chí Võ Thị Gấm, phó chủ tịch - đồng chí Nguyễn Thị Yên. Lực lượng đoàn viên, hội viên chiếm 40% so dân số toàn xã.

chấp tài sản... dân tới khiếu kiện, xã phải tập trung hòa giải để sớm ổn định.

Những tiến bộ về kinh tế - xã hội ở xã Thường Lạc sau 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới cho thấy đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, phù hợp qui luật khách quan, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Đảng bộ xã Thường Lạc lãnh đạo vận dụng chủ trương của Đảng vào tình hình cụ thể ở địa phương có hiệu quả. Trên thực tế, đường lối đổi mới và các chính sách của Đảng và Nhà nước trong 10 năm qua đã trở thành động lực mới góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, từng bước ổn định và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân xã Thường Lạc.

2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, xây dựng Thường Lạc theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn (1996 - 2005).

Từ ngày 28/6 đến 01/7/1996, Đại hội Đại biểu lần thứ VIII của Đảng tại Hà Nội đã tổng kết 10 năm đổi mới. Trên cơ sở đánh giá đúng mức về những thành tựu to lớn đã giành được trên mọi mặt đời sống-xã hội, Đại hội VIII của Đảng đánh dấu bước ngoặt chuyển đất nước ta sang thời kỳ mới, đó là "xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng văn minh, xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp với sự phát triển của lực lượng sản xuất, quốc phòng, an ninh vững chắc, đến năm 2010 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp". Đại hội VIII của Đảng cũng chỉ ra yêu

cầu phải tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý kinh tế một cách đồng bộ, có hiệu quả.

Đại hội VIII của Đảng là sự tiếp nối và phát triển đường lối đổi mới trong điều kiện kinh tế nước ta liên tục tăng trưởng cao trong nhiều năm qua, lạm phát giảm từ chỗ 3 con số năm 1989 xuống còn 1 con số năm 1995. Chúng ta đã phá vỡ thế bao vây cấm vận kinh tế của các nước đế quốc và các thế lực thù địch, nước ta có quan hệ kinh tế với hơn 80 nước trên thế giới. Quan hệ giữa nước ta với Mỹ, Trung Quốc, Nga, Liên minh Châu Âu, Nhật Bản và các nước Đông Nam Á được cải thiện đáng kể.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng và các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy Hồng Ngự... trong những năm 1996-2000, phát huy những thắng lợi đã giành được, Đảng bộ⁽¹⁾ xã Thường Lạc lãnh đạo nhân dân trong xã đoàn kết, tích cực phấn đấu vững bước trên con đường xây dựng quê hương theo mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh". Về lãnh vực sản xuất nông nghiệp, Ủy ban xã lãnh đạo nhân dân thực hiện chương trình khuyến nông, IPM, ưu tiên sản xuất lúa chất lượng cao, năng suất lúa bình quân 12 tấn/ha/năm, sản lượng tăng hàng năm. Đa số nông dân hưởng ứng chủ trương của xã trồng lúa chất lượng cao đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu.

Từ năm 1996-2000, được sự hỗ trợ kinh phí của trên, xã lãnh đạo tu sửa và xây dựng kiên cố các phòng học,

(1) Năm 1998 đồng chí Nguyễn Văn Tinh Bí thư Đảng ủy xã được Huyện rút về trên, đồng chí Nguyễn Văn Trí thay làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Hữu Tâm-Phó bí thư/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

không còn lớp học ca 3, được công nhận xóa mù chữ và phổ cập cấp I. Trạm y tế xã được xây dựng kiên cố, trụ sở làm việc của Đảng ủy, Ủy ban xã được xây dựng kiên cố. Các mặt sản xuất và đời sống nhân dân được phát triển nhanh. Điện lưới quốc gia phủ kín toàn xã, các hộ trong xã có điện sử dụng chiếm 90%, góp phần cải thiện sinh hoạt và phục vụ sản xuất của nhân dân. Toàn xã có 248 điện thoại, bình quân 100 hộ có 1 máy điện thoại; ý thức về vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch phòng chống dịch bệnh... của người dân được nâng lên.

Đến năm 2000 đời sống nhân dân Thường Lạc có chuyển biến đáng kể. Số hộ giàu, hộ khá, hộ đủ ăn tăng lên, nhiều hộ đã mua sắm phương tiện đi lại, nghe nhìn hiện đại, số hộ nghèo giảm xuống chỉ còn 395 hộ. Số hộ thuộc diện chính sách được xã quan tâm chăm sóc rất thiết thực, xây dựng được 24 căn nhà tình nghĩa cho gia đình thương binh, liệt sĩ. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, chăm sóc trẻ em, vận động sinh đẻ có kế hoạch đạt nhiều kết quả, đặc biệt tỷ lệ sinh con thứ 3 đã giảm nhiều. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư và gia đình văn hóa được nhân dân hưởng ứng tích cực, hàng năm có 85% số hộ tiên tiến. Hoạt động thông tin văn hóa được đẩy mạnh. Trạm Truyền thanh xã có hệ thống loa phóng thanh dài trên 4 cây số, các ấp được thông tin, thông báo kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Phong trào hoạt động văn nghệ quần chúng và thể dục thể thao được duy trì và phát triển; thường xuyên tổ chức thi đấu giao hữu với các xã, dự giải vòng cụm xã và vòng huyện trong các ngày lễ lớn.

Song song với phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ủy xã Thường Lạc quan tâm lãnh đạo củng cố quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ tổ quốc. Mạng lưới an ninh nhân dân và lực lượng dân quân tự vệ chiến đấu tại chỗ được xây dựng, huấn luyện theo chương trình mục tiêu hàng năm, đạt tỷ lệ 2,5% so dân số. Các đợt diễn tập phòng chống bạo loạn, huấn luyện chiến đấu tại chỗ đạt yêu cầu đề ra. Công tác tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu. Công an xã luôn chủ động quản lý chặt chẽ địa bàn và các đối tượng. Hàng năm xã có kế hoạch nắm và phân loại đối tượng hình sự, kinh tế, chánh trị, triển khai thực hiện Chỉ thị 09 của Chánh phủ về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm và Nghị định 19 của Chánh phủ về công tác quản lý giáo dục tại chỗ các đối tượng phạm pháp. Thực hiện tốt các chánh sách tôn giáo, cương quyết đấu tranh trấn áp các phần tử xấu lợi dụng tôn giáo hoạt động chống phá chế độ. Tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về pháp luật trong cán bộ, nhân dân và học sinh.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Hồng Ngự, Đảng ủy xã Thường Lạc luôn quan tâm đặc biệt đến công tác củng cố xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh. Đảng ủy xã thực hiện nghiêm chỉnh Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII), Đề án 105 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Thực hiện kế hoạch kiểm tra 4 chi bộ, qua đó phát hiện sai phạm, kiểm điểm xử lý thi hành kỷ luật 4 đồng chí (đưa ra khỏi đảng 01 đồng chí, cách chức 01 đảng ủy viên, khiển trách 02 đảng viên). Đảng bộ xã cuối năm 1999 xếp loại yếu kém. Để kịp thời củng cố,

năm 2000 Huyện ủy rút 02 đồng chí chủ chốt⁽¹⁾ về huyện, điều động đồng chí Trương Văn Tiên là Thường vụ huyện ủy, Bí thư xã Thường Thới Tiền về làm Bí thư, đồng chí Dương Văn Hòa cán bộ Ban Tuyên giáo Huyện ủy về làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chánh quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng của xã được củng cố. Đặc biệt là từ khi thực hiện Nghị quyết 8 B của Ban chấp hành Trung ương Khóa 6 và Chương trình hành động số 27 của Tỉnh ủy về công tác vận động quần chúng, Chỉ thị 30 của Bộ Chính trị và nghị định 29 của Chánh phủ về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở... thì việc thực hiện chế độ dân chủ có hướng dẫn thống nhất, rõ ràng, chánh quyền hoạt động có nền nếp, đúng pháp luật, ngày càng giảm bớt phiền hà cho nhân dân. Mặt trận và các đoàn thể xã từng bước đổi mới phương thức hoạt động, giữ vai trò ngày càng quan trọng trong công tác vận động quần chúng thực hiện các chủ trương chánh sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Mặt trận và các đoàn thể luôn coi trọng phát triển củng cố các chi, tổ, hội ở ấp... Mỗi quan hệ và hoạt động phối hợp của Mặt trận và các đoàn thể với chính quyền ngày càng tích cực, chặt chẽ đồng bộ, hiệu quả của cả hệ thống chánh trị được phát huy.

Dưới ánh sáng đường lối đổi mới của Đảng, tình hình kinh tế - xã hội của xã Thường Lạc từ năm 1986-2000 có bước phát triển vượt bậc, sự tăng trưởng kinh tế liên tục trong nhiều năm gắn liền với phát triển xã hội. Lãnh đạo thực hiện đổi mới ở địa phương, Đảng ủy xã Thường Lạc

⁽¹⁾ Bí thư Đảng ủy và Phó Bí thư/Chủ tịch UBND xã.

quan tâm và tạo điều kiện tốt hơn cho sự phát triển con người... Qua 14 năm đổi mới, nhân dân xã Thường Lạc cảm nhận được những thành tựu mà cách mạng đem lại cho họ, đó là sự đổi thay kỳ diệu chưa từng có đối với từng người, từng gia đình... đó là mức sống về vật chất, tinh thần của đại bộ phận dân cư ngày trở nên sung túc hơn, con người được tự do phát triển về mọi mặt trong đó có tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tôn giáo. Tuy vẫn còn nhiều khó khăn thách thức, nhưng những gì mà Đảng bộ và nhân dân xã Thường Lạc đã và đang làm thật đáng tự hào, là một chặng đường phát triển rực rỡ trong lịch sử truyền thống cách mạng của xã.

Ngày 19/4/2001, tại thủ đô Hà Nội khai mạc Đại hội Đại biểu lần thứ IX của Đảng. Đại hội diễn ra vào thời điểm có ý nghĩa trọng đại, thế kỷ thứ XX đã kết thúc, thế kỷ XXI vừa bắt đầu. Toàn Đảng, toàn dân ta vừa trải qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng, 10 năm thực hiện chiến lược ổn định và phát triển kinh tế-xã hội, năm 1991-2000 và 15 năm đổi mới. Đại hội IX có nhiệm vụ kiểm điểm và đánh giá những thành tựu và khuyết điểm trong thời gian qua, đề ra những quyết sách cho thời gian tới, phấn đấu nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, động viên và phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, vững bước đi vào thế kỷ XXI.

Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm (2001-2005) của Đảng là bước quan trọng trong việc thực hiện chiến lược 10 năm (2001-2010) nhằm tăng

trưởng kinh tế nhanh, ổn định bền vững và cải thiện đời sống nhân dân. Thực hiện chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, mở rộng kinh tế đối ngoại; chuyển biến mạnh về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; phát huy nhân tố con người, tạo nhiều việc làm; cơ bản xóa đói giảm nghèo, đẩy lùi các tệ nạn xã hội; tiếp tục tăng cường kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Hình thành một bước quan trọng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia.

Được sự quan tâm và chấp thuận của Huyện ủy Hồng Ngự, ngày 19/8/2000 Đại hội Đảng viên xã Thường Lạc nhiệm kỳ VIII (2000-2005) thành công tốt đẹp. Ban chấp hành Đảng bộ (Đảng ủy) có 13 đồng chí, đồng chí Trương Văn Tiên được bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Dương Văn Hòa-phó bí thư/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Trần Văn Hùng-Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Trần Văn Quang-Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nguyễn Văn Thanh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân⁽¹⁾.

(1) Các ủy viên Ban Chấp hành được giao phụ trách, lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã: Trưởng công an-đồng chí Phạm Văn Chia, Phó công an-đồng chí Trần Ngọc Lực. Xã đội trưởng - đồng chí Võ Văn Thanh, Xã đội phó-đồng chí Lâm Thanh Xuân. Chủ tịch Mặt trận - đồng chí Trần Thông Minh, Phó chủ tịch Mặt trận - đồng chí Nguyễn Văn Quấn. Chủ tịch Hội Nông dân-đồng chí Cao Bá Quang, Phó chủ tịch Hội Nông dân-đồng chí Trần Văn Hoàng. Bí thư Đoàn thanh niên - đồng chí Lê Văn Sung, Phó bí thư Đoàn - đồng chí Đỗ Văn Sáng. Chủ tịch Hội phụ nữ - đồng chí Nguyễn Thị Yên, Phó chủ tịch Hội phụ nữ - đồng chí Nguyễn Thị Giang. Chủ tịch Công đoàn - đồng chí Trần Văn Hùng, Phó chủ tịch công đoàn - đồng chí Nguyễn Văn Thanh.

Ngay sau Đại hội Đảng bộ xã thành công dưới ánh sáng Nghị quyết của Đảng và Đảng bộ cấp trên, Đảng ủy xã Thường Lạc đề ra dự thảo nghị quyết xây dựng và phát triển tổ hợp tác và hợp tác xã nông nghiệp, đưa ra toàn Đảng bộ, Ủy ban nhân dân và các ngành đoàn thể xã, ấp thảo luận. Trong thảo luận, có nhiều ý kiến cụ thể, sáng suốt và các giải pháp phù hợp và đi đến thống nhất 100% xây dựng hợp tác xã.

Đảng ủy xã tổ chức lấy ý kiến, phân công cấp ủy, các chi bộ, đảng viên các ngành đoàn thể chọn cán bộ thành lập ban sáng lập viên. Ngày 04/11/2001 Ủy ban xã tổ chức triển khai Chỉ thị số 43 của Chính phủ về quy định Điều lệ mẫu hợp tác xã nông nghiệp, triển khai Luật hợp tác xã kiểu mới. Đảng ủy chỉ đạo tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, để thống nhất Điều lệ mẫu và Luật hợp tác xã kiểu mới. Đồng thời xã tổ chức phát động nhân dân tham gia góp vốn thành lập Hợp tác xã nông nghiệp Thường Lạc 1. Bước đầu Hợp tác xã có 54 xã viên, góp vốn 90.800.000 đồng; tổ chức bầu Ban quản trị, ban chủ nhiệm, ban kiểm soát hợp tác xã nông nghiệp Thường Lạc I.

Bước vào hoạt động, hợp tác xã tổ chức xây dựng 2 trạm bơm điện, đào đường nước, tu sửa các đê bao, rút nước xuống giống sớm vụ đông xuân và né lũ cho vụ hè thu. Sau 2 vụ lúa, hợp tác xã tổng kết, chia lãi cho xã viên góp vốn, với tỷ lệ 1 triệu đồng vốn lãi là 272.000 đồng. Thắng lợi bước đầu của hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới làm cho nhiều nông dân phấn khởi, tin tưởng vào chủ

trương của Đảng, giúp Đảng ủy, Ủy ban xã Thường Lạc tổng kết rút kinh nghiệm chỉ đạo nhân rộng ra toàn xã.

Căn cứ vào Luật Đất đai năm 2003 của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Công văn số 1.814/CV-TCĐC ngày 12/10/1998 của Tổng Cục Địa chính (nay là Bộ Tài nguyên - Môi trường) hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Nghị định số 68/2001 ngày 01/10/2001 của Chính phủ quy hoạch tổng thể kinh tế-xã hội huyện Hồng Ngự đến năm 2010. Qua số liệu kiểm kê, thống kê đất đai và báo cáo tổng kết tình hình kinh tế-xã hội xã Thường Lạc năm 1995-2003, báo cáo quy hoạch sử dụng đất đai xã Thường Lạc đến năm 2010, thì tổng diện tích tự nhiên xã 1.602 ha ($16,02\text{km}^2$) trong đó đất sản xuất nông nghiệp là 1.114 ha, đất trồng lúa là 1.064 ha, đất thổ cư 77 ha, đất ao hồ sông rạch là 30 ha, cây lâu năm 20 ha; dân số 12.356 người với 2.808 hộ. Số liệu điều tra, thống kê trên phục vụ phát triển kinh tế-xã hội theo qui hoạch một cách năng động, bền vững.

Năm 2002 Đảng ủy xã Thường Lạc tổ chức thực hiện Nghị quyết lần thứ 5 (Khóa IX) của Đảng về tiếp tục phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Qua một năm tổ chức hoạt động, tổ hợp tác là hình thức tổ chức kinh tế phù hợp tính chất, trình độ phát triển sản xuất hàng hóa của kinh tế hộ, của người lao động. Đây là cơ sở để xây dựng và phát triển hợp tác xã kiểu mới. Từ đó Đảng ủy xã tiến hành vận động thành lập thêm Tổ hợp tác nông nghiệp ấp Thị, hạ thế trạm bơm điện, tu sửa các đê bao, làm thủy lợi nạo vét kinh mương phục vụ tưới tiêu. Tổ hợp

tác nông nghiệp ấp Thị có đầy đủ cơ sở vật chất để hoạt động và phát triển.

Ngày 04/11/2003 xã tổ chức nâng Tổ hợp tác lên thành Hợp tác xã Thường Lạc II, với 126 xã viên góp vốn ban đầu là 226 triệu đồng. Sau một năm hoạt động, tổng kết hợp tác xã chia lãi cho xã viên cứ 1 triệu đồng vốn, lãi là 402.000 đồng. Đến năm 2005, hai hợp tác xã đã xây dựng được 8 trạm bơm điện, toàn bộ đồng ruộng của xã Thường Lạc được thủy lợi hóa tưới tiêu, tăng xã viên lên 450 người ở hai hợp tác xã. Hợp tác xã Thường Lạc I và II hoạt động dựa trên nguyên tắc tự nguyện, cùng có lợi, quản lý dân chủ, công khai và theo mô hình quản lý kinh tế hộ, từ đó đã thu hút được nhiều xã viên.

Được thành lập theo hình thức tổ chức qui mô gọn, lĩnh vực hoạt động phong phú. Trong nông nghiệp, nông dân áp dụng khoa học vào đồng ruộng, thực hiện cánh đồng mẫu, phương pháp sạ hàng, phòng trừ sâu bệnh, sản xuất lúa chất lượng cao... góp phần đưa năng suất lúa lên 13 tấn/ha, sản lượng tăng 1.000 tấn/năm so năm 2000. Sản xuất lúa chất lượng cao đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu. Cơ chế tổ chức và quản lý của hợp tác xã là: các xã viên tham gia góp vốn, góp sức lao động thực hiện phân phối lãi theo vốn góp, đã đáp ứng nhu cầu và khắc phục được số mặt yếu kém của kinh tế hộ, tăng sức cạnh tranh trên thị trường, giúp cho hộ xã viên sử dụng có hiệu quả về đất đai, lao động, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh của kinh tế hộ. Chăn nuôi gia súc, gia cầm, đặc biệt nuôi cá hầm, cá bè phát triển nhanh theo hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tỷ trọng trong chăn nuôi, thu nhập của từng hộ gia đình ở xã ngày càng tăng lên.

Tuy là mô hình kinh tế phù hợp với tính chất, trình độ sản xuất của kinh tế hộ nhưng cũng còn một số mặt hạn chế và khó khăn nhất định, như: tổ chức thiếu chặt chẽ, chưa mở rộng thêm nhiều ngành nghề phát triển kinh tế đa thành phần gắn với kinh doanh mà chỉ phục vụ có khâu tiêu, cán bộ quản lý hợp tác xã chưa qua đào tạo nghiệp vụ quản lý kinh doanh và kiến thức về khoa học kỹ thuật... làm hạn chế việc hoạt động và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

Từ năm 2001-2005, giao thông nông thôn được nâng cấp, theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm. Nhân dân đóng góp mặt bằng, kinh phí lót đal là 10 tỷ đồng, trong đó dân đóng góp là 10%; huyện, tỉnh 90%. Cầu Sở Thượng nối liền xã Thường Lạc-thị trấn Hồng Ngự được xây dựng và thông xe ngày 02/9/2004; đi lại bằng xe 2 bánh và 4 bánh đến các xã, huyện, tỉnh thuận lợi. Nguồn vốn được Trung ương, Tỉnh hỗ trợ kinh phí xây dựng 6 cụm tuyến dân cư, bố trí 1.141 hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, các hộ vùng sạt lở bờ sông vào ở. Xây dựng nhà lắp ráp 3 vách tra chậm cho 290 hộ ở ổn định. Xây dựng mới kiên cố 19 phòng học cấp I, cấp II và sửa chữa 28 phòng học, trong đó có 12 phòng đạt chuẩn quốc gia, 5 điểm trường mẫu giáo; kinh phí 2 tỷ 500 triệu đồng. Trạm y tế, trụ sở làm việc khối vận được nâng cấp. Mạng lưới điện quốc gia được hạ thế trong toàn xã, trên 95% hộ sử dụng điện chiếu sáng, điện sản xuất và kinh doanh. Các mặt sản xuất, đời sống sinh hoạt của nhân dân được cải thiện đáng kể, ý thức vệ sinh môi trường được nâng lên, sử dụng nước sạch đạt trên 80% hộ trong toàn xã.

Đến năm 2005, xã Thường Lạc có 2.370 hộ giàu, khá và đủ ăn, hộ có mức sống trung bình và hộ nghèo hiện còn 185 hộ, chiếm tỷ lệ 6%; hộ nghèo theo tiêu chí mới còn 9%. Từ năm 2001-2005 xã tổ chức vận động xây dựng nhà tình thương được 46 căn cho các hộ nghèo, đồng thời vận động đưa lao động xuất khẩu nước ngoài là 19 người, giải quyết việc làm hàng trăm lao động ở các cơ quan xí nghiệp trong nước và tại chỗ. Các hộ chính sách được quan tâm, xây dựng 23 căn nhà tình nghĩa cho gia đình thương binh liệt sĩ. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và trẻ em được quan tâm; tổ chức học tập và vận động các cặp vợ chồng thực hiện sinh đẻ có kế hoạch, áp dụng các biện pháp tránh thai tốt nên hàng năm giảm tỉ lệ tăng dân số xuống còn 0,5%. Về giáo dục, chất lượng dạy và học được nâng lên, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục và công tác xã hội hóa giáo dục. Năm 2005 được trên công nhận hoàn thành phổ cập trung học cơ sở. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư thực hiện tốt, hàng năm được công nhận đạt tiêu chuẩn văn hóa 95% hộ trong toàn xã; điển hình có Ấp 4, năm 2002 được công nhận là ấp văn hóa; cơ quan xã được công nhận công sở văn hóa. Hoạt động văn hóa thông tin khá tốt, trạm Truyền thanh xã tuyên truyền phát thanh phổ biến các chủ trương nghị quyết của Đảng, Nhà nước và của địa phương kịp thời.

Phong trào văn nghệ quần chúng với các câu lạc bộ đờn ca tài tử của xã, và 4 ấp luôn được tổ chức thường xuyên giao lưu trong và ngoài xã; phong trào thể dục thể thao bóng đá, bóng chuyền được duy trì và phát triển, xã,

ấp đều có sân bóng chuyền; hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục được đẩy mạnh nhất là phong trào luyện tập dưỡng sinh vào buổi sáng.

Công tác thông tin liên lạc từ năm 2000-2005 phát triển mạnh, xã và các ấp đều có điện thoại, nhân dân trong xã bình quân 50% hộ dân có điện thoại bàn, hiện có 2.600 hộ thì có 1.300 máy điện thoại, chưa kể điện thoại di động của cán bộ và nhân dân, các hộ kinh doanh; phương tiện nghe nhìn tân tiến 100% hộ dân đều có.

Trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, Đảng bộ xác định nhiệm vụ quốc phòng-an ninh được xem là quan trọng. Thực hiện xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc với củng cố, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên làm nòng cốt xây dựng quốc phòng. Thực hiện tốt hai nhiệm vụ chiến lược kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng và an ninh. Xây dựng lực lượng mạnh về chính trị tư tưởng, trung thành với Đảng và nhân dân, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, hàng năm được học tập huấn luyện chiến - kỹ thuật quân sự, tổ chức diễn tập, nâng cao ý thức cảnh giác trong từng lực lượng, luôn đảm bảo chất và lượng, đạt 1,7% so dân số. Gần gũi nhân dân tuyên truyền giáo dục truyền thống để thanh niên nâng cao ý thức trách nhiệm của mình, hàng năm lên đường bảo vệ Tổ quốc đều đạt và vượt chỉ tiêu. Thực hiện Nghị quyết VIII của Đảng bộ huyện Hồng Ngự, Nghị quyết 02 của Đảng ủy, Đảng ủy xã Thường Lạc luôn phát động tuyên truyền toàn dân tham gia giữ gìn an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, xây dựng và phát triển trên 100 tổ an ninh

nhân dân, 4 đội dân phòng ở 4 ấp thường xuyên tuần tra canh gác. Tổ chức quản lý giáo dục các đối tượng, truy quét và tấn công liên tục các đối tượng hình sự, kinh tế và các tệ nạn xã hội, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ việc nên an ninh chánh trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã Thường Lạc từ năm 2000-2005 luôn được giữ vững.

Công an xã luôn thực hiện tốt nhiệm vụ người Công an nhân dân, phấn đấu rèn luyện và học tập và làm tốt theo 6 điều Bác Hồ dạy. Qua nhiều năm phong trào giữ gìn an ninh trong xã luôn giữ vững, hàng năm đều được huyện, tỉnh khen; đặc biệt năm 2004-2005 được Bộ Công an tặng bằng khen cho đơn vị Công an xã Thường Lạc. Mỗi công an viên luôn được học tập rèn luyện nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, xứng đáng là công cụ chuyên chính chính bảo vệ Đảng, chánh quyền và nhân dân trong xã.

Công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng luôn được Đảng ủy xã Thường Lạc xem là nhiệm vụ then chốt. Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa VII), về xây dựng chiến lược cán bộ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và các Nghị quyết của Trung ương, của Bộ Chính trị, Đảng bộ xã Thường Lạc quan tâm công tác học tập, giáo dục chánh trị tư tưởng cho đảng viên trong Đảng bộ thông suốt các Nghị quyết, chủ trương chánh sách của Đảng và Nhà nước. Qua học tập từng đảng viên luôn giữ lập trường quan điểm vững vàng về chánh trị tư tưởng, xác định mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân đã chọn; từ đó đảng viên luôn rèn luyện cho mình có phong cách, đạo đức lối sống cách mạng; thực hiện công tác phê, tự phê

binh trong Đảng và ngoài quần chúng một cách nghiêm túc, đấu tranh xây dựng nội bộ Đảng, tạo sự đoàn kết nhất trí trong Đảng. Công tác đào tạo đội ngũ cán bộ đảng viên được Đảng ủy xã quan tâm đúng mức. Nhiều đảng viên được đào tạo cử nhân chính trị, cao cấp, trung cấp chính trị và quản lý nhà nước, nghiệp vụ chuyên môn đạt 50%, sơ cấp 50% cán bộ đảng viên còn lại đều qua sơ cấp.

Đối với công tác chỉnh đốn Đảng luôn được Đảng bộ xã Thường Lạc nghiêm túc thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Hàng tháng trong họp lệ chi bộ, Đảng ủy đưa đảng viên xuống sinh hoạt nơi cư trú, đảng viên được phân công phụ trách từng tổ chức quần chúng. Hàng năm đều được kiểm điểm, xét phân loại tổ chức Đảng và đảng viên theo tiêu chuẩn, đảng viên tích cực đạt 90%, loại khá 10%, không có đảng viên yếu kém. Các chi bộ từ năm 2001-2005 đều đạt chi bộ trong sạch vững mạnh; riêng năm 2005 các chi bộ đạt tiêu biểu, Đảng bộ đạt loại trong sạch vững mạnh 4 năm liền 2002-2005. Trong nhiệm kỳ 2000-2005 (Khóa VIII), Đảng bộ thực hiện kế hoạch kiểm tra hàng năm. Qua kiểm tra và xử lý vi phạm nguyên tắc Đảng đã thi hành kỷ luật 9 đồng chí, trong đó đưa ra khỏi Đảng 7, cảnh cáo 2 đồng chí. Ban chấp hành Đảng bộ tiến hành phê tự phê bình hàng năm rút kinh nghiệm đối với tập thể Ban Thường vụ, từng thành viên Ban Thường vụ và các đảng ủy viên.

Công tác đánh giá, quy hoạch cán bộ và điều động cán bộ, Đảng ủy xã luôn thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 11/NQ - TW ngày 25/01/2002 của Bộ Chính trị Khóa IX và chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh ủy, Huyện ủy Hồng Ngự về

việc luân chuyển cán bộ lãnh đạo và quản lý. Trong nhiệm kỳ 2001 - 2005 Đảng ủy xã đã điều động, luân chuyển 9 cán bộ ngành, xã, ấp thuộc diện Đảng ủy xã quản lý.

Thực hiện Chỉ thị số 29 ngày 17/10/2003 của Ban Bí thư, Hướng dẫn số 1.056 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy ngày 12/12/2003 và Hướng dẫn số 14 của Ban Tổ chức Huyện ủy ngày 30/01/2004 về việc đổi thẻ đảng viên, Đảng ủy xã Thường Lạc đề ra kế hoạch, thực hiện đúng theo hướng dẫn của trên. Lãnh đạo tốt công tác đảng viên, năm 2003 đổi thẻ đợt I cho những đảng viên xuất sắc và đảng viên hưu trí ở các chi bộ trong sạch vững mạnh được 23 đồng chí; đợt II xét những đồng chí đảng viên tích cực hoàn thành nhiệm vụ được 43 đồng chí; đợt III tiếp tục xét những đồng chí hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế một số mặt, số này được làm bằng đảng ký phần đầu những mặt hạn chế là 10 đảng viên. Tổng số 4 đợt có 79 đảng viên được đổi thẻ đảng, còn lại 19 đảng viên trong đó đảng viên dự bị là 18, 01 đảng viên giáo dục phê bình nhưng không khắc phục sửa chữa phải thi hành kỷ luật xóa tên.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã hoạt động, quản lý điều hành xã bằng pháp luật, phát huy dân chủ trên nhiều lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội; phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc, thực hiện mọi chính sách và các biện pháp nhằm nâng cao đời sống tinh thần lẫn vật chất của nhân dân; thực hiện cải cách hành chính, sắp xếp bố trí hoạt động có nền nếp bộ máy các ngành từ xã đến ấp. Xã Thường Lạc tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quyết định số 181 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế

một cửa; phân công, phân cấp trong việc xử lý, giải quyết các đơn từ khiếu nại của nhân dân, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ công chức của xã có phẩm chất chánh trị đạo đức lối sống, năng lực trong công tác, đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ chánh trị của địa phương trong công cuộc đổi mới.

Ngày 07/7/2003, Chánh phủ ban hành Nghị định số 79/2003/NĐ về việc thực hiện quy chế dân chủ ở xã. Thực hiện Kế hoạch số 04 ngày 18/3/2005 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Đảng ủy chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc đề ra kế hoạch tổ chức lấy phiếu tín nhiệm với chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Bước một, ngày 18 và 19/4/2005 đưa 2 đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân ra tự phê bình trước nhân dân ở 4 ấp, có 217 lượt ý kiến đóng góp. Các đóng góp được các đồng chí tiếp thu rút kinh nghiệm và đề ra các biện pháp khắc phục những sai sót trong quản lý, lãnh đạo địa phương. Bước 2, Đảng ủy chỉ đạo đưa các trưởng ấp và cán bộ địa chính ra kiểm điểm tự phê bình trước dân, đóng góp và bỏ phiếu kín tín nhiệm, đạt kết quả tốt.

Về công tác dân vận, Đảng ủy xã Thường Lạc lãnh đạo Mặt trận xã thực hiện tốt các Nghị quyết của ban chấp Trung ương lần thứ 7 (Khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Mặt trận Tổ quốc và BCH các đoàn thể làm tốt vai trò trung tâm đoàn kết các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo, vận động tuyên truyền toàn dân thực hiện các chủ trương chánh sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở địa phương. Trong 5 năm (2000-2005) đã

xây dựng củng cố 100 chi-tổ hội, phát triển 5.779 đoàn viên, hội viên vào tổ chức đoàn thể, chiếm tỷ lệ 50% trong độ tuổi tập hợp. Phát triển các tổ chức hội nghề nghiệp, thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới hiện đại. Phong trào thanh niên lập nghiệp và bảo vệ tổ quốc; phong trào phụ nữ giỏi việc nước đảm việc nhà giúp nhau làm kinh tế gia đình gắn với cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, chương trình xóa đói giảm nghèo... được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ.

Ngoài ra Mặt trận và các tổ chức đoàn thể luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đại diện nhân dân, tham gia quản lý Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, giữ gìn an ninh trật tự xóm ấp, xây dựng xã ấp an toàn... đã tạo được niềm tin của toàn dân vào sự lãnh đạo của Đảng, giữ mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, chính quyền và nhân dân.

Những thành tựu trong 20 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng được Đảng bộ xã Thường Lạc lãnh đạo vận dụng bước đầu giành thắng lợi quan trọng, tạo thời cơ thuận lợi cho thời kỳ phát triển mới của xã. Những kết quả đạt được cùng những kiến thức, kinh nghiệm tích lũy được của Đảng bộ, sự tham gia tích cực của nhân dân trong xã từng bước đưa sự phát triển kinh tế hợp tác xã, phát triển đời sống văn hóa-xã hội ngày càng nâng cao. Tuy nhiên, trước mắt Đảng bộ cũng còn nhiều khó khăn, nhiều việc phải tập trung lãnh đạo thực hiện... Nhất là trong điều kiện một xã nông nghiệp còn lạc hậu, trình độ cán bộ còn hạn hăng, những bất lợi của thời tiết, ngập lụt liên tục

hàng năm, những tác động xấu của các thế lực thù địch, tư tưởng chánh trị đạo đức lối sống của một số cán bộ đảng viên còn hạn chế... là những trở ngại khó khăn của xã nhà cần sớm được khắc phục.

Để phát huy, nhân rộng những thành tựu của 20 năm đổi mới và rút kinh nghiệm, khắc phục những tồn tại khó khăn... Đảng bộ xã Thường Lạc quan tâm lãnh đạo tiếp tục tập trung củng cố xây dựng Đảng, củng cố kiện toàn hệ thống chánh trị; phát huy dân chủ từ cơ sở, động viên và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống và toàn dân; đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế-xã hội đưa xã nhà ngày càng phát triển đi lên vững chắc trong công cuộc đổi mới, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

KẾT LUẬN

Lịch sử đã ghi nhận, để có được quê hương Thường Lạc giàu đẹp hôm nay là do có biết bao thế hệ con người đã khắc phục mọi gian khổ, bền bỉ đấu tranh với thiên nhiên để tạo dựng, sinh tồn. Những cơn kinh và những cánh đồng lúa bát ngát phì nhiêu cơm no áo ấm như ngày nay là những thành quả lao động phải trải qua nhiều đời người kể từ khi cha ông ta khai hoang, đào kinh, lấp bưng trấp, rửa phèn với bao mồ hôi, công sức và cả máu xương mới có được. Dò vậy mà người dân Thường Lạc ai cũng biết ơn, biết quý trọng công sức của các bậc tiền nhân, coi đây là tài sản quý báu, vô giá.

Ngược dòng thời gian, phần đông dân cư sinh sống ở Thường Lạc là những người nghèo đi tìm nơi sinh cơ lập nghiệp, với nhiều hoàn cảnh khác nhau, họ rời bỏ quê hương, hòa nhập để thành lập cộng đồng sinh sống ở môi trường mới. Do đó người dân Thường Lạc luôn đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau, gắn bó tình làng nghĩa xóm. Từ khi có Đảng, dưới sự lãnh đạo của Đảng nó được phát triển thành truyền thống đoàn kết đấu tranh chống kẻ thù chung, đấu tranh cải tạo xã hội và tự nhiên.

Dưới chế độ địa chủ phong kiến và bọn đế quốc xâm lược dùng quyền lực cưỡng đoạt ruộng đất, giày xéo quê hương, người dân Thường Lạc đoàn kết cương quyết đấu tranh chống chế độ phong kiến và bọn thực dân Pháp xâm lược. Nhân dân Thường Lạc một lòng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sát cánh cùng nhân dân cả nước chiến đấu kiên cường giành nhiều thắng lợi vẻ vang trong các phong trào cách mạng từ năm 1930, cho đến tháng 8/1945 nhân dân Thường Lạc đã nổi dậy lật đổ chánh quyền thực dân phong kiến, xây dựng thành công chánh quyền cách mạng. Từ năm 1946-1954 nhân dân Thường Lạc cùng cả nước đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược lần 2 của giặc Pháp. Từ năm 1954 - 1975 dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Thường Lạc liên tục chiến đấu kiên cường, góp phần đánh bại các chiến lược và âm mưu thủ đoạn chiến tranh của đế quốc Mỹ, giành thắng lợi từng bước quan trọng, cùng cả nước kết thúc chiến tranh giải phóng miền Nam ngày 30/4/1975, thống nhất Tổ quốc và chuyển sang giai đoạn mới.

75 năm từ khi có Đảng, nhân dân xã Thường Lạc một lòng theo Đảng, kiên cường đấu tranh vì sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Để hoàn thành sứ mệnh cao cả này, các thế hệ, các tầng lớp nhân dân trong xã luôn hăng hái đóng góp nhân tài, vật lực, lập nhiều thành tích, cống hiến cho Tổ quốc, quê hương. Nhiều thế hệ nối tiếp nhau gánh vác trách nhiệm, phát huy truyền thống quý báu trong giữ gìn và bảo vệ giang sơn gấm vóc.

Qua 45 năm kháng chiến trường kỳ gian khổ, 30 năm xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và đổi mới thắng lợi, Đảng bộ và nhân dân xã Thường Lạc tự rút ra những kinh nghiệm quý báu:

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, các tầng lớp nhân dân Thường Lạc không phân biệt dân tộc, tôn giáo... đã đoàn kết chặt chẽ trong đấu tranh cách mạng chống thực dân Pháp và phong kiến tay sai. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước lại tiếp tục đoàn kết, kiên cường chiến đấu dưới ngọn cờ Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân Thường Lạc đứng lên đấu tranh làm thất bại các âm mưu thủ đoạn thâm độc của địch. Trong các phong trào kháng chiến của xã, không phân biệt già trẻ, nam, nữ nhân dân Thường Lạc đã tham gia và đóng góp tích cực vào sự nghiệp cách mạng. Tiêu biểu như các ông, các bà: Bùi Thị Định, Võ Hùng Khen, Võ Thị Nương, Nguyễn Văn Mậu,... đến phút cuối cùng trước khi địch xử bắn vẫn một lòng trung kiên với Đảng, với cách mạng.

Để tồn tại và lãnh đạo cách mạng, Chi bộ luôn sâu sát và gần gũi dân, am hiểu được tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Dân cần có ruộng đất để sản xuất, ngay từ cuối năm 1945, Chi bộ lãnh đạo chánh quyền cách mạng chia cấp cho nông dân trên 200 công ruộng. Trong hai thời kỳ kháng chiến chống Pháp và Mỹ, bọn thực dân và đế quốc âm mưu cướp đoạt ruộng đất của nông dân, để lôi kéo nông dân xa rời cách mạng,... Chi bộ lãnh đạo tích cực tuyên truyền, giáo dục và tổ chức nông dân đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ, chống cướp đất, chống bắt bớ giam cầm. Nông dân ngày càng giác ngộ cách mạng, trở thành lực lượng nòng cốt đi đầu trong các phong trào cách mạng xã. Từ năm 1954, Chi bộ xã xây dựng lực lượng cách mạng trong lòng địch, với chủ trương làm vô hiệu hóa bộ máy tế xã, ấp của địch, xã Thường Lạc đã chuyển hóa được lực lượng dân vệ của địch, hình thành đội quân ngấm của cách mạng để hoạt động sau này. Trong cuộc Đồng khởi, nhân dân Thường Lạc dưới sự lãnh đạo của Chi bộ đã kết hợp 3 mũi giáp công, tấn công và nổi dậy làm chủ xã, ấp ngày 19/12/1959 là xã được giải phóng (cơ bản) đầu tiên trong huyện Hồng Ngự.

Chi bộ xã Thường Lạc từ khi ra đời - tháng 11 năm 1944 từ trong dân luôn tồn tại trong dân. Qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ luôn bám dân, bám đất để lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng. Năm 1946, Chi bộ lãnh đạo thực hiện chủ trương và phát động phong trào toàn dân đánh giặc, từ năm 1954 là lãnh đạo cuộc kháng chiến bằng chiến tranh nhân dân chống kẻ thù xâm lược mới là đế quốc Mỹ cùng bè lũ tay sai bán nước.

Sanh ra từ trong lòng nhân dân, lực lượng du kích xã liên tục đánh địch, phối hợp với lực lượng chánh trị và binh vận hoạt động ngày đêm trên toàn xã. Suốt chặng đường dài kháng chiến, chưa bao giờ xã trắng cơ sở Đảng, mất lực lượng du kích và cơ sở cách mạng; du kích xã Thường Lạc còn phối hợp với lực lượng bộ đội ở trên nhiều lần chống càn, bao vây tấn công đồn bót địch, đánh tập kích vào các vị trí quan trọng, yếu điểm của địch, gây cho chúng nhiều tổn thất.

Những năm từ 1960-1975, Chi bộ Đảng xã kiên cường bám trụ vững chắc trong dân, sáng tạo lãnh đạo cuộc chiến tranh nhân dân, chủ động đưa lực lượng đánh sâu vào yếu điểm của địch, duy trì đấu tranh liên tục bằng 3 mũi giáp công. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng của xã, Chi bộ tập hợp được đội ngũ trung kiên, những người cộng sản, gương mẫu đi đầu trên mặt trận đấu tranh quên mình vì sự nghiệp cách mạng của Đảng. Qua chiến đấu, đội ngũ cán bộ đảng viên không ngừng lớn mạnh và trưởng thành, vững vàng trước mọi thử thách. Hàng trăm đảng viên và cán bộ đã quên mình trong chiến đấu, hy sinh để giải phóng quê hương, bảo vệ thành quả của cách mạng và quyền lợi của nhân dân.

Đội Du kích xã Thường Lạc ra đời, trưởng thành từ phong trào đấu tranh chánh trị của quần chúng, không ngừng lớn mạnh về số và chất lượng, được nhân dân đùm bọc và nuôi dưỡng. Quá trình tồn tại và chiến đấu du kích xã luôn bám trong dân, bám địa bàn đánh địch, chiến đấu thích nghi với điều kiện đồng - sông nước, chiến đấu kiên cường gan góc. Vũ khí quan trọng là lòng căm thù giặc

xâm lược giày xéo quê hương. Du kích Thường Lạc luôn vượt qua mọi thử thách ác liệt, mưu trí sáng tạo lần lượt đánh bại tất cả những âm mưu thủ đoạn của địch trên quê hương Thường Lạc.

Trong kháng chiến chống Mỹ, Thường Lạc có lúc là căn cứ của Tỉnh, của Quân khu. Thường Lạc đã có nhiều cán bộ làm giao liên đưa rước cán bộ cách mạng, vận chuyển lương thực, thực phẩm tiếp tế cho quân ta đánh Mỹ; nhiều cán bộ Quân khu, Tỉnh vẫn thường xuyên hoạt động đi lại trong sự che chở bảo vệ của đồng bào xã Thường Lạc. Thường Lạc còn là đầu mối giao thông liên lạc, là cơ sở hậu cần quan trọng của cách mạng, góp phần lập nên chiến thắng vẻ vang. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, quê hương Thường Lạc vinh dự có nhiều người con trưởng thành như các vị tướng: Trương Văn Thanh, Thiếu tướng - Tư lệnh phó bộ đội Biên phòng và Huỳnh Tây Hà, Thiếu tướng - Phó tư lệnh Quân khu 9 - Quân đội nhân dân Việt Nam...

Từ năm 1975-1985 chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân Thường Lạc bước vào mặt trận sản xuất nông nghiệp. Khi miền Nam hoàn toàn giải phóng thống nhất đất nước mới được hai năm, năm 1977-1979 bọn Pôn-pốt Iêng-xa-ri xâm chiếm biên giới xã Thường Lạc. Quân dân Thường Lạc phải xây dựng một tuyến phòng thủ dài trên 4 km giáp Campuchia. Năm 1978, bọn chúng đưa quân xâm lược, tàn bạo thực hiện chánh sách 3 sạch: giết sạch, đốt sạch, phá sạch... đi đến đâu thì nơi đó không còn một người dù đó là người già hay trẻ con, nhà cửa tài sản không còn. Để bảo vệ thành quả cách mạng, nhân dân Thường Lạc dưới sự

lãnh đạo của Đảng đứng lên phối hợp lực lượng chiến đấu quét sạch bọn xâm lược, giữ vững chủ quyền lãnh thổ, tiếp tục xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng địa phương, nâng cao đời sống nhân dân.

Thực hiện công cuộc đổi mới đất nước của Đảng, từ năm 1986-2005, Đảng bộ xã Thường Lạc lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế-xã hội. Những tiến bộ và thành tựu khoa học được nhân dân trong xã áp dụng đưa vào đồng ruộng, chuyển sản xuất lúa từ một vụ sang hai vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, đầu tư đào mới và nạo vét kinh mương, hoàn chỉnh thủy lợi nội đồng, hạ thế điện lưới quốc gia phục vụ sinh hoạt và sản xuất, xây dựng trạm bơm điện, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp... Bước đầu xây dựng hợp tác xã kiểu mới, với cách làm ăn mới có hiệu quả, lợi nhuận cao nên nhiều hộ đăng ký vào hợp tác xã. Nghị quyết của Đảng bộ xã được toàn dân hưởng ứng thực hiện, hàng năm xã đảm bảo ăn chắc hai vụ lúa, thủy lợi hóa tưới tiêu đồng ruộng toàn xã. Nhân dân thực hiện cánh đồng mẫu, áp dụng biện pháp sạ hàng và sạ thưa, 90% lúa chất lượng cao phục vụ xuất khẩu. Chăn nuôi cá hầm, cá bè phát triển ở mức cao, mở ra nhiều ngành nghề, dịch vụ kinh doanh tạo việc làm và thu nhập cho xã viên, cải thiện và từng bước nâng cao đời sống nhân dân.

Tỉnh lộ 841 và cầu Sở Thượng nối xã Thường Lạc với Thị Trấn hoàn thành, thông tuyến đường quan trọng đi đến nước bạn Campuchia; các lộ làng trong xã và lộ liên xã được nâng cấp bê tông hóa lưu thông cả trong mùa nước, thuận tiện trong giao lưu, trao đổi hàng hóa. Chương trình nước sạch hợp vệ sinh đưa đến từng hộ gia đình

trong xã; các cụm tuyến dân cư được xây dựng khắp xã, nhân dân ở vùng thấp, hộ nghèo, hộ bị sạt lở, hộ chánh sách được vào cụm tuyến dân cư ở ổn định... Bộ mặt nông thôn của xã Thường Lạc hoàn toàn đổi mới và từng bước phát triển.

Đồng thời với kinh tế phát triển, xã hội ổn định, đời sống được cải thiện đáng kể... cuộc sống tinh thần, trình độ văn hóa của người dân Thường Lạc cũng được nâng cao qua các phong trào xóa tái mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở. Chủ trương xóa đói giảm nghèo luôn được xã quan tâm thực hiện, đã tạo việc làm, xuất khẩu lao động tạo nguồn thu nhập đáng kể làm cho đời sống nhân dân nâng lên rõ rệt.

An ninh-quốc phòng hàng năm được Đảng ủy xã quan tâm lãnh đạo, xây dựng, thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; giữ gìn an ninh trật tự xóm ấp an toàn trở thành phong trào toàn xã. Xã Thường Lạc luôn làm tốt công tác vận động thanh niên nhập ngũ, giao quân; tạo điều kiện giúp đỡ thanh niên hoàn thành nghĩa vụ trở về có công việc làm ăn. Thực hiện tốt chánh sách thương binh, liệt sĩ, gia đình có công, chánh sách đền ơn đáp nghĩa.

Qua 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ xã Thường Lạc đoàn kết, thực hiện vai trò lãnh đạo, hoàn thành trọng trách xây dựng chánh quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể quần chúng xã luôn vững mạnh. Hệ thống chánh trị này đã ra sức tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chánh sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các

chương trình kinh tế-xã hội của địa phương. Trong 20 năm thực hiện đường lối đổi mới, xã Thường Lạc phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị đưa những chủ trương nghị quyết của Đảng vào cuộc sống của nhân dân nên luôn đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ đặt. Đảng bộ xã luôn tạo nên phong trào cách mạng của quần chúng, lãnh đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu trong mỗi thời kỳ cách mạng. Kinh nghiệm quý báu để lại trong những năm qua, đó là Đảng bộ xã luôn giữ gìn đoàn kết trong Đảng và cả hệ thống chính trị, thực hiện nghiêm công tác tự phê bình và phê bình, lấy ý kiến của nhân dân đóng góp xây dựng Đảng nhằm khắc phục những nhược điểm, yếu kém để tiếp tục đưa phong trào cách mạng của nhân dân xã nhà tiến lên.

Lịch sử, Tổ quốc Việt Nam đã ghi nhận công lao và thành tích anh hùng trong kháng chiến của Đảng bộ, quân và dân xã Thường Lạc. Tôn vinh, phát huy truyền thống anh hùng và những kinh nghiệm quý báu của các thế hệ cha ông trước đây, Đảng bộ và nhân dân xã Thường Lạc có quyền tự hào về quá khứ hào hùng, đồng thời tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, phấn đấu vươn lên toàn diện trong thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; làm cho xã Thường Lạc phát triển toàn diện, phồn vinh giàu đẹp và phấn đấu trở thành xã anh hùng trong thời kỳ đổi mới.

PHỤ LỤC

I. DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ THƯỜNG LẠC

Stt	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	Quê quán	Ngày tham gia cách mạng	Ngày hy sinh	Chức vụ, cấp bậc đơn vị lúc hy sinh
1	Hồng Văn Nghi		Thường Lạc		29/7/1962	Nông hội
2	Võ Văn Bộ		Thường Lạc		24/4/1974	Trung sĩ
3	Đoàn Văn Đùng		Thường Lạc		16/9/1960	A Phó
4	Nguyễn Văn Đạm		Thường Lạc		05/9/1959	Dân công
5	Lê Văn Trên		Thường Lạc		27/12/1964	Hạ sĩ
6	Nguyễn Văn Me		Thường Lạc		06/02/1961	Cán bộ cơ sở
7	Nguyễn Văn Bồ		Thường Lạc		07/01/1955	Cán bộ cơ sở
8	Phạm Văn Cờ		Thường Lạc		30/3/1970	Nông hội xã
9	Phạm Văn Tốt		Thường Lạc		06/9/1966	Ban Binh vận tỉnh
10	Võ Văn Bồ		Thường Lạc		12/1968	Trưởng giao liên
11	Đặng Văn Chậm		Thường Lạc		23/2/1968	Cán bộ Thanh niên

12	Bùi Thị Định		Thường Lạc		24/01/1948	Ban tiếp tế xã
13	Võ Văn Tài		Thường Lạc		08/6/1984	Bộ đội Quân khu 9
14	Huỳnh Văn Phát		Thường Lạc		23/7/1946	Du kích xã
15	Hồ Văn Quyến		Thường Lạc		18/5/1954	Trưởng ban Tài chánh xã
16	Hồ Văn Phẳng		Thường Lạc		18/02/1962	Du kích xã
17	Võ Văn Tiễn		Thường Lạc		03/8/1951	Công an huyện
18	Hồ Văn Bé Nhỏ		Thường Lạc		10/1965	Chiến sĩ (Bộ đội)
19	Trương Văn Lương		Thường Lạc		7/1972	Hạ sĩ Bộ đội Khu 9
20	Đỗ Văn Ẩn		Thường Lạc			A Phó
21	Lê Quang Nhã		Thường Lạc		7/1965	Điện đài Tiểu đoàn 502
22	Hồ Văn Chót		Thường Lạc		1962	A trưởng Tiểu đoàn 502
23	Hồ Văn Tự		Thường Lạc		4/1954	B trưởng Tiểu đoàn 307
24	Lê Văn Quyến		Thường Lạc			Chiến sĩ (Bộ đội)

25	Đặng Văn Hóa		Thường Lạc		03/5/1969	Trung sĩ Tiểu đoàn 267
26	Nguyễn Văn Lương		Thường Lạc		29/2/1970	Binh nhất (Bộ đội)
27	Trương Văn Chiến		Thường Lạc		1969	Chiến sĩ (Bộ đội)
28	Nguyễn Việt Ái		Thường Lạc		25/3/1967	Trưởng Quân báo
29	Nguyễn Lam Sơn		Thường Lạc		25/10/1969	Thượng sĩ (Bộ đội)
30	Huỳnh Văn Bon		Thường Lạc		10/1969	Đại đội phó (Bộ đội)
31	Võ Văn Quang		Thường Lạc		01/5/1972	A trưởng
32	Nguyễn Văn Thời		Thường Lạc		1970	Chiến sĩ
33	Nguyễn Văn Thuộc		Thường Lạc		19/7/1972	Chiến sĩ
34	Nguyễn Văn Oanh		Thường Lạc		06/8/1948	B trưởng du kích
35	Lê Công Nghị		Thường Lạc			
36	Lê Văn Năm		Thường Lạc			Chiến sĩ
37	Phạm Thị Hóa		Thường Lạc			Tiếp tế bộ đội
38	Trương Văn Kía		Thường Lạc			
39	Lê Văn Nhẹ		Thường Lạc			
40	Huỳnh Văn Tống		Thường Lạc		12/4/1948	A trưởng du kích

41	Nguyễn Hữu Ích		Thường Lạc		15/12/1953	Cán bộ Tuyên giáo
42	Trần Kim Anh		Thường Lạc		3/1947	Công an xã
43	Lê Văn La		Thường Lạc		11/9/1949	Bí thư Huyện Đoàn
44	Đỗ Văn Trụ		Thường Lạc		27/4/1947	Trưởng Công an xã
45	Nguyễn Văn Đung		Thường Lạc		13/10/1963	Du kích xã
46	Võ Văn Lù		Thường Lạc		24/8/1971	Trung sĩ
47	Trần Văn Được		Thường Lạc		5/1970	Binh nhất (Bộ đội)
48	Quách Văn Thái		Thường Lạc		16/9/1972	Bảo vệ
49	Phạm Văn Cát		Thường Lạc		27/01/1962	A trưởng địa phương quân
50	Trần Văn Điệp		Thường Lạc		02/5/1971	Binh nhất (Bộ đội)
51	Nguyễn Văn Lăng		Thường Lạc		1970	Du kích xã
52	Vũ Văn Minh		Thường Lạc		06/5/1972	B trưởng
53	Trần Văn Phổng		Thường Lạc		17/3/1972	Cán bộ Thanh niên

54	Cao Văn Cường		Thường Lạc		18/2/1962	Trưởng ban Tài chánh xã
55	Cao Huỳnh Hiền		Thường Lạc		19/3/1979	Thượng sĩ Biên phòng
56	Đặng Văn Chậm		Thường Lạc		23/2/1968	Cán bộ Thanh niên
57	Nguyễn Văn Sẩy		Thường Lạc		05/3/1976	Trung sĩ địa phương quân
58	Trương Văn Đoàn		Thường Lạc		20/11/1972	Xã đội trưởng
59	Nguyễn Văn Ben		Thường Lạc		1962	A trưởng du kích
60	Võ Văn Vĩnh		Thường Lạc		09/5/1963	Trung sĩ Đại đội 274
61	Giang Văn Hải		Thường Lạc		10/01/1978	Hạ sĩ địa phương quân
62	Lê Văn Lanh		Thường Lạc			Xã đội trưởng
63	Nguyễn Văn Mắm		Thường Lạc		16/10/1978	Du kích xã
64	Lê Văn Ân		Thường Lạc		01/3/1963	A trưởng Tiểu đoàn 502
65	Đoàn Văn Cạnh		Thường Lạc		26/11/1966	Du kích xã

66	Lâm Văn Tẩy		Thường Lạc		25/8/1970	Phó Bí thư Tỉnh Đoàn
67	Trần Văn Côi		Thường Lạc		14/6/1964	Trung sĩ địa phương quân
68	Võ Văn Phích		Thường Lạc		13/5/1964	Trung sĩ (Bộ đội)
69	Đặng Văn Hoạch		Thường Lạc		03/4/1965	Cán bộ Huyện
70	Đặng Văn Hến		Thường Lạc		03/8/1969	Thiếu úy Công an
71	Trần Văn Đãi		Thường Lạc		23/01/1962	Nông hội xã
72	Trần Văn Bé		Thường Lạc		23/5/1973	Hạ sĩ địa phương quân
73	Võ Văn Thù		Thường Lạc		10/6/1969	Trung sĩ (Bộ đội)
74	Lê Văn Thành		Thường Lạc		11/9/1971	B phó địa phương quân
75	Trương Văn Ngon		Thường Lạc		29/9/1969	Trung sĩ (Bộ đội)
76	Lê Văn Gái		Thường Lạc		13/9/1974	Trợ lý tham mưu (Bộ đội)
77	Lê Hoàng		Thường Lạc		06/7/1973	Đại đội phó địa phương quân

78	Võ Văn Phích		Thường Lạc		31/11/1968	Thượng sĩ địa phương quân
79	Lê Văn Lợi		Thường Lạc		06/8/1984	A trưởng Tiểu đoàn 3
80	Trần Văn Phong		Thường Lạc			
81	Huỳnh Thanh Hào		Thường Lạc			Chiến sĩ (Bộ đội)
82	Phạm Văn Hải		Thường Lạc		1968	Du kích xã
83	Lâm Đình Thám		Thường Lạc		24/02/1968	Hạ sĩ đặc công An Giang
84	Trần Văn Bưởi		Thường Lạc			Hạ sĩ Tiểu đoàn 1
85	Đỗ Văn Bạc		Thường Lạc		25/4/1962	Chiến sĩ
86	Huỳnh Văn Tư		Thường Lạc		03/3/1971	A trưởng an ninh
87	Bùi Văn Cò		Thường Lạc		28/8/1961	Nông hội xã
88	Nguyễn Hoàng Tâm		Thường Lạc		1978	Chiến sĩ
89	Lê Văn Sai		Thường Lạc			Chiến sĩ
90	Nguyễn Văn Lịch		Thường Lạc		18/8/1969	Du kích
91	Huỳnh Văn Bảnh		Thường Lạc		23/3/1970	Công an xã
92	Dương Văn Liêm		Thường Lạc		21/5/1978	B trưởng quân đội

93	Phạm Văn Nhất		Thường Lạc		13/3/1968	A phó, C2/D512
94	Lâm Quang Nhượng		Thường Lạc		26/9/1967	Công binh An Giang
95	Trương Văn Ngọc		Thường Lạc			
96	Lê Văn Chắt		Thường Lạc		25/8/1969	Bí thư xã Phú Hộu
97	Võ Văn Đém		Thường Lạc		30/5/1969	A trưởng địa phương quân
98	Nguyễn Văn Kính		Thường Lạc		12/1952	Trung sĩ (Bộ đội)
99	Đặng Hữu Ích		Thường Lạc		08/9/1949	Hạ sĩ công binh Khu 8
100	Trần Văn Mậu		Thường Lạc		9/1962	
101	Đặng Văn Choi		Thường Lạc		19/02/1962	Hạ sĩ (Bộ đội)
102	Trần Văn Sến		Thường Lạc		15/8/1947	Thượng sĩ Tiểu đoàn 311
103	Nguyễn Hữu Lợi		Thường Lạc		10/10/1966	B trưởng
104	Nguyễn Văn Chích		Thường Lạc		1960	Thiếu úy Tiểu đoàn 3
105	Nguyễn Văn Thừa		Thường Lạc		18/8/1963	Cán bộ cơ sở

106	Dương Văn Lù		Thường Lạc		1950	A trưởng
107	Trần Thái Ất		Thường Lạc			B trưởng
108	Nguyễn Văn Gan		Thường Lạc		18/5/1968	B phó địa phương quân
109	Lê Văn Phách		Thường Lạc		23/12/1966	Du kích xã
110	Lê Văn Công		Thường Lạc			
111	Nguyễn Văn Cường		Thường Lạc		26/02/1979	Chiến sĩ
112	Hồng Văn Thừa		Thường Lạc		29/3/1977	Chiến sĩ Tiểu đoàn 2
113	Lê Văn Thọ		Thường Lạc			
114	Lê Văn Kiến		Thường Lạc		27/9/1965	Thượng sĩ (Bộ đội)
115	Nguyễn Văn Thừa		Thường Lạc		5/1953	C phó (Bộ đội)
116	Võ Văn Dịch		Thường Lạc		8/1964	Cơ sở mặt xã Thường Lạc
117	Trần Nam		Thường Lạc		5/1966	Phó vụ trưởng Bộ nội vụ
118	Trương Văn No		Thường Lạc		7/1973	Bình nhất hậu cần B
119	Trần Văn Nu		Thường Lạc		9/1962	Du kích xã Thường Thối Hậu

II. DANH SÁCH THƯƠNG BINH XÃ THƯỜNG LẠC

Stt	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	Quê quán	Ngày tham gia cách mạng	Ngày bị thương	Xếp loại Thương binh
1	Trần Văn Ở	1948	Thường Lạc	20/6/1967		1/4 (82%)
2	Huỳnh Văn Đảnh	1951	Thường Lạc	01/7/1967		3/4 (41%)
3	Lê Văn Hóa	1946	Thường Lạc	9/1962	10/1969	3/4 (57%)
4	Nguyễn Văn Y	1949	Thường Lạc	1969	1972	3/4 (55%)
5	Hồ Tấn Bộ	1938	Thường Lạc	1959	06/11/1968	3/4 (47%)
6	Nguyễn Văn Dương	1931	Thường Lạc	1949	1961	3/4 (53%)
7	Lê Tấn Lập	1938	Thường Lạc			3/4 (45%)
8	Võ Văn Thum	1940	Thường Lạc			3/4 (45%)
9	Nguyễn Văn Bé	1949	Thường Lạc	1967	1971	4/4 (22%)
10	Ngô Thanh Phong	1952	Thường Lạc	20/10/1968	1972	4/4 (21%)
11	Lê Văn Xăng	1944	Thường Lạc	4/1963	7/1965	4/4 (26%)

12	Hồng Văn Âu	1922	Thường Lạc	1945	1969	4/4 (24%)
13	Lê Văn Nghiêm	1956	Thường Lạc	03/5/1973	1975	4/4 (22%)
14	Cao Bá Quang	1949	Thường Lạc	05/10/1965	1967	4/4 (21%)
15	Lê Sơn Trát	1944	Thường Lạc	12/1962	8/1968	4/4 (41%)
16	Lê Văn Đém	1963	Thường Lạc			2/4 (61%)
17	Nguyễn Văn Phước	1965	Thường Lạc	02/1986	6/1987	3/4 (41%)
18	Hồ Văn Khánh	1958	Thường Lạc	10/1977	02/02/1981	4/4 (22%)
19	Nguyễn Văn Hận	1958	Thường Lạc	10/8/1976	4/1978	4/4 (22%)
20	Nguyễn Ngọc Anh	1957	Thường Lạc	1974	1978	4/4 (35%)
21	Nguyễn Văn Quý	1958	Thường Lạc	1978	1979	4/4 (22%)
22	Nguyễn Văn Công	1953	Thường Lạc	1976	1977	4/4 (31%)
23	Lê Văn Hiếu	1954	Thường Lạc	5/1977	12/1978	4/4 (21%)
24	Lê Văn Đảm	1958	Thường Lạc	10/6/1969	7/1970	4/4 (24%)
25	Phạm Văn Bình	1955	Thường Lạc			4/4 (21%)

26	Huỳnh Ngọc Vân	1962	Thường Lạc	4/1981	11/1983	3/4 (41%)
27	Nguyễn Văn Bé	1953	Thường Lạc			4/4 (21%)
28	Võ Hùng Cường	1954	Thường Lạc	4/1975	27/8/1977	4/4 (21%)
29	Nguyễn Đức Triều	1935	Thường Lạc	7/1947		4/4 (21%)
30	Cao Văn Lũng		Thường Lạc			4/4 (21%)
31	Đinh Văn Me	1935	Thường Lạc	11/1955	3/1971	2/4 (61%)
32	Võ Chí Đẹp		Thường Lạc			3/4 (50%)
33	Lê Văn Hoa		Thường Lạc			3/4 (50%)
34	Huỳnh Ngọc Đỗ	1943	Thường Lạc	14/4/1970		2/3 (61%)
35	Bùi Thị Tại	1932	Thường Lạc	1960	1975	3/3 (41%)
36	Lê Văn Ngoan		Thường Lạc			4/4 (25%)
37	Lê Văn Hoa	1935	Thường Lạc	1947	1959	4/4 (50%)
38	Đặng Văn Hùng	1957	Thường Lạc			2/4 (61%)

III. DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

(Xếp thứ tự theo vần A, B, C...)

TT	HỌ VÀ TÊN	Sinh năm	Quê quán	Các Liệt sĩ	Ghi chú
1	Trần Thị Đẹp		Thường Lạc	Có 03 con là Liệt sĩ 1. Nguyễn Văn Thời 2. Nguyễn Văn Hướng 3. Nguyễn Văn Thuộc	Bộ đội, hy sinh 13/7/1970 Hạ sĩ Bộ đội, hy sinh 13/7/1970 Du kích xã Tân Hộ Cơ, hy sinh 19/7/1972
2	Huỳnh Thị Là		Thường Lạc	Có chồng và 02 con là Liệt sĩ 1. Nguyễn Văn Bồ (chồng) 2. Nguyễn Hữu Ích 3. Nguyễn Hữu Lợi	Binh vận xã, hy sinh 07/01/1955 Tuyên giáo Tỉnh, hy sinh 15/12/1953 B trưởng Tiểu đoàn 502 hy sinh 10/10/1966
3	Huỳnh Thị Nguyệt		Thường Lạc	Có chồng và 04 con là liệt sĩ 1. Hồ Văn Quyến (chồng) 2. Hồ Văn Tự 3. Hồ Văn Chót 4. Hồ Văn Phẳng 5. Hồ Thị Diễm	- Trưởng Ban Tài chánh xã, hy sinh 18/5/1954 - B trưởng Tiểu đoàn 307, hy sinh tháng 8/1952 - A trưởng Tiểu đoàn 502, hy sinh 02/8/1962 - Du kích xã, hy sinh 18/2/1962 - Binh vận xã, hy sinh 25/11/1969

IV. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ VÀ BCH CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ THƯỜNG LẠC TỪ NĂM 1944 - 2005

A. Các đồng chí Bí thư:

Stt	HỌ VÀ TÊN	Bí danh/tên thường dùng	Năm sinh	Thời gian làm Bí thư	Ghi chú
1	Đ/c Trần Minh Đức			11/1944 - 1950	
2	Đ/c Huỳnh Hùng			1951 - 1954	
3	Đ/c Nguyễn Khoái			1955 - 1957	
4	Đ/c Đỗ Văn Cảnh	Út Mới		1957 - 10/1959	
5	Đ/c Huỳnh Văn Đáo			1959	
6	Đ/c Nguyễn Văn Lẹ			1959	
7	Đ/c Nguyễn Văn Riêng			10/1959 - 1960	
8	Đ/c Lê Văn Mạnh	Sáu Mạnh		1960	
9	Đ/c Đỗ Văn Đỗ			1961	
10	Đ/c Nguyễn Văn Sơn	Rái		1961 - 1962	
11	Đ/c Võ Quang Phục	Vũ Đoàn		1962 - 1964 1977 - 6/1977	
12	Đ/c Châu Ngọc Hòa	Năm Hoài		1/1965 - 6/1965	
13	Đ/c Nguyễn Biên Thùy			6/1965 - 12/1965	
14	Đ/c Đinh Văn Me	Tư Cáo		1966 - 1969 1973 - 1976	
15	Đ/c Đỗ Phi Long			1970 - 1972	
16	Đ/c Phạm Đồng Ngân			1977	
17	Đ/c Lê Chiến Công	Tám Hăm		1977	
18	Đ/c Hồ Tấn Bộ	Ba Bộ		1977 - 1982	
19	Đ/c Lê Sơn Trát			1982 - 4/1984	

20	Đ/c Nguyễn Văn Tính			4/1984 - 7/1987 10/1988 - 2/1998	
21	Đ/c Nguyễn Văn Nhánh			7/1987 - 10/1988	
22	Đ/c Nguyễn Văn Trí			2/1998 - 11/2000	
23	Đ/c Trương Văn Tiên			11/2000 - 2005	(đến nay)

B. Các đồng chí Phó Bí thư (không làm chủ tịch xã)

1. Đ/c Trần Văn Trà.
2. Đ/c Lê Văn Phát.
3. Đ/c Phạm Trung Hậu.
4. Đ/c Ngô Việt Phương.

C. Các đồng chí BCH chi bộ, Đảng bộ xã từ 1975 đến 2005 (trừ bí thư, phó bí thư, chủ tịch, trưởng công an, xã đội trưởng, phó chủ tịch UBND xã):

1. Đ/c Lê Văn Hón - Chủ tịch MTTQ
2. Đ/c Võ Văn Công - Chủ nhiệm UBKT
3. Đ/c Nguyễn Bé Ba - Sản xuất
4. Đ/c Trần Thông Minh - Chủ tịch MTTQ
5. Đ/c Lê Văn Dũng - Thư ký Đảng ủy
6. Đ/c Lê Văn Toàn - Chủ tịch HND
7. Đ/c Đỗ Văn Sáng - Sản xuất
8. Đ/c Đinh Văn Công - Bí thư Ấp 3
9. Đ/c Phan Thanh Phương (Ba Mạnh) - Bí thư ấp Thị
10. Đ/c Nguyễn Thị Yên - Chủ tịch Hội Phụ nữ
11. Đ/c Lê Văn Sung - Bí thư xã Đoàn

V. DANH SÁCH CÁN BỘ CHỦ CHỐT CỦA XÃ

1. Danh sách các đ/c Chủ tịch UBND xã từ 1945 đến 2005:

1. Đ/c Võ Đại Khái (đầu tiên - 1945).
2. Đ/c Nguyễn Lam Điền (1946).
3. Đ/c Nguyễn Văn Đứng (1975).
4. Đ/c Ngô Văn Lắm.
5. Đ/c Lê Phước Cường.
6. Đ/c Lê Văn Quen.
7. Đ/c Nguyễn Hoàng Em.
8. Đ/c Nguyễn Hữu Tâm.
9. Đ/c Dương Văn Hòa.

2. Danh sách các đ/c Phó Chủ tịch UBND xã:

1. Đ/c Nguyễn Hữu Khi (Mười Khi).
2. Đ/c Trương Văn Đứng.
3. Đ/c Nguyễn Minh Quang.
4. Đ/c Huỳnh Văn Đáo.
5. Đ/c Lê Thành Bốn.
6. Đ/c Hồ Văn Năm.
7. Đ/c Võ Minh Đức.
8. Đ/c Lê Chí Thành.
9. Đ/c Võ Văn Sơn.
10. Đ/c Lê Văn Đời.

11. Đ/c Nguyễn Năm Thanh.

12. Đ/c Phạm Trung Hậu.

13. Đ/c Nguyễn Quốc Hương.

14. Đ/c Nguyễn Văn Phước.

15. Đ/c Nguyễn Văn Tiếp.

3. Danh sách các đ/c Chủ tịch HĐND xã:

1. Đ/c Trần Văn Hùng (Chủ tịch).

2. Đ/c Trần Văn Quang (Phó Chủ tịch).

4. Danh sách các đ/c Xã đội trưởng từ 1945 đến 2005:

1. Đ/c Huỳnh Tây Hà.

2. Đ/c Đinh Công Luận.

3. Đ/c Nguyễn Văn Chức.

4. Đ/c Ngô Văn Trường.

5. Đ/c Trương Văn Hốt.

6. Đ/c Nguyễn Văn Thanh (Quyền Xã đội trưởng).

7. Đ/c Nguyễn Văn Dung.

8. Đ/c Nguyễn Văn Sinh (Cù Sinh)

9. Đ/c Huỳnh Văn Dũng.

10. Đ/c Nguyễn Văn Thanh.

11. Đ/c Võ Văn Thanh.

12. Đ/c Ngô Văn Trường

13. Đ/c Phan Thanh Phương (Ba Mạnh) Xã đội chánh.

5. Danh sách các đ/c Trưởng Công an xã từ 1945 đến 2005:

1. Đ/c Nguyễn Hiền Phú (Tư Nga).
2. Đ/c Nguyễn Văn Năm (Năm Nhọn).
3. Đ/c Nguyễn Văn Quang.
4. Đ/c Lê Thành Bồn.
5. Đ/c Nguyễn Minh Quang.
6. Đ/c Nhan Văn Rô.
7. Đ/c Ngô Văn Rô.
8. Đ/c Nguyễn Minh Hoàng (Hoàng cà lâm).
9. Đ/c Trương Minh Hải (Đang).
10. Đ/c Võ Văn Sỡn.
11. Đ/c Lê Văn Đời.
12. Đ/c Phạm Văn Chia.
13. Đ/c Dương Chí Hưởng.

6. Danh sách các đ/c Chủ tịch MTTQ xã từ 1945 đến 2005:

1. Đ/c Nguyễn Văn Mắm.
2. Đ/c Ngô Văn Rô.
3. Đ/c Lê Chí Thành.
4. Đ/c Lê Văn Quen.
5. Đ/c Lê Văn Hón.
6. Đ/c Trần Thông Minh.

7. Danh sách các đ/c Chủ tịch Hội Nông dân xã từ 1945 đến 2005:

1. Đ/c Võ Tấn Quốc.
2. Đ/c Nguyễn Văn Mắm.
3. Đ/c Lê Chí Thành.
4. Đ/c Nguyễn Thanh Vàng.
5. Đ/c Nguyễn Bé Ba.
6. Đ/c Lê Văn Toàn.
7. Đ/c Cao Bá Quang.

8. Danh sách các đ/c Chủ tịch Hội Phụ nữ xã từ 1945 đến 2005:

1. Đ/c Bảy Thốt.
2. Đ/c Ba Sao.
3. Đ/c Thạnh.
4. Đ/c Lâm Thị Thoại.
5. Đ/c Năm Bân.
6. Đ/c Nguyễn Hoàng Em.
7. Đ/c Võ Thị Gấm.
8. Đ/c Nguyễn Thị Phượng.
9. Đ/c Nguyễn Thị Yên.

9. Danh sách Bí thư Đoàn Thanh niên xã Thường Lạc:

1. Lưu Văn Nhóc
2. Ngô Văn Trường

3. Đoàn Văn Lợi
4. Nguyễn Văn Nhánh
5. Nguyễn Văn Trí
6. Trần Thông Minh
7. Lê Văn Đồi
8. Võ Phi Hùng
9. Lê Văn Sung.

10. Danh sách các đ/c Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã từ 1991 đến 2005:

1. Đ/c Lê Sơn Trát (đầu tiên).
2. Đ/c Võ Hùng Cường.

11. Danh sách các đ/c Chủ tịch Công đoàn xã từ 1999 đến 2005:

1. Đ/c Trần Văn Hùng (chủ tịch đầu tiên).
2. Đ/c Nguyễn Văn Thanh.

VI. DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ THƯỜNG LẠC NHẬN HUY HIỆU ĐẢNG

HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG

1. Đ/c Nguyễn Văn Làng
2. Đ/c Lê Ngọc Xoàng (Tư Hoàn)

HUY HIỆU 40 NĂM TUỔI ĐẢNG

1. Đ/c Lê Văn Sung (Ngôn)
2. Đ/c Lê Sơn Trát

HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG

1. Đ/c Hồ Tấn Bộ (Ba Bộ)
2. Đ/c Hồ Nhơn Ái
3. Đ/c Huỳnh Văn Chừng
4. Đ/c Quách Nghịch
5. Đ/c Nguyễn Văn Hùng
6. Đ/c Huỳnh Văn Mánh
7. Đ/c Nguyễn Thành Tài
8. Đ/c Phan Thanh Phương (Ba Mạnh).

VII. SỔ VÀNG TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG XÃ THƯỜNG LẠC

1. Liệt sĩ: 119
2. Bà mẹ Việt Nam anh hùng: 03
3. Thương binh, Bệnh binh: 38
4. Tham gia hoạt động cách mạng và có công cách mạng: 290.
5. Tổng số Huân chương, Huy chương được tặng: 284.
6. Tổng số Huân chương độc lập: 05.
7. Nhân dân đóng góp cho cách mạng
 - Lúa: 27.000 ký.
 - Vàng: 20 chỉ
 - Tiền: 25.500đ (tiền Sài Gòn)
8. Tổ chức đêm văn nghệ gây quỹ "Vì người nghèo" thu được: 161 triệu đồng.
9. Tham gia cách mạng các hình thức khác: 190 người.



BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ THƯỜNG LẠC



Trần Thị Đẹp



Huỳnh Thị Là



Huỳnh Thị Nguyệt

**CHÂN DUNG MỘT SỐ
ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ
XÃ THƯỜNG LẠC (1944-2005)**



Đ/C Trần Minh Đức
(Bí thư đầu tiên)
(11/1944-1950)



Đ/C Đỗ Văn Cảnh
(Út Mới)
(1957-10/1959)



Đ/C Nguyễn Văn Sơn
(Rái)
(1961-1962)



Đ/C Huỳnh Biên Thùy
(6/1965 - 12/1965)



Đ/C Đinh Văn Cào (Me)
(1966-1967, 1973-1976)



Đ/C Lê Chiến Công
(Tám Hăm)
(1977)



Đ/C Hồ Tấn Bộ (Ba Bộ)
(1977 - 1982)



Đ/C Lê Sơn Trát
(1982 - 4/1984)



Đ/C Nguyễn Văn Tính
(4/1984 - 7/1987, 10/1988 - 2/1998)



Đ/C Nguyễn Văn Nhánh
(7/1987 - 10/1988)



Đ/C Nguyễn Văn Trí
(02/1988 - 11/2000))



Đ/C Trương Văn Tiên
(11/2000 - 2005)

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH KINH TẾ,
VĂN HÓA - XÃ HỘI
XÃ THƯỜNG LẠC 1975 - 2005**



Cổng Còng Cọc Ấp 3



Dụng cụ sạ hàng



Trục đất bằng bánh lồng

Sấy lúa



Máy cắt lúa xếp dây



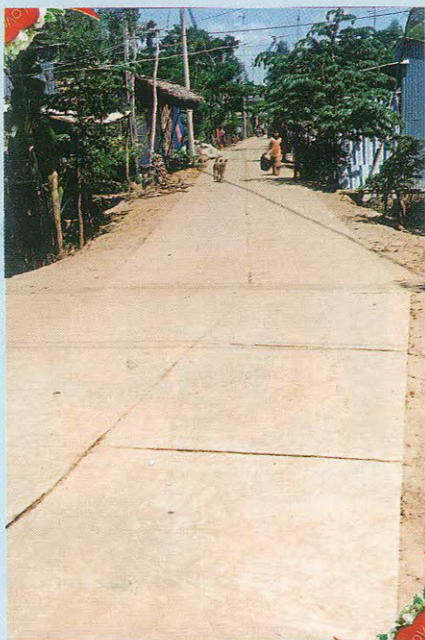
Máy xay lúa lưu động



Ấp Văn hóa (Ấp 4)



Cầu Sỏ Thương



Lộ nông thôn ngày nay



Cụm tuyến dân cư



Trường
THCS
Thường Lạc



Trường
Tiểu học
Thường Lạc



Trường
Mẫu giáo
Thường Lạc

Họp mặt
gia đình
chánh sách



Trào nhà
tình nghĩa





Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc





Hội thi Bí thư
chi bộ giỏi



Đại hội Đảng bộ
xã Thường Lạc

MỤC LỤC

	Trang
LỜI GIỚI THIỆU	
LỜI NÓI ĐẦU	
<i>Chương mở đầu</i>	9
I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, DIỆN TÍCH, DÂN SỐ	9
II. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN	9
III. ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH XÃ THƯỜNG LẠC	13
IV. DÂN CƯ VÀ ĐỜI SỐNG	15
V. ĐẶC ĐIỂM TRUYỀN THỐNG XÃ THƯỜNG LẠC	21
<i>Chương một</i>	
CHI BỘ ĐẢNG THƯỜNG LẠC RA ĐỜI LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẤU TRANH GIÀNH CHÁNH QUYỀN (1930 - 1945)	23
I. ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN XÃ THƯỜNG LẠC DƯỚI CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN, THỰC DÂN	23
II. CHI BỘ XÃ THƯỜNG LẠC RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO ĐẤU TRANH GIÀNH CHÁNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 8 NĂM 1945	27
1- Quá trình vận động thành lập tổ thanh niên yêu nước	27
2- Chi bộ Đảng đầu tiên xã Thường Lạc ra đời	33
3- Chi bộ xã Thường Lạc lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng Tháng 8/1945	35
<i>Chương hai</i>	
XÃ THƯỜNG LẠC TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP NĂM 1946 - 1954	40
I. XÂY DỰNG VÀ CƯỜNG CỐ CHÁNH QUYỀN CÁCH MẠNG, CHUẨN BỊ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (9/1945-1946):	40
II. NHÂN DÂN XÃ THƯỜNG LẠC KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP GÓP PHẦN GIÀNH THẮNG LỢI VỀ VANG (1946-1954)	43

Chương ba

**ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THƯỜNG LẠC
TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975)** 60

- I. CHỐNG CHÁNH SÁCH KHỦNG BỐ CỦA MỸ-DIỆM, KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG CÁCH MẠNG, TIẾN TỚI ĐỒNG KHỞI (1954-1960) 60
- 1- Xã Thường Lạc xây dựng củng cố cơ sở cách mạng (1954 - 1960) 60
- 2- Xã Thường Lạc hưởng ứng phong trào Đồng Khởi (Cuối 1959 đầu 1960) 67
- II. XÃ THƯỜNG LẠC ĐẤU TRANH CHỐNG ĐỊCH, GÓP PHẦN ĐÁNH BẠI CHIẾN LƯỢC CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT VÀ CỤC BỘ CỦA MỸ (1961-1968) 71
- III. XÃ THƯỜNG LẠC GÓP PHẦN ĐÁNH BẠI CHIẾN LƯỢC "VIỆT NAM HÓA" CHIẾN TRANH CỦA MỸ (1969-1972) 83
- IV. TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY, TỰ GIẢI PHÓNG XÃ GÓP PHẦN GIÀNH THẮNG LỢI HOÀN TOÀN CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1973-1975) 89

Chương bốn

**ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THƯỜNG LẠC TRÊN CON ĐƯỜNG
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1975 - 2005)** 97

- I. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, BẢO VỆ BIÊN GIỚI TÂY NAM, VẬN ĐỘNG HỢP TÁC HÓA NÔNG NGHIỆP Ở XÃ THƯỜNG LẠC (1975-1986) 97
- 1- Thành lập chánh quyền xã, lãnh đạo nhân dân khôi phục và phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống 97
- 2- Chống bọn Pônpốt xâm lược và khắc phục hậu quả lũ lụt, ổn định, phát triển sản xuất 102
- 3- Lãnh đạo nhân dân xã Thường Lạc xây dựng tập đoàn sản xuất và hợp tác hóa nông nghiệp (1980-1986) 109
- II. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THƯỜNG LẠC TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986-2005) 127
- 1- Xã Thường Lạc bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986-1995) 127
- 2- Tiếp tục công cuộc đổi mới, xây dựng Thường Lạc theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn (1996-2005) 140
- KẾT LUẬN 158
- PHỤ LỤC 167

LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG XÃ THƯỜNG LẠC (1930 - 2005)

(Sơ thảo)

☆ Chỉ đạo tổ chức biên soạn:

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hồng Ngự
Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thường Lạc

☆ Chịu trách nhiệm xuất bản

TRƯƠNG VĂN TIÊN

HUV, Bí thư Đảng ủy xã Thường Lạc, huyện Hồng Ngự

Biên soạn:

Trần Văn Hùng & Phạm Văn Đông

Cộng tác: **Trần Văn Quang, Nguyễn Văn Thanh,
Dương Chí Hướng, Lê Văn Dũng,
Lâm Thanh Xuân, Ngô Văn Nhì.**

Phụ lục, số liệu, sơ đồ, hình ảnh: **Trần Văn Hùng**

Sửa bản in: **Trần Văn Hùng, Ngô Văn Nhì**

* Ảnh bìa 1: Sông Sở Thượng

In 200 cuốn, khổ 14x20cm theo giấy phép xuất bản số 12/GPXB-STTTT do Sở Thông Tin và Truyền thông tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 11/5/2009. In xong và nộp lưu chiểu tháng 7/2009

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM !

ĐỘI NGŨ
NGHỆ THUẬT LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG
VIA GIÁCH HANG & THƯỜNG LAM ISO 2005
ĐIỂM TẬP TRÚNG LỊCH SỬ 2005





T trụ sở cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể... xã Thưởng Lạo